

TỰ DO NGÔN LUẬN

Ban biên tập:
Lm Phan
Văn Lợi,
Lm Nguyễn
Văn Lý,
Nv Nguyễn
Xuân Nghĩa

Tiếng nói của Người Dân Việt Nam đòi Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận

Nhân tính và Nhân cách !!!

Có thể cho rằng trong đường lối độc tài toàn trị –nghĩa là một mình nắm hết mọi thực thể trong xã hội, từ cá nhân đến tập thể, từ vật chất đến tinh thần– đảng cộng sản luôn tìm mọi phương cách làm mất nhân tính của công cụ thống trị (tức bộ máy cầm quyền) và làm mất nhân cách của đối tượng thống trị (tức là toàn bộ thần dân).

1- Làm mất nhân tính của công cụ thống trị:

Công cụ thống trị rõ nhất và gần nhất chính là lực lượng công an, gồm những thành phần nổi và chìm, sắc phục và thường phục, biên chế và hợp đồng, điều động và thuê mướn. Lực lượng này ngay từ đầu của chế độ CSVN, đã là hung thần của nhân dân, với những tên tuổi mà lịch sử không bao giờ quên như Trần Quốc Hoàn, kẻ đã đánh vỡ đầu Nguyễn Thị Xuân theo lệnh Hồ Chí Minh sau khi bà này đã có con với vị Chủ tịch. Nếu muốn nói rộng ra thì có thể kể thêm Felix Dzerzhinsky, lãnh đạo đầu tiên của ngành công an Liên Xô, một quái thú của nhân loại, người từng có câu nói khét tiếng: "Cán bộ Công an phải có cái đầu lạnh, trái tim nóng và đôi bàn tay sắt", kẻ mà hôm 20-01-2017, Học viện Cảnh sát Nhân dân ở Hà Nội đã dựng tượng để lấy làm mẫu mực cho chính ngành mình.

Trước sự phản kháng ngày càng mãnh liệt của nhân dân về bao thất bại, sai lầm và tội ác của đảng CS –một sự phản kháng bày tỏ qua các cuộc lên tiếng trên mạng và biểu tình xuống đường– công cụ thống trị của đảng (được Tổng Trọng tôn vinh là "thanh gươm") ngày càng tỏ ra mất hết nhân tính, nghĩa là mù quáng và tàn bạo. Điển hình nhất là cuộc đàn áp những người dân bị nghi là "sắp biểu tình" tại trại giam đã chiến ở công viên Tao Đàn, Sài Gòn, ngày 17-6-2018.

Tác giả Vũ Thạch, trong bài viết mới đây (Công an mở cửa mời cả nước bạo động) cho biết: "Đúng là hôm ấy, công an không còn giấu diếm gì nữa. Các "biện pháp nghiệp vụ", tức những việc mà pháp luật cấm nhưng đảng cho phép, trước đây chỉ làm trong lén lút nay đã được buông xích cho xông ra công khai giữa ban ngày. Tại vườn Tao Đàn, CA mặc luôn sắc phục chứ không chỉ thường phục, dựng lều gom dân lại đánh tập thể. Người bị chấn thương sọ não, người ho ra máu, người xỉu tại chỗ, người phải vào thẳng nhà thương... kể cả những thiếu nữ ở độ tuổi 20. Không chỉ các nam CA, cả nữ CA cũng tham gia gào hét tục tĩu và đánh đập dân một cách man rợ bằng nắm đấm, đế giày, dùi cui, mũ sắt, còng sắt, và bằng bất cứ vật gì cứng trong tầm tay. Họ thật sự trở thành một bầy thú hoang điên dại và biết chắc chắn họ đang phạm pháp 100%.... Không chỉ tại Sài Gòn, CA địa phương khắp nơi cũng được xả cồng bạo hành dân chúng. Hiện có khá nhiều trường hợp dân bị đánh thừa chết thiếu sống mà công luận không biết tới vì không đủ người hô hoán lên các mạng xã hội như trường hợp của Chánh Trị sự Hứa Phi thuộc đạo Cao Đài, hay trường hợp của anh Đặng Văn Hải, một nhà hoạt động khuyết tật can đảm được hàng ngàn người mến mộ. Ông Hứa Phi đã cao tuổi ngã quỵ khi bị trùm bao đánh lén và đè ra "cắt râu". Anh Đặng Văn Hải bị đánh gãy xương nhiều chỗ trên thân thể và bị vết cắt sâu dài trên bàn tay và ngón tay. Khi tiến hành các "biện pháp nghiệp vụ" này, từng tên CA biết chắc chắn họ đang phạm pháp 100%... Nghiêm trọng hơn nữa, khi bạo hành các nhà hoạt động không còn tạo đủ sợ hãi, CA nay tiến lên nấc mới - giữa đêm ném đá lớn, ném củi đang cháy, ném pháo đại cột thành chùm, ném đá gói trong vải tẩm xăng ...(chứ không chỉ sơn, nhót, mắm tôm như trước đây) vào nơi ở của gia đình những người hoạt động, những người chống thuế chợ, những người phản đối cưỡng chế đất... Trường hợp gần đây nhất được nhiều người biết đến là gia đình nhà hoạt động Đỗ Thị Minh Hạnh. CA còn phối hợp nhíp nhàng việc ném đá với cách cắt điện để tránh bị chụp hình. Rõ ràng họ biết đó là việc không chỉ phạm pháp 100% mà còn rất đáng xấu hổ."

Cũng phải nói đến một công cụ thống trị mất nhân tính khác, đó là công tố và thẩm phán trong các phiên tòa chính trị ở VN hiện nay. Những kẻ này, với dáng vẻ uy nghi và đạo mạo, không giáng thẳng vào mặt vào mình các nạn nhân (những người đấu tranh cho nhân quyền và dân chủ) những cú đấm tóa máu hay những đòn chấn thương nội tạng, vốn gây xúc động tức thời cho quần chúng. Không, họ đánh bằng những bản án 5 năm (như Nguyễn Văn Hóa, Trần Hoàng Phúc), 10 năm (như Nguyễn Trung Tôn, Trần Thị Nga, Nguyễn Ngọc Như Quỳnh), 15 năm (như Trần Huỳnh Duy Thức, Hoàng Đức Bình, Nguyễn Văn Đài, Đinh Diễm), tử hình (như Đặng Văn Hiến)... Những cú đánh nguội, lạnh lùng, nhưng gây khốn khổ vô vàn cho chính các tù nhân lương tâm (thường xuyên bị hành hạ tâm lý và thể lý trong chốn địa ngục trần gian, thậm chí bị đầu độc dần cho chết như Huỳnh Anh Trí, Đinh Đăng Định); gây bất hạnh triền miên cho cha mẹ, vợ chồng, con cái của họ; làm vỡ nát quả tim, tiêu diệt đường sống và chặn lối tương lai cho thân thuộc những con người yêu nước. Biết rằng mình đang chà đạp lên công lý, ngồi xỏm trên luật pháp, nhưng chỉ vì miếng cơm manh áo, do sợ hãi nhất đảm, dù có chút kiến thức và ít trọng vọng, những viên công tố và thẩm phán ấy đã hoàn toàn mất hết nhân tính, lương tâm và khả năng xấu hổ.

2- Làm mất nhân cách của đối tượng thống trị

Đối tượng thống trị này dĩ nhiên là toàn thể dân chúng, mà đảng CS coi như thần dân chứ chẳng hề là công dân, và muốn tất cả phải cúi mình, nhẩn nhục, im lặng để đảng muôn năm đè đầu cưỡi cổ. Nhưng trong toàn thể này, đảng chú trọng đặc biệt đến những giới có ảnh hưởng trong xã hội, uy tín trước quần chúng. Đó là hạng trí thức dân sự và tôn giáo, mà ngày xưa gọi là sĩ phu, đối lại với thất phu (dân thường).

Qua mấy chục năm trường, nhờ phương cách dụ dỗ và dọa dẫm, o bế và răn đe, hoán nảo và nhồi sọ, đảng đã phần nào thành công khi khiến phần lớn giới trí thức im lặng trước những vấn đề đất nước và xã hội, thậm chí cung cúc phục vụ một chủ nghĩa họ biết là sai lầm, một chế độ họ biết là khốn nạn, một chính đảng họ biết là tàn bạo, những lãnh đạo họ biết là ngu dốt.

Đài Á Châu Tự do, trong bài "Trí thức xã hội chủ nghĩa" ngày 27-06-2018, có nói về họ như sau: "Dù là một tổ chức dân sự mang tính chất phi chính trị, hoàn toàn không quan tâm đến vấn đề tự do sáng tác, nhưng Hội Nhà Văn lại luôn né tránh những vấn đề như nỗi đau của người dân hay không quan tâm đến việc các thành viên Hội bị xúc phạm, bị oan ức, thậm

GIẢI NHÂN QUYỀN VIỆT NAM 2008 GIẢI TRUYỀN THÔNG LIÊN MẠNG 2011

TRONG SỐ NÀY

- Trg 01**▶ **Nhân tính và nhân cách !!!**
Trg 03▶ **Tuyên bố về bản án tử hình ông Đặng Văn Hiến.**
 -28 tổ chức và 116 cá nhân.
Trg 05▶ **Các nhóm tôn giáo thiểu số ở VN tiếp tục đối mặt với sự bức...**
 -The American Spectator.
Trg 06▶ **Phật pháp xã hội chủ nghĩa và lòng tin thí sinh.**
 -Giang Nam.
Trg 07▶ **Đồng bào Công giáo tiếp tục phản đối Luật Đặc khu và An...**
 -Dân Làm Báo + BBC.
Trg 08▶ **Đại nạn Trung Hoa : Trung cộng bấy nọ.**
 -Trần Gia Phụng.
Trg 11▶ **Người Trung Quốc đã cấm chốt và đang tung hoành ở Cửa..**
 -Lê Anh Hùng..
Trg 12▶ **Đừng gọi Tham nhũng là Nội xâm. Bàn về 2 sự chệch hướng..**
 -Hà Sĩ Phu.
Trg 13▶ **Đánh giá tài đức của nhân vật chính trị.**
 -Nguyễn Đình Cống.
Trg 15▶ **Thời kỳ gì đây?**
 -Đỗ Duy Ngọc.
Trg 16▶ **Công an mở cửa mời cả nước bạo động.**
 -Vũ Thạch.
Trg 17▶ **Luật tiếp cận thông tin và quyền tự do ngôn luận của...**
 -Thảo Vy.
Trg 18▶ **Luật An ninh mạng mở đường cho một cuộc trấn áp mới.**
 -Nguyễn Huy Vũ.
Trg 19▶ **Rung cây dọa khỉ-Tự kỷ ám thị**
 -Phạm Trần.
Trg 21▶ **Tương quan oan nghiệt: Thủy điện, phá rừng và lũ lụt.**
 -Nguyễn Hoàng Dân.
Trg 25▶ **Ngân sách thâm hụt: Hàng ngàn tỷ cho cán bộ đi nước...**
 -Á Châu Tự Do.
Trg 26▶ **Chiến tranh mậu dịch phát pháo**
 -Ngô Nhân Dụng.
Trg 27▶ **TQ dùng VN để đỡ đạn trong cuộc chiến thương mại với HK.**
 -Khánh An VOA.
Trg 28▶ **Những họng súng đang hướng mũi về ai?**
 -Kông Kông.
Trg 29▶ **Thế nào là pháp quyền xhcn?**
 -Trúc Giang.
 Và một số bài khác...

chỉ những tiếng nói phản biện của các thành viên luôn bị tìm cách triệt hạ... Một số biến cố đau thương đã từng xảy ra cho người dân Việt như cuộc Cải cách Ruộng đất năm 1953, Thảm sát Mậu Thân năm 1968, cuộc chiến tranh biên giới với Trung Quốc năm 1979... không hề được nhắc đến hay đánh giá bởi một số nhân vật được ngợi ca là nhà trí thức lớn có 'tâm', có 'tầm' của Việt Nam như ông GS. Vũ Khiêu, hay cả một nhân vật mới qua đời vào ngày 23 tháng 6 là nhà sử học Phan Huy Lê..."

Nhân cuộc tranh luận xã hội quanh Luật Đặc khu và Luật An ninh mạng (Luật Bán nước và Luật Bịt miệng dân), người ta đọc thấy một Thông báo từ Viện Đại học Mở Hà Nội, Khoa Tiếng Anh, của Phó trưởng khoa PGS-TS Hồ Ngọc Trung ngày 15-06 về việc đảm bảo an ninh trật tự tại các trường liên quan đến dự thảo hai Luật ấy như sau: "Thực hiện Thông báo của Công an Quận Thanh Xuân về việc đảm bảo ANTT tại các trường liên quan dự thảo Luật Đơn vị hành chính kinh tế đặc biệt và Luật An ninh mạng, Khoa tiếng Anh thông báo và yêu cầu sinh viên thuộc tất cả các hệ đào tạo của Khoa nghiêm túc thực hiện các nội dung sau đây: 1. Không vào đọc các bài viết không chính thống, đăng tải các thông tin không được kiểm soát trên các trang mạng xã hội; 2. Không like, không bình luận, chia sẻ thông tin không được kiểm soát trên các trang mạng xã hội; 3. Cảnh giác trước các thủ đoạn tuyên truyền, xuyên tạc của các thế lực thù địch, đối tượng bất mãn, cơ hội chính trị, cấp tiến; 4. Không tham gia các hoạt động tụ tập, in, phát áo, mũ có các biểu tượng logo, biểu ngữ kêu gọi biểu tình. Các trường hợp sinh viên vi phạm, sẽ bị xử lý theo quy định của Nhà trường và pháp luật của Nhà nước".

Gần đây lại có bức thư chấn động công luận của sinh viên Trương Thị Hà, Khoa Ngôn ngữ Anh, Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn thành Hồ, gửi Tiến sỹ Phạm Tấn Hạ, Phó Hiệu trưởng của trường. Bức thư nói về chuyện ngày 17-06, cô đã bị công an lăng nhục (gọi là "đi điểm", "phản động"), tát tai vì tội "kêu gọi biểu tình" trước mặt ông thầy bị công an triệu đến để làm chứng. Vui mừng vì thấy tôn sư xuất hiện, hy vọng vì nghĩ tôn sư bênh vực, cô sinh viên đã bật ngửa, bàng hoàng khi chứng kiến vị giáo sư khả kính hoàn toàn im lặng trước hành vi của đám côn đồ, biện bạch "không biết về luật" lúc trò xin thầy gọi Luật sư, thậm chí còn thò tay ký vào biên bản vu khống đưa học trò vô tội. Đến nay, dù đã có nhiều bài viết và hàng ngàn bình luận, vị phó hiệu trưởng một trường dạy nhân văn, nhân bản lớn nhất nhì đất nước vẫn im lặng hoàn toàn.

Cũng im lặng không kém trước những khốn khổ của đồng bào, tệ nạn của xã hội, nguy cơ của đất nước; dửng dưng không kém trước sự tung hoành của bạo lực, sự lan tràn của gian dối, sự đe dọa của các luật lệ bất công, đó là phần lớn giới trí thức tôn giáo, thường gọi là các lãnh đạo tinh thần. Đây là những con người đã được đào tạo kỷ lưỡng, được xã hội trọng kính, được tin đồ và quần chúng tin tưởng và hy vọng. Họ có kiến thức rộng, uy tín lớn, khả năng cao, phương tiện nhiều và cả một lực lượng đông đảo đằng sau lưng. Họ lại không vướng bận gia đình, lo toan kinh tế, chẳng bị hăm dọa về vợ con, chẳng bị đuổi việc phải thất nghiệp. Dù không được phép làm chính trị nghị trường, chính trị đảng phái vì là kẻ tu hành (ngoại trừ một vài tôn phái), họ vẫn có nghĩa vụ chính trị công dân trên ai hết và trước ai hết, xét vì bản chất tôn giáo là cứu đời, xét vì chức năng lãnh đạo là hướng dẫn. Nhưng thay vì lên tiếng công bố sự thật, bênh vực lẽ phải, bảo vệ kẻ bị áp bức, giúp đỡ kẻ bị bách hại; thay vì vận dụng sức hùng của đức tin, uy thế của tôn giáo, mãnh lực của tập thể tín đồ, đặc biệt qua những cuộc biểu tình ôn hòa là hoạt động chính trị công dân cần thiết và đúng đắn lúc này, họ vẫn rút vào tháp ngà, với đủ kiểu biện bạch, để mong an toàn bản thân, yên ổn công việc, để được cái nhà nước vô thần và phá đạo này tiếp tục cho xây dựng cơ sở, tổ chức lễ hội, đi ra nước ngoài. Thử hỏi nhân cách của họ còn bao nhiêu ???

BAN BIÊN TẬP



Hồn ma đất Việt, Đặc khu Tàu phù (Babui. Danchimviet.info)

TỔ CHỨC VÀ CÁ NHÂN YÊU NHÂN QUYỀN TUYÊN BỐ về bản án tử hình ông Đặng Văn Hiến

.....28 Tổ chức và 116 cá nhân 13-07-2018.....

Tòa án Nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 12-7-2018 đã quyết định y án tử hình đối với ông Đặng Văn Hiến trong vụ án xả súng để giữ đất tại tỉnh Đắk Nông. Tại phiên tòa phúc thẩm diễn ra ở trụ sở Tòa án Nhân dân tỉnh Đắk Nông, hội đồng xét xử tuyên bố giữ nguyên bản án tử hình dành bị cáo Đặng Văn Hiến về “tội giết người”. Các bị cáo khác, tuy nhiên, được giảm hình phạt, như Ninh Viết Bình từ 20 năm xuống 18 năm, Hà Văn Trường từ 12 năm còn 9 năm và Đoàn Văn Diện từ 9 tháng tù giam thành hưởng án treo.

Vào hai ngày đầu năm nay, 2-1-2018 và 3-1-2018, Tòa án Nhân dân tỉnh Đắk Nông đã xét xử sơ thẩm vụ án nổ súng làm 16 người thương vong xảy ra vào ngày 23-10-2016 tại tiểu khu 1535, xã Quảng Trục, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông liên quan đến Công ty TNHH Thương mại và Đầu tư Long Sơn. Sự kiện bi thảm đó xảy ra do nông dân mất đất phản kháng lại hành động trái pháp luật của đoàn cưỡng chế đất do Công ty Long Sơn phải đến san ủi khu đất đang tranh chấp nhiều năm trước đó.

Trước bản án tử hình sai lầm dành cho ông Đặng Văn Hiến, các tổ chức và cá nhân ký tên dưới đây đồng tuyên bố như sau:

Thứ nhất, hai bản án sơ thẩm và phúc thẩm dành cho ông Đặng Văn Hiến là sự phi báng công lý, được sử dụng nhằm phục vụ nhu cầu chính trị của nhà cầm quyền, vì tội danh “giết người” hoàn toàn không phù hợp với diễn biến vụ án cũng như hành vi của các bị cáo.

Thứ hai, hội đồng xét xử đã không xem xét thấu đáo hành động tự vệ trong trạng thái tinh thần bị kích động của các nông dân mất đất trước sự tấn công và cướp phá tài sản ngang ngược và bất chấp pháp luật của đoàn cưỡng chế đất do Công ty Long Sơn phải đến. Hành

vi vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng gây hậu quả nghiêm trọng của ông Đặng Văn Hiến hoàn toàn không có tính chất “côn đồ” như Tòa án Nhân dân Cấp cao nhận định nhằm biện minh cho quyết định y án tử hình; hơn nữa chính ông đã trở về đầu thú, điều mà lẽ ra theo các quy định pháp lý hiện hành được xem là tình tiết giảm nhẹ hình phạt; tuy nhiên hội đồng xét xử đã phớt lờ tất cả những yếu tố quan trọng đó khi lượng hình.

Thứ ba, chúng tôi yêu cầu nhà nước phải mở cuộc điều tra xem ai đã cho phép một doanh nghiệp tư nhân như Công ty Long Sơn tự lập đoàn cưỡng chế đất với quyền sử dụng vũ khí tấn công dân địa phương, một hành động xét trên phương diện pháp lý rõ ràng trái pháp luật, nhưng cho đến nay vẫn chưa được xử lý, thậm chí có dấu hiệu bao che.

**Lập ngày 13 tháng 7 năm 2018
Cập nhật đợt 1 tới 14-07-2018:
28 tổ chức và 116 cá nhân ký tên.**

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CỨU XÉT (V/V XIN ÂN GIẢM CHO ĐẶNG VĂN HIẾN

Tiểu khu 1535 : 14-7-2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
ĐƠN ĐỀ NGHỊ CỨU XÉT
(V/v xin ân giảm cho Đặng Văn Hiến)**

Kính gửi:

- Chủ tịch nước Trần Đại Quang;
- Đồng kính gửi:**
- Bà Nguyễn Thị Kim Ngân, Chủ tịch Quốc hội;
- Ông Nguyễn Xuân Phúc, Thủ tướng Chính phủ;
- Ông Trương Hòa Bình, Phó thủ tướng;
- Ông Phan Đình Trạc, Trưởng ban

nội chính TƯ;

- Bà Lê Thị Nga, Chủ nhiệm Ủy ban Tư pháp Quốc hội;

- Ông Nguyễn Hoà Bình, Chánh án Tòa án Nhân dân tối cao;

- Ông Lê Minh Trí, Viện trưởng VKSND Tối cao.

Chúng tôi là các hộ dân đã và đang sinh sống tại tiểu khu 1535 thuộc xã Quảng Trục, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông. Ngày 12-07-2018 vừa qua, tại TAND tỉnh Đắk Nông, TAND Cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh đã xét xử phúc thẩm vụ án “Giết người”, “Hủy hoại tài sản” “Che giấu tội phạm” xảy ra tại tiểu khu 1535 của chúng tôi vào ngày 23-10-2016, theo đó HĐXX cấp phúc thẩm vẫn giữ nguyên mức án tử hình đối với Đặng Văn Hiến như ở cấp sơ thẩm.

Hơn ai hết, chúng tôi – những người sống ở tiểu khu 1535 hiểu rất rõ nguyên nhân tại sao Đặng Văn Hiến phải thực hiện hành vi phạm tội giết người đó. Cũng chính vì vậy, sau khi nghe HĐXX tuyên án, chúng tôi vô cùng ngỡ ngàng, đau xót, sụp đổ và cảm thấy có phần mất niềm tin vào pháp luật.

Thưa các Quý ngài, mặc dù Đặng Văn Hiến phạm tội “Giết người” nhưng TẠI SAO một người nông dân hiền lành, chăm chỉ, hoà đồng với bà con lối xóm như Đặng Văn Hiến phải thực hiện hành vi phạm tội đó? Đó là do chúng tôi, những người dân sống tại tiểu khu 1535 trong đó có Hiến, đã bị dồn nén gần như đến bước đường cùng, chúng tôi buộc phải chống trả công ty TNHH ĐT-TM Long Sơn để bảo vệ nguồn sống duy nhất cho gia đình. Nếu ngày 23-10-2016 đó, công ty Long Sơn không san ủi cây điều của gia đình nhà Hiến đầu tiên mà san ủi điều của gia đình nhà chúng tôi trước, thì chúng tôi cũng không dám chắc chắn rằng mình có đủ bình tĩnh, đủ kiềm chế để không thực hiện hành vi tương tự Hiến hay không.

Chính vì vậy, chúng tôi làm Đơn này, kính mong các Quý ngài xem xét, chấp nhận đơn xin ân giảm của Đặng Văn Hiến, để Hiến vẫn còn được sống và cống hiến cho xã hội đồng thời cũng để đảm bảo sự công

bằng của pháp luật, sự nhân đạo của Nhà nước, để củng cố niềm tin của chúng tôi vào cơ quan chính quyền. Sau đây, chúng tôi xin được trình bày các nội dung của vụ án; nguyên nhân, điều kiện, hoàn cảnh Hiến phạm tội để Quý ngài có cái nhìn thấu đáo hơn về vụ án:

Năm 2008, công ty TNHH ĐT-TM Long Sơn được UBND tỉnh Đắk Nông cho thuê 1079 ha đất và rừng trong đó có đất tại Tiểu khu 1535. Từ sau đó, công ty Long Sơn đã tự ý tổ chức san ủi trái phép cây cối, hoa màu trên các mảnh đất mà người dân đang trồng mà không bồi thường. Thậm chí đã nhiều lần Công ty TNHH TM-ĐT Long Sơn đã thuê bọn côn đồ, đầu gấu, xăm trổ (giả danh nhân viên Công ty) đồng thời sử dụng các phương tiện cơ giới máy móc, hung khí, công cụ hỗ trợ san ủi cây trồng, cướp hàng trăm ha đất đai là nguồn sống chính của chúng tôi và Hiến – những người dân nghèo nơi đây. Ngoài việc bị hủy hoại hàng trăm ha cây trồng thì họ còn đốt nhà, hành hung, đánh người, bắt giữ người dân nơi đây rất nhiều lần. Chúng tôi, những người sống trong tiểu khu 1535 và cả Hiến luôn sống trong cảnh bát cơm, manh áo, thậm chí là tính mạng, sức khỏe luôn bị đe dọa, rình rập không biết sẽ bị tước mất lúc nào. Việc Công ty Long Sơn thường xuyên tổ chức đám côn đồ ngang nhiên hủy hoại tài sản, đánh người, bắt người bắt chấp pháp luật đã trở thành nỗi ám ảnh trong mỗi bữa ăn, giấc ngủ của người dân chúng tôi.

Từ năm 2010, UBND tỉnh Đắk Nông đã có yêu cầu Công ty Long Sơn thực hiện thỏa thuận, bồi thường về cây cối và hoa màu cho các hộ dân có đất xâm canh tại dự án của Công ty Long Sơn và cho đến năm 2015, 2016, UBND tỉnh Đắk Nông cũng đã có quyết định về việc thu hồi một phần diện tích đã cho công ty Long Sơn thuê, trong đó có toàn bộ 265,4 ha đất đã trồng Điều mà người dân đang xâm canh đó nhưng công ty Long Sơn vẫn không chấp hành quyết định thu hồi đất và vẫn tiếp tục đưa lực lượng cưỡng chế, giải tỏa tài sản một cách trái phép trên đất của nhân dân đang

chiếm dụng để canh tác. Thậm chí, tháng 7-2016, trước khi xảy ra vụ án “Giết người” ngày 23-10-2016 chỉ có 2,3 tháng, Phó thủ tướng Trương Hoà Bình đã về tiểu khu 1535 và có chỉ đạo việc ổn canh, ổn cư cho người dân nhưng Công ty Long Sơn vẫn bất chấp, coi thường pháp luật và sự chỉ đạo của các cấp chính quyền, vẫn liên tiếp tiến hành hành vi san ủi trái phép.

Cũng trong suốt 8 năm từ 2008 đến 2016, người dân tiểu khu 1535 trong đó có Hiến đã khiếu nại đến rất nhiều cơ quan chính quyền địa phương và chờ đợi nhưng không được giải quyết. Chúng tôi là những người dân nghèo từ các tỉnh phía Bắc và đồng bào tại chỗ, đa phần là người dân tộc thiểu số mới phải đến nơi “thâm sơn, cùng cốc” để tìm kế sinh nhai. Chúng tôi là công dân Việt Nam nhưng đã bị thả nổi như những đứa con vô thừa nhận. Chúng tôi đã rất nhiều lần gửi đơn, thư khiếu nại đến các cấp chính quyền ở tỉnh Đắk Nông nhưng không được xem xét. Thậm chí, vào năm 2013, chúng tôi những người dân tiểu khu 1535 trong đó có Hiến cũng đã thuê cả xe để đi ra Hà Nội kêu cứu với mong muốn được các cơ quan nhà nước quan tâm giúp đỡ nhưng vẫn bị thờ ơ. Sự không quan tâm của các cấp chính quyền làm chúng tôi không biết nương tựa, trông cậy vào ai để bảo vệ miếng cơm, manh áo cho gia đình, chúng tôi luôn sống trong nỗi sợ hãi bị đánh, bị nhốt. Nỗi sợ đó, sự bức xúc đó đã âm ỉ, kéo dài suốt gần 10 năm.

Cho đến rạng sáng ngày 23-10-2016, khi công ty Long Sơn tổ chức một nhóm công nhân bảo vệ hơn 30 người với trang bị cả khiên chắn, áo giáp, gậy gộc, mã tấu... đã vào san ủi vườn Điều nhà anh Hiến, anh Hiến đi ra ngăn cản thì bị một nhóm rất nhiều người tấn công, mặc dù anh Hiến đã bắn súng chỉ thiên cảnh cáo nhưng nhóm người đó vẫn tiếp tục tấn công. Có thể khẳng định, bất cứ ai trong chúng tôi, những người sống trong tiểu khu 1535 ở trong tình huống như vậy đều cũng sẽ bị kích động rất mạnh chứ không phải là chỉ riêng anh Hiến. Trong tình huống bị kích động mạnh như vậy,

anh Hiến đã thực hiện hành vi giết người.

Tại phiên tòa, lập luận của các luật sư cho rằng “Đặng Văn Hiến” phạm tội trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh” và đề nghị không áp dụng tình tiết “Phạm tội có tính chất côn đồ” là rất hợp tình hợp lý, có căn cứ pháp lý rõ ràng nhưng không hiểu sao Tòa án lại không chấp nhận mà vẫn áp dụng cả tình tiết tăng nặng “có tính chất côn đồ” và tuyên tử hình đối với Hiến.

Thực sự, bản thân Hiến là mới chính là nạn nhân thực sự trong vụ án này, nếu không có các hành vi của công ty Long Sơn, nếu các cấp chính quyền quan tâm người dân sống tại tiểu khu 1535 mà ngăn chặn hành vi của công ty Long Sơn, thì có lẽ giờ đây anh Hiến còn đang được sống vui vẻ cùng vợ, con.

Vì tất cả các lẽ trên chúng tôi mong các Quý ngài xem xét ân giảm cho Đặng Văn Hiến được miễn tội chết.

Chúng tôi xin chân thành biết ơn!

Đắk Nông, ngày 14 tháng 07 năm 2018

Đồng đứng đơn

Các hộ dân Tiểu khu 1535.

Nguồn: FB Mai Quốc Ấn

TỰ DO NGÔN LUẬN

Bán nguyệt san

có từ 15-04-2006

IN VÀ TẶNG TẠI VN

Địa chỉ liên lạc:

witness2005@gmail.com

Muốn đọc tờ báo trên mạng:

<http://www.tdngonluan.com>

www.tudodanchuvietnam.net

<http://tudongonluan.atspace.com>

<http://khai8406vn.blogspot.com>

<https://www.facebook.com/T%E1%BB%B1-Do-Ng%C3%B4n-Lu%E1%BA%ADn-238293869580176/?ref=hl>

Lu%E1%BA%ADn-238293869580176/?ref=hl

Đừng nghe những gì Cộng sản nói ! Hãy nhìn những gì Cộng sản làm !

Các nhóm tôn giáo thiểu số ở VN tiếp tục đối mặt với sự bức hại

.....*The American Spectator* 15-07-2018.....

Hôm thứ Tư, ngày 11 tháng 7, Đại sứ quán Hoa Kỳ tại Việt Nam đã đưa ra một tuyên bố chỉ trích một quyết định của toà phúc thẩm của quốc gia này trong việc tiếp tục giam cầm ba nhà hoạt động nhân quyền với cáo buộc “tuyên truyền chống nhà nước.” Ba nhà hoạt động này không hoạt động nhằm lật đổ chế độ cộng sản ở Việt Nam, mà đúng hơn là họ đề cập đến nhiều vi phạm nhân quyền của chính phủ và nhiều chính sách khác, và chính vì thế mà họ đã bị cầm tù.

Việt Nam ngày nay không còn như một quốc gia khi chiếc trục thẳng cuối cùng rời Sài Gòn. Trong khi Bắc Triều Tiên, một quốc gia châu Á từng là đối thủ của Hoa Kỳ trong cuộc chiến tranh lạnh, còn chìm trong nghèo đói và hà khắc, thì Việt Nam thực sự phát triển, cả về kinh tế và tự do trong nhiều thập kỷ sau chiến tranh. Hà Nội đã có những tiến bộ trong lĩnh vực nhân quyền và tự do dân sự trong những năm gần đây, cố gắng tách mình khỏi con đường ác mộng ở những năm đầu của chế độ Cộng sản.

Điều thú vị là, hiến pháp của Việt Nam, giống như hiến pháp Hoa Kỳ, đảm bảo tự do tôn giáo, theo bản Hiến pháp sửa đổi năm 2013. Trong khi cam kết này có vẻ tiến bộ trên giấy, thì trên thực tế là thiếu tự do tôn giáo.

Phần lớn sự phân biệt đối xử trên diện rộng và bạo lực đối với các nhóm tôn giáo ở Việt Nam đến từ cả cấp tỉnh và địa phương. Trong khi chính quyền trung ương không phải là khắc nghiệt như nhiều cơ quan chính quyền ở địa phương, chúng thường xuyên bức hại các nhóm Phật giáo ly khai và những lãnh đạo tôn giáo bất đồng chính kiến. Một báo cáo được đưa ra bởi Ủy hội Hoa Kỳ về Tự do Tôn giáo Quốc tế (USCIRF) nêu bật vấn đề đang diễn ra này.

Trong khi bạo lực tôn giáo không được thấy thường xuyên như ở Nigeria, chúng ta thấy lãnh đạo và

tín đồ của nhiều nhóm tín ngưỡng ở Việt Nam thường xuyên bị quấy rối, cầm tù, và tra tấn bởi chính quyền địa phương và các nhóm hành động vì quyền lợi của chính phủ. Các nhóm chịu sự bức hại này bao gồm các tôn giáo địa phương như Cao Đài, nhiều nhóm Phật giáo, và một số nhóm Kitô giáo.

Năm 2017, Phật tử Hòa Hảo ở An Giang luôn bị quấy rối, bị quản thúc tại gia, và bị tấn công bởi lực lượng cảnh sát địa phương. Trong một trường hợp tương tự đang diễn ra, nhiều thành viên của nhóm tôn giáo và dân tộc Khmer Krom ở tỉnh Trà Vinh thường xuyên bị tịch thu tài sản và đền thờ của họ bị phá hủy.

Chính quyền thường xuyên phá huỷ nhà thờ của tín đồ của tôn giáo Dương Văn Minh, một tôn giáo kết hợp các yếu tố của Kitô giáo và thực hành Hmong truyền thống. Nhiều tín đồ bị bắt giữ và đánh đập khi họ cố gắng bảo vệ các địa điểm thiêng liêng này.

Người Thượng, một dân tộc sống ở vùng cao nguyên của Việt Nam, và đa số là Kitô hữu, cũng thường xuyên bị bức hại bởi nhà nước. Các thành viên của nhóm thường xuyên bị ngăn cản trong việc tổ chức các buổi lễ tôn giáo và bị quấy rối hoặc bị thẩm vấn bởi cảnh sát vì sự truyền giáo của họ. Họ bị xem như là một mối đe dọa cho chế độ cộng sản. Người Thượng cũng đã bị chính phủ tịch thu đất đai, và nhiều người đã xin tị nạn ở Campuchia và nhiều nơi khác để tránh bị đàn áp.

Ngoài những trường hợp kỳ thị này, chính phủ và những kẻ người ủng hộ chính phủ đã nhắm vào các thành viên của cộng đồng tôn giáo chỉ trích hành động của chính phủ. Vào tháng 10 năm 2017, một đám đông ủng hộ chính phủ đã quấy rối các linh mục Công giáo, những người chỉ trích phản ứng của chính phủ đối với một cuộc khủng hoảng môi trường do Formosa gây nên.

Một nhóm tương tự cũng đã quấy rối một linh mục Công giáo khác sau khi ông đăng bài trên Facebook chỉ trích chính phủ.

Tất cả những trường hợp này được đưa vào báo cáo do USCIRF tổng hợp, đưa chính phủ Việt Nam vào đích ngắm. Đáp lại, người phát ngôn của Bộ Ngoại giao Việt Nam nói rằng "Việt Nam đã không ngừng hoàn thiện hệ thống pháp lý và chính sách về tôn giáo và tín ngưỡng."

Trong khi người phát ngôn chính xác trong việc nói rằng Việt Nam có tiến bộ trong tự do tôn giáo, cô ta lờ đi những đàn áp tôn giáo. Tại nhiều thời điểm, Hoa Kỳ chỉ trích Việt Nam một cách mạnh mẽ về những vi phạm về tự do tôn giáo. Từ năm 2004 đến năm 2006, Việt Nam bị liệt vào danh sách những nước cần quan tâm đặc biệt (Country of Particular Concern - CPC) về tự do tôn giáo. USCIRF đã đề nghị đưa Việt Nam vào danh sách này hàng năm kể từ 2002, nhưng VN chỉ bị Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ đưa vào danh sách trong hai năm.

Sau khi Việt Nam bị đưa vào CPC, Hoa Kỳ và Việt Nam đã đưa ra một thỏa thuận có thể cải thiện tự do tín ngưỡng trong nước để Việt Nam có thể tránh bị đưa vào danh sách đó. Và Hoa Kỳ đã đồng ý đưa Việt Nam ra khỏi danh sách sau hai năm sau khi Việt Nam thực hiện những thay đổi nhỏ để cải thiện tình hình. Trong thập kỷ qua, tiến bộ về tự do tôn giáo ở Việt Nam vẫn tiếp tục nhưng với tốc độ của một con ốc sên.

Trong khi chắc chắn đã có những cải tiến cho tự do tôn giáo ở Việt Nam, con người vẫn bị quấy rối, bị cầm tù, tấn công, và thậm chí bị giết vì niềm tin tôn giáo của họ. Một sự thúc đẩy từ Bộ Ngoại giao, chẳng hạn như đưa Việt Nam vào lại danh sách CPC, có thể đẩy nhanh quá trình thực hiện quyền tự do tôn giáo ở Việt Nam.

Vũ Quốc Ngữ dịch (VNTB)



PHẬT PHÁP

xã hội chủ nghĩa và lòng tin thí sinh

.....Giang Nam 26-06-2018.....

Mùa thi tú tài và đại học 2018 bắt đầu sáng nay với 925.000 thí sinh. Những học sinh 12 không hiểu gì về Phật học, họ đi cầu nguyện chẳng cần có một đức tin. Họ chỉ có một cầu mong thực dụng là thi đỗ. Ít nhất họ coi đó là một hoạt động “ngoại khoá” thư giãn tinh thần. Trong lịch sử Phật giáo Việt Nam chưa từng có hoà thượng và nhà chùa nào tổ chức cầu nguyện cho thí sinh đi thi.

Không kể số lượng người đi chùa cầu xin Đức Phật từ bi diệt trừ bệnh tật. Dân chúng thiếu lòng tin vào bệnh viện nhà nước. Mặt khác phí chữa bệnh ngày càng cao, khả năng kinh tế không thể chi trả dù có mua bảo hiểm y tế.

Không kể số lượng người đi cầu Phật cho làm ăn may mắn, “vay tiền của Phật” hứa trả sau.

Có được bao người đi chùa với tấm lòng trong sáng của một Phật tử thuần túy, thâm nhuần triết lý sống của nhà Phật.

Nhân mùa thi đang bắt đầu, nhớ lại chuyện xưa đạo Phật đã giáo dục thí sinh ra sao.

Có câu chuyện “giác mộng hoàng lương” được truyền với các dị bản. Một thí sinh khăn gói lên kinh thành dự thi với giấc mộng công danh. Ghé vào một nhà chùa xin tá túc một đêm (có dị bản kể thí sinh ghé vào một quán ăn kiêm nhà trọ), nhà sư nấu một nồi kê vàng (chữ nho gọi là: hoàng lương). Trong khi nằm chờ đợi, thí sinh thiếp đi vào một giấc ngủ đầy mộng mị. Thí sinh thi đỗ, làm quan lớn, vinh qui bái tổ tung bừng, cuộc sống đổi thay... Chợt tỉnh dậy, nhìn thấy nồi cháo kê vẫn chưa chín. Anh này tỉnh ngộ, suy ngẫm về triết lý hạnh phúc cuộc đời, bèn cuốn khăn gói hành lý quay về nhà đi học nghề.

Những nhà sư thời Lý Trần thể hiện lòng yêu nước bằng cách làm tư vấn cho nhà vua cai trị đất nước. Họ còn sáng tác những bài kệ coi như những bài thơ ngụ ngôn để răn

đời. Có cả một dòng văn chương Phật giáo hình thành đã trở thành một bộ phận không thể thiếu trong lịch sử văn học dân tộc Việt.

Những nhà sư chân chính không làm cái việc gieo rắc mê tín cho Phật tử để trục lợi. Hoặc không chiều theo mê tín dân gian mà kiếm lợi dù chỉ là thu lấy ảnh hưởng hoàng pháp theo những cách vô lối.

Ở các tỉnh phía bắc, có vẻ thí sinh và phụ huynh khao khát thi đỗ bằng mọi giá cao hơn phía Nam.

Suốt từ Tết đến nay, phụ huynh và học sinh bắt đầu khởi động và gia tăng hoạt động “cúng bái, cầu xin thi đỗ”.

Chùa Phúc Khánh (Đống Đa, Hà Nội), trong những ngày đầu xuân lúc nào cũng đông nghìn nghịt người. Sân chùa không đủ chứa xe, người dân quanh đó “khoanh vùng” luôn một dãy phố Tây Sơn, trung bình trông giữ xe máy dài cả cây số. Ngày rằm tháng Giêng, tại ngôi chùa này có rất đông người dân xếp hàng làm lễ. Với khuôn mặt mệt mỏi, mồ hôi nhễ nhại vì chen lấn, chị Nguyễn Thị Hoa (sinh năm Quý Sửu 1973) đi giải sao cho chồng (sinh năm Tân Hợi 1971) tâm sự: “Tôi xem sách tử vi thấy nói chồng năm nay mang sao xấu nên phải đi đến chùa làm lễ giải hạn là để giảm bớt vận hạn. Nhà neo người lại có con nhỏ nên chồng ở nhà trông cháu còn tôi đi một mình. Do lượng người đông đúc quá nên tôi phải xếp hàng nhiều tiếng đồng hồ mới làm lễ xong”.

Thầy cúng thành người môi giới “hối lộ”. Nhà chùa làm ngõ, bởi vì họ đã ngồi chung một con thuyền.

Theo ghi nhận của PV (Zing.vn), tại chùa Một Cột ước tính có hàng nghìn người tìm đến làm lễ cúng sao giải hạn. Thời tiết Thủ đô khá lạnh song nhiều người vẫn sẵn sàng đứng từ ngoài đường đến cổng chùa để khăn vái, cầu nguyện. Lực lượng cảnh sát đã được huy động đến đảm bảo trật tự trên các tuyến phố.

Tại đền Quán Thánh, chùa Trấn

Quốc cũng tập nập Phật tử thập phương đến lễ bái. Rất khó tìm 1 chỗ đứng trong chính điện để làm lễ. Dòng người đến dự lễ dâng sao giải hạn đứng tràn cả ra đường, nhà chùa làm lễ phải bắc loa ra đường để các thân chủ nghe được thầy chủ lễ xưng tên mình và tên thân nhân trong danh sách dài dằng dặc. Có người chờ lâu quá, ngủ gật, xưng tên mình không nghe, sau lễ, thắc mắc âm ỉ.

Tại nhiều chùa chiền, các cô đồng, thầy cúng còn bán cho các đệ tử những cuốn lịch tra cứu tử vi, bói toán cũng như hướng dẫn thể thức hành lễ cúng sao giải hạn với những tai ương/điềm lành mà các sao soi chiếu. Và dĩ nhiên, những tai ương đều có thể tan đi nếu chịu khó cúng sao giải hạn.

Ngoài lễ vật, các thân chủ phải bỏ tiền, “chùa vắng” thì vài chục nghìn đồng, “chùa đông” phải mất đến hàng trăm nghìn đồng. Mà nhà chùa không làm lễ cúng sao cho 1 người, đã làm là cúng cho cả trăm tín chủ. Còn muốn mời thầy đến nhà làm lễ thì cực khó.

Qua trò chuyện với PV, những người làm lễ cúng sao giải hạn bày tỏ rằng họ chấp nhận bỏ ra một khoản tiền, cúng một ít lễ vật để mua sự bình an, may mắn. Đã có không ít gia đình vì lo sợ “trúng sao xấu” mà tốn hàng chục triệu đồng làm lễ giải hạn.

Thời đại “rục rở nhất trong lịch sử” (lời TBT Nguyễn Phú Trọng) người dân sống giữa nhiều nỗi bất an, lòng tin chân lý và công bằng xã hội cứ tiêu mòn dần. Sinh hoạt tôn giáo trở nên “thịnh vượng”, nhất là sinh hoạt Phật giáo. Một tôn giáo mà nhà cầm quyền khá yên tâm, mặc kệ họ muốn làm gì cũng được miễn là đừng tham gia hoạt động chính trị. Mặt khác nữa, nhà cầm quyền tự tin rằng đã nắm được lãnh tụ tinh thần Phật giáo, điều khiển được Hội đồng Trị sự Phật giáo toàn quốc.

Được biết hoà thượng Thích Nhật Từ đồ tiến sĩ Phật học, khá nổi tiếng trong làng truyền giáo, nhất là ở phía Nam. Trong mọi hoạt động truyền giáo và xã hội, ông rất khéo léo, biết lựa thời cơ để hoạt động.

phong. Họ là linh mục tu sĩ. Họ đi bước trước đầu sóng ngọn gió chứ không phải là những người chỉ nói suông. Là linh mục nhưng trước đó họ là giáo dân và công dân và họ dám đứng ra để dẫn đường.

Ở Miền Trung không phải là trung tâm kinh tế, chính trị, không có sự quan tâm đủ của cộng đồng quốc tế và mức độ đàn áp thì cũng bạo ngược hơn. Do vậy, cách họ biểu tình cũng khác hơn. Đoàn kết hơn, chặt chẽ trong tổ chức và đông hơn.

Cái khác biệt của các cuộc biểu tình tại các giáo xứ là tính tổ chức, đoàn ngũ hoá rất cao. Nếu coi các linh mục như những tướng lĩnh, thì hàng ngàn người theo sau cũng có thể gọi là tinh binh. Nhìn hàng ngàn người tuần hành trong ôn hoà, trật tự và văn minh thì cũng biết họ là đoàn quân có kỉ luật và thiện chiến.

Từ những sự kiện như Formosa tới nay, khi mà tại các thành phố lớn như Hà Nội, Sài Gòn các cuộc biểu tình đã bị ngăn cản thì những tình lệ lại vùng lên. Thành phần là người dân chứ không phải các nhà hoạt động. Ở các nơi khác khi các cuộc biểu tình sắp diễn ra, các nhà hoạt động bị ngăn chặn, coi như ngòi nổ cho cuộc xuống đường bị dập tắt. Còn các nơi như giáo xứ Mỹ Khánh, hạt Hoà Ninh, hạt Bảo Nham thì chủ yếu là dân thường nhưng khi lãnh đạo của họ bước ra là tất cả cùng đi, vừa có bất lợi vừa là một lợi thế.

Nhìn lại lịch sử thì các cuộc cách mạng bất bạo động thì yếu tố số đông quần chúng là một nét chung. Nếu mỗi nhà hoạt động có thể huy động được một bộ phận dân chúng thì khi đó chúng ta mới có sức mạnh cộng hưởng.

Nhà cầm quyền cộng sản hiểu rõ mối họa tiềm ẩn đó. Thế nên, đảng cầm quyền dùng đủ mọi chiêu bài cũng chỉ với một mục đích là phân tán lực lượng, chia rẽ và ly gián những tác nhân có sức thu hút quần chúng. Là một “đảng chuyên chính vô sản” đầy kinh nghiệm “bạo lực cách mạng” trong công cuộc “cướp chính quyền”, đảng cộng sản quá nhiều mưu mô và tốt nhất là chúng ta đừng coi thường đối thủ ma mãnh

này. Chiêu bài của nhà độc tài nào thì cũng nhằm làm dân thêm sợ hãi vì bị đàn áp, bôi nhọ chính nghĩa của người tham gia và che mắt công luận trong và ngoài nước bằng truyền thông bần. Nhiệm vụ của chúng ta là vạch trần sự thật bị che giấu, bóp méo hoặc bôi bân như vậy đã là đi được một phần của chặng đường thay đổi.

Qua thời gian dài sống làm việc tại Miền Trung tôi thấy điều đáng học hỏi và đáng nhớ nhất là bài học về sự đoàn kết. Và một yếu tố không thể bỏ qua mà ít nhà hoạt động dân chủ, nhân quyền cho dù nổi tiếng có được đó là: uy tín và khả năng thu hút số đông người dân cùng đi với mình như các linh mục.

Họ có uy tín tự thân và uy tín do tích lũy nhờ một cuộc sống dân thân và phục vụ thật sự. Do đó, mỗi khi các ngài xuống đường thì cũng có hàng ngàn người cùng đồng hành với họ.

Lão Từ dạy “Sông biển được làm vua trăm khe ngàn suối vì khéo ở chỗ thấp”. Nếu mỗi người chúng ta thực sự nâng đỡ, và làm người lót đường cho nhiều người yếu hơn mình thì cái ngày mà hàng trăm hàng ngàn người đi đòi quyền sống, đi đòi tự do – công bằng cho dân tộc cũng không còn xa. Khó, nhưng ... Hi vọng có thể!

Minh Nhật

ĐẠI NẠN TRUNG HOA : TRUNG CỘNG BẦY NỢ

.....**Trần Gia Phụng 09-07-2018**.....

Lịch sử cho thấy tất cả những cuộc xâm lăng quân sự mạnh mẽ của Trung Hoa vào Việt Nam đều thất bại. Đến đời Cộng sản cai trị Trung Hoa, Cộng sản đổi chiến lược, thực hiện kế hoạch tầm ăn dâu, rất thâm độc bằng cách giảng “bầy nợ”, dùng viện trợ nhử bắt con mồi Cộng sản Việt Nam (CSVN).

1. Hồ Chí Minh vào bầy

Chiến tranh Việt Minh-Pháp bùng nổ ngày 19-12-1946. Việt Minh Cộng sản thua chạy lên miền rừng núi hay vào bưng biển. Đến năm 1949, đảng Cộng sản thành công ở Trung Hoa. Mao Trạch Đông (Mao Zedong) tuyên bố thành lập chế độ Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa (CHNDTH) ngày 1-10-

1949, thường được gọi là Trung Cộng, thủ đô là Bắc Kinh. Cuối năm 1949, Hồ Chí Minh cử hai đại diện là Lý Bích Sơn và Nguyễn Đức Thủy đến Bắc Kinh xin viện trợ. (Qiang Zhai, *China & Vietnam Wars*, 1950-1975, The University of North Carolina, 2000, tt. 13, 15.)

Lúc đó, Mao Trạch Đông cùng Châu Ân Lai (Zhou Enlai) qua Moscow vừa chúc mừng sinh nhật thứ 70 của Stalin, vừa thương thuyết. Lưu Thiếu Kỳ (Liu Shaoqi), xử lý công việc bộ Chính trị đảng Cộng sản Trung Hoa (CSTH), cử La Quý Ba (Luo Guibo), uỷ viên trung ương đảng Cộng sản Trung Hoa (CSTH) làm đại diện Trung Cộng bên cạnh đảng Cộng sản Đông Dương (CSĐD).

Theo các tài liệu tuyên truyền của Trung Cộng, Trung Cộng mới thành lập (1-10-1949), đang còn nhiều khó khăn, chưa được các nước Tây phương thừa nhận, nhưng vì tinh thần và nghĩa vụ quốc tế vô sản, Trung Cộng hào phóng viện trợ không điều kiện cho Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (VNDCCH). (La Quý Ba, “Mẫu mực sáng ngời của chủ nghĩa quốc tế vô sản”, đăng trong *Hồi ký của những người trong cuộc, ghi chép thực về việc đoàn cổ vấn quân sự Trung Quốc viện trợ Việt Nam chống Pháp*, một nhóm tác giả, Bắc Kinh: Nxb. Lịch sử đảng Cộng sản Trung Quốc, 2002, do Trần Hữu Nghĩa, Dương Danh Dy dịch, Montreal: Tạp chí Truyền Thông, số 32 & 33, 2009, tr. 22.)

Đúng là lúc đó các nước Tây phương chưa thừa nhận Trung Cộng, nhưng Trung Cộng lại sẵn sàng thừa nhận và giúp đỡ VNDCCH không phải vì tinh thần và nghĩa vụ quốc tế

CS, mà vì hai chủ đích riêng:

Thứ nhất, lúc đó Trung Cộng chưa ổn định tình hình lục địa Trung Hoa, rất lo ngại Tưởng Giới Thạch nhờ các nước tư bản, nhất là Hoa Kỳ và Pháp, giúp đỡ để lực lượng Quốc Dân Đảng quay trở lại tấn công Trung Cộng. Vì vậy, Trung Cộng nhận giúp đỡ Việt Minh để Việt Minh giữ gìn an ninh vùng biên giới Hoa Việt ở phía nam Trung Cộng, làm vùng trái độn an toàn cho Trung Cộng. Mao Trạch Đông công khai xác nhận việc này trong một cuộc họp của trung ương đảng CSTH tháng 11-1950. (La Quý Ba, *ibid*, tr. 27.) Thứ hai là Trung Cộng giúp đỡ tối đa VNDCCH, để cho CSVN vay mượn càng nhiều càng tốt.

Đến lúc cần, nếu VNDCCH không trả được nợ, thì Trung Cộng sẽ đòi cái khác để trừ nợ, như đất đai, hải đảo, nhứt là Trung Cộng dự tính sử dụng VNDCCH để mở đường xuống Đông Nam Á. Đây là một cách giăng bẫy nợ khá tinh vi mà trước đây những phú hộ giàu có ở nông thôn thường cho người nghèo vay nợ để o ép người nghèo phải đến ở đợ hoặc nạp con cái đến ở đợ mà trả nợ. Hồ Chí Minh đang trong cơn bối rối, bị Pháp đuổi chạy, gặp được sự giúp đỡ vô điều kiện, vội tự động lọt vào bẫy nợ của Trung Cộng.

Sau phái đoàn Lý Bích Sơn và Lưu Đức Thủy, đích thân Hồ Chí Minh bí mật qua Bắc Kinh cầu viện ngày 30-1-1950. Mao Trạch Đông và Châu Ân Lai vẫn còn ở Liên Xô. Hồ Chí Minh làm kiểm điểm trước Lưu Thiếu Kỳ (Trần Đĩnh, Đền cù, California: Người Việt Books, 2014, tr. 49.) Tại sao Hồ Chí Minh phải làm kiểm điểm với ngoại bang? Kiểm điểm với tư cách đại diện đảng CSĐD hay với tư cách chủ tịch nhà nước VNDCCH? Kiểm điểm những gì? Hiện bản kiểm điểm này ở đâu? Cả hai đảng CS Việt và Tàu đề giữ kín việc này.

Tiếp đó, Lưu Thiếu Kỳ giúp Hồ Chí Minh đi tiếp qua Liên Xô. Hồ Chí Minh đến Moscow tối 6-2-1950. Bí thư thứ nhứt đảng CS Liên Xô là Joseph Stalin tiếp Hồ Chí Minh tại văn phòng làm việc, với sự có mặt của Malenkov, Molotow, Bulganin và Vương Gia Tường, đại sứ Trung Cộng tại Liên Xô. Stalin nói thẳng với HCM: *"Chúng tôi đã trao đổi với các đồng chí Trung Quốc, công việc viện trợ chiến tranh chống Pháp của Việt Nam chủ yếu do Trung Quốc phụ trách thích hợp hơn... Trung Quốc ở sát Việt Nam, hiểu rõ tình hình Việt Nam hơn chúng tôi, kinh nghiệm đấu tranh của Trung Quốc càng có tác dụng làm gương đối với Việt Nam, giúp các đồng chí sẽ thuận tiện hơn."* (Trương Quảng Hoa, *"Quyết sách trọng đại Trung Quốc viện trợ Việt Nam chống Pháp"*, trong *Hồi ký những người trong cuộc...*, bđd. tr. 45.).

Ngày 17-2-1950, Mao Trạch Đông, Châu Ân Lai rời Moscow trở về Bắc Kinh bằng xe hỏa. Hồ Chí Minh cùng đi theo chuyến tàu này. Trên đường đi, khi xe hỏa đến vùng biên giới Nga-Hoa, thì một hôm "đi đến toa xe của Mao Trạch Đông, Hồ Chí Minh nói ngay bằng tiếng Trung Quốc: *"Mao Chủ tịch, Stalin không chuẩn bị viện trợ trực tiếp cho chúng tôi, cũng không ký hiệp ước với chúng tôi, cuộc chiến tranh chống Pháp của Việt Nam*

từ nay về sau chỉ có thể dựa vào viện trợ của Trung Quốc." (Trương Quảng Hoa, bđd. tr. 47.)

Sau chuyến đi cầu viện, tháng 4-1950 Hồ Chí Minh gửi đến Bắc Kinh danh mục xin viện trợ, đồng thời đề nghị CHNDTH lập một trường võ bị ở Trung Hoa để huấn luyện quân đội Việt Minh, gửi cố vấn quân sự sang giúp Việt Minh và xin giúp thêm quân nhu, quân cụ, súng ống. Từ đó, CHNDTH viện trợ tối đa cho VNDCCH đến nỗi theo Đặng Văn Việt, trung đoàn trưởng đầu tiên trung đoàn 174 bộ đội Việt Minh, thì *"viện trợ quân sự, vũ khí đạn dược, vào như nước..."* (Đặng Văn Việt, *Người lính già Đặng Văn Việt, chiến sĩ đường số 4 anh hùng* (hồi ức), Tp.HCM: Nxb. Trẻ, 2003, tr. 179.)

Từ đó, chẳng những viện trợ vũ khí, quân nhu, viện trợ kinh tế, mà Trung Cộng còn gửi đoàn cố vấn chính trị và quân sự đông đảo, nói rằng qua giúp đỡ, nhưng thực tế là điều khiển những hoạt động của đảng CSĐD. Những chiến dịch chính trị như Phong trào Chinh huấn, Rèn cán Chinh cơ, Rèn cán Chinh quân, Cải cách Ruộng đất đều do cán bộ Trung Cộng chỉ huy. Những cuộc hành quân lớn nhỏ của Việt Minh Cộng sản cũng đều do sự điều động của quân ủy trung ương Trung Cộng ở Bắc Kinh.

Nhờ sự viện trợ dồi dào toàn diện của Trung Cộng mà lực lượng Việt Minh gượng lại được, bắt đầu chiến thắng trận Đông Khê năm 1950 do tướng Trung Cộng là Trần Canh (Chen Geng) chỉ huy, cho đến trận Điện Biên Phủ năm 1954.

2. Trung Cộng trừ nợ

Hiệp định đình chiến ở Việt Nam hay *Hiệp định đình chiến Genève* ngày 20-7-1954, chia hai Việt Nam ở vĩ tuyến 17. Bắc Việt Nam thuộc VNDCCH do đảng Lao Động theo chủ nghĩa Cộng sản cai trị. Nam Việt Nam thuộc chính quyền Quốc gia Việt Nam, đổi thành Việt Nam Cộng hòa (VNCH) ngày 26-10-1955.

Theo Hiệp định Genève, thì ngày 9-10-1954 là hạn chót cho những người muốn di tản khỏi Hà Nội, di cư vào Nam. Hôm sau, ngày 10-10-1954, quân đội CS vào tiếp thu Hà Nội. Hải Phòng, điểm tập trung đồng bào miền Bắc muốn di cư bằng tàu thủy vào miền Nam, do CS tiếp thu ngày 13-5-1955. Ba ngày sau, toán lính Pháp cuối cùng rút lui khỏi đảo Cát Bà (Vịnh Hạ Long, vùng Hải Phòng) ngày 16-5-1955. Sau ngày này, quân đội Pháp và quân đội Quốc gia Việt Nam hoàn toàn không còn ở đất Bắc. Từ nay, phần lãnh thổ và lãnh hải phía bắc vĩ tuyến 17 huộc

quyền VNDCCH.

Về vấn đề lãnh hải vịnh Bắc Việt, sau khi Pháp bảo hộ Việt Nam năm 1884, Pháp thương thuyết với nhà Thanh bên Trung Hoa, và cùng nhà Thanh thỏa thuận ngày 2-6-1887 rằng quần đảo Bạch Long Vĩ (BLV) trong vịnh Hạ Long thuộc lãnh hải Việt Nam, tức thuộc chủ quyền của Việt Nam.

Quần đảo BLV tuy nhỏ, diện tích tổng cộng khoảng 3 km2, nhưng rất quan trọng về kinh tế và quốc phòng. Về kinh tế, khu vực BLV có nhiều hải sản, nhứt là bào ngư, có giá trị dinh dưỡng cao mà người Việt Nam rất ưa thích. Hiện nay, người ta được biết đáy biển vùng này có nhiều tiềm năng về chất đốt chưa được khai thác. Về quốc phòng, BLV giữ vị trí chiến lược tiền tiêu để bảo vệ Bắc Việt. Pháp đặt một đơn vị hải quân ở đây, kiểm soát tàu bè đi lại trên vịnh Bắc Việt.

Năm 1949, khi Cộng sản chiếm được lục địa Trung Hoa, Tưởng Giới Thạch di tản ra Đài Loan. Một số quân đội Quốc Dân Đảng Trung Hoa chạy sang Bắc Việt Nam lánh nạn, được tập trung đưa đến làm việc ở các vùng quặng mỏ. Trong khi đó, ở ngoài vịnh Bắc Việt, quân Quốc Dân Đảng Trung Hoa từ các hải đảo ở vùng Hải Nam chạy xuống, tràn vào quần đảo BLV, tiếp tục sinh sống nghề đánh bắt cá.

Sau năm 1954, quần đảo BLV thuộc chủ quyền của VNDCCH. Theo lời kể của học giả Dương Danh Dy trong cuộc phỏng vấn của đài BBC Tiếng Việt ngày 13-4-2010, thì: *"Câu chuyện lịch sử là như thế này: tháng 10-1954, sau khi ký Hiệp định Genève, quân đội Pháp rút khỏi miền Bắc Việt Nam. Đảo Bạch Long Vĩ lúc đó vẫn là của Việt Nam, nhưng do có một số khó khăn, và tôi cũng không rõ là thỏa thuận ở cấp nào nhưng có việc Việt Nam nhờ Trung Quốc ra tiếp quản hộ. Trung Quốc giữ hộ Việt Nam tới năm 1956 thì trả lại cho Việt Nam. Hồi đó tôi còn trẻ, sau khi vào Bộ Ngoại giao thì tôi có được tận mắt đọc biên bản ký kết về việc Trung Quốc trao trả lại đảo Bạch Long Vĩ cho Việt Nam. Có một chi tiết thú vị là lúc đó Việt Nam còn ngần ngại chưa nhận vì chưa có phương tiện để ra đảo. Thế là phía Trung Quốc, sau khi thỉnh thị, lại tặng thêm cho Việt Nam hai chiếc ca-nô."* (Trích nguyên văn BBC Tiếng Việt ngày 13-4-2010.) Nguồn tin này được Talawas blog ngày 14-04-2010 thuật lại dựa theo tin của Đài BBC Tiếng Việt.

Tuy nhiên, khi trả lời phỏng vấn báo Tuổi Trẻ Online ngày 24-05-2014, thạc sĩ Hoàng Việt, một nhà

ngiên cứu về Biển Đông, nói hơi khác. Sau đây là nguyên văn lời thạc sĩ Hoàng Việt: *"Rồi năm 1957, Hồng quân Trung Quốc đã chiếm đảo Bạch Long Vĩ rồi sau đó trao trả lại cho phía VNDCCH."*

Ở đây có điểm khác nhau giữa hai học giả Dương Danh Dy và Hoàng Việt. Ông Dương Danh Dy nói rằng VNDCCH *"nhờ Trung Quốc ra tiếp quản hộ."* Ông Hoàng Hiệp thì cho rằng *"Hồng quân Trung Quốc đã chiếm đảo Bạch Long Vĩ..."*

Nếu theo lời kể ông Dương Danh Dy, câu hỏi đặt ra là quân đội CSVN tự hào đã đánh thắng thực dân Pháp năm 1954, thì tại sao CSVN không đủ sức tiếp quản quần đảo BLV lúc đó "đã sạch bóng quân thù", mà CSVN phải nhờ Trung Cộng tiếp quản? Phải chăng ông Dy ăn nói tránh né một cách "ngoại giao", vốn là nghề của ông?

Theo lời xác nhận của ông Hoàng Hiệp thì Trung Cộng đánh chiếm BLV năm 1957. Tuy nhiên, ông Hiệp cũng như ông Dy không giải thích vì sao VNDCCH nhờ Trung Cộng tiếp quản, hoặc vì sao Trung Cộng đánh chiếm BLV? Và cả hai ông cũng không giải thích vì sao Trung Cộng trả BLV lại cho VNDCCH, trả lại không công hay trả lại có điều kiện, để đổi lấy cái gì? Có lẽ cả hai học giả lại cùng tránh né một vấn đề mà theo dân chúng vùng Hải Phòng kể lại, có thể khá tế nhị và nghiêm trọng.

Theo lời truyền khẩu của dân chúng địa phương, sau hiệp định Genève năm 1954, quần đảo BLV thuộc chủ quyền của VNDCCH. Tuy nhiên, Trung Cộng lấy cớ BLV có nhiều người gốc Hoa (chạy qua Việt Nam từ sau năm 1949), nên Trung Cộng ngang ngược nhận rằng BLV thuộc chủ quyền Trung Cộng và đánh chiếm BLV. Đây là **hành vi thô phỉ, cướp của (cướp đảo) để trừ nợ** mà VNDCCH vay mượn Trung Cộng suốt thời gian từ 1949 đến 1954.

Nhà cầm quyền VNDCCH há miệng mắc quai, đành im tiếng và phải thương lượng với Trung Cộng, đưa đến sự thỏa thuận ngầm là Trung Cộng trả BLV cho VNDCCH, và đổi lại VNDCCH theo đòi hỏi của Trung Cộng, chịu nhượng bộ một điều gì đó mà hai bên không tiết lộ. Đảng CS tức đảng Lao Động thương thuyết và hứa hẹn riêng với đảng CPTH, nhưng bắt dân tộc VN phải gánh những hứa hẹn trao đổi của họ và trả nợ cho Trung Cộng. Dân chúng cho rằng để đổi lấy BLV, VNDCCH đồng ý nhượng quần đảo Hoàng Sa cho Trung Cộng, dầu lúc đó Hoàng Sa thuộc chủ quyền của VNCH.

Cộng sản Việt Nam tưởng mình khôn, "bán da gấu" cho Tàu phù, dùng quần đảo Hoàng Sa để thế chấp trao đổi với Trung Cộng, vì Hoàng Sa ở phía nam vĩ tuyến 17, thuộc chủ quyền của VNCH, biết khi nào Cộng sản đánh chiếm được? Thực tế đây là tội phản quốc lớn lao vì không ai được quyền đem tài sản quốc gia để cá cược, dù đó là canh bạc bịp. Ngược lại Trung Cộng muốn tìm đường xuống Biển Đông, tính chuyện lâu dài, sẵn sàng chờ đợi thời cơ chiếm đoạt Hoàng Sa. (Người viết nghe được chuyện này tại Đà Nẵng do một bác sĩ gốc Hải Phòng kể lại. Bác sĩ này từ Bắc vào Nam làm việc sau năm 1975.)

Nguồn tin từ dân chúng cần được kiểm chứng lại, nhưng thực tế cho thấy nguồn tin này giúp làm rõ thêm nguồn tin của hai học giả Dương Danh Dy và Hoàng Việt đã công khai trên báo chí. Sự kiện BLV để lộ rõ ý đồ viện trợ của Trung Cộng cho CSVN là vừa được tiếng tương trợ xã hội chủ nghĩa, vừa bảo vệ biên giới phía nam của Trung Cộng, và nhứt là vừa tìm đường xuống Đông Nam Á.

Phải chăng từ tiền đề BLV đưa đến việc VNDCCH ký kết công hàm ngày 14-9-1958 về chuyện lãnh hải của Trung Cộng?

3. Công hàm trả nợ ngày 14-9-1958

Nguyên từ 24-2 đến 29-4-1958, các thành viên Liên Hiệp Quốc (LHQ) họp tại Genève bàn về luật biển. Hội nghị ký kết bốn quy ước về luật biển. Riêng quy ước về hải phận của mỗi nước, có 3 đề nghị: 3 hải lý, 12 hải lý và 200 hải lý. Không đề nghị nào hội đủ túc số 2/3, nên LHQ chưa có quyết định thống nhất. Lúc đó, Trung Cộng, Việt Nam Cộng Hòa (VNCH) và Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa (VNDCCH) không phải là thành viên LHQ, nên không được mời tham dự hội nghị này.

Trước cuộc tranh cãi về hải phận, Mao Trạch Đông tuyên bố ngày 28-6-1958 với nhóm tướng lãnh thân cận: *"Ngày nay, Thái Bình Dương không yên ổn. Thái Bình Dương chỉ yên ổn khi nào chúng ta làm chủ nó."* (Jung Chang and Jon Halliday, *MAO: The Unknown Story*, New York: Alfred A. Knopf, 2005cccc tr. 426.) Tiếp đó, ngày 4-9-1958, Trung Cộng đưa ra bản tuyên cáo, nhắm mục đích lên tiếng xác định lập trường về hải phận của Trung Cộng là 12 hải lý, mà không gởi riêng cho nước nào. Trong bản tuyên cáo, điều 1 và điều 4 cố ý lập lại và khẳng định chắc chắn rằng hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa (vốn của Việt Nam) thuộc chủ

quyền của Trung Cộng và gọi theo tên Trung Cộng là Xisha (Tây Sa tức Hoàng Sa) và Nansha (Nam Sa tức Trường Sa).

Điểm cần chú ý là Trung Cộng lúc đó (1958) chưa phải là thành viên LHQ và không thể dùng diễn đàn của LHQ để bày tỏ quan điểm và chủ trương của mình, nên TC đơn phương đưa ra bản tuyên cáo này, thông báo quyết định về lãnh hải của Trung Cộng. Vì vậy các nước khác không nhất thiết là phải trả lời bản tuyên cáo của Trung Cộng, nhưng riêng VNDCCH lại sốt sắng đáp ứng ngay.

Sự quyết đoán ngang ngược của Trung Cộng, bất chấp chẳng những VNDCCH mà bất chấp cả VNCH và cả toàn thể giới về chủ quyền đối với Hoàng Sa và Trường Sa mà thủ tướng Trần Văn Hữu đã khẳng định tại hội nghị San Francisco năm 1951, phải chăng vì đã có sự thỏa thuận bí mật giữa Trung Cộng và VNDCCH sau vụ BLV hai năm trước đó?

Ngoài ra, sau khi đất nước bị chia hai, đảng Lao Động (tức đảng Cộng sản) cai trị ở Bắc Việt Nam tức VNDCCH, luôn luôn nuôi tham vọng đánh chiếm Nam Việt Nam tức VNCH. Muốn đánh VNCH, thì VNDCCH cần được các nước CS viện trợ, nhất là Liên Xô và Trung Cộng. Vì vậy, khi Trung Cộng đơn phương đưa ra bản tuyên cáo về lãnh hải ngày 4-9-1958, thì VNDCCH "không gọi mà dạ". Phạm Văn Đồng, thủ tướng VNDCCH, vâng lệnh Hồ Chí Minh và Bộ Chính trị đảng Lao Động, vội vàng ký công hàm ngày 14-9-1958, tán thành tuyên cáo về hải phận của Trung Cộng. Xin ghi lại ở đây một lần nữa nội dung chính hai văn kiện xướng họa này, để mọi người đừng quên hành động phản quốc của đảng CSVN.

Tuyên cáo ngày 4-9-1958 của Trung Cộng về hải phận gồm 4 điều, trong đó điều 1 và điều 4 được phiên dịch như sau:

Điều 1: *Bề rộng lãnh hải của nước Cộng Hòa Nhân Dân Trung Quốc là 12 hải lý. Điều lệ này áp dụng cho toàn lãnh thổ nước Cộng Hòa Nhân Dân Trung Quốc, bao gồm phần đất Trung Quốc trên đất liền và các hải đảo ngoài khơi, Đài Loan (tách biệt khỏi đất liền và các hải đảo khác bởi biển cả) và các đảo phụ cận, quần đảo Penghu, quần đảo Đông Sa, quần đảo Tây Sa (Xisha tức Hoàng Sa), quần đảo Trung Sa, quần đảo Nam Sa (Nansha tức Trường Sa), và các đảo khác thuộc Trung Quốc.*

.....
Điều 4: *Điều (2) và (3) bên trên*

cũng áp dụng cho Đài Loan và các đảo phụ cận, quần đảo Penghu (Bành Hồ), quần đảo Đông Sa, quần đảo Tây Sa (Hoàng Sa), quần đảo Trung Sa, quần đảo Nam Sa [Trường Sa], và các đảo khác thuộc Trung Quốc...

(Nguồn: <http://law.hku.hk/cisource/book/10033.html>)

Công hàm ngày 14-9-1958, của VNDCCH do Phạm Văn Đồng, vâng lệnh Hồ Chí Minh và đảng CSVN, tán thành tuyên cáo Trung Cộng tức tán thành hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa là của Trung Cộng:

“Chính phủ nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa ghi nhận và tán thành bản tuyên bố ngày 4 tháng 9 năm 1958 của Chính phủ nước Cộng Hòa Nhân Dân Trung Quốc, quyết định về hải phận của Trung Quốc. Chính phủ nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa tôn trọng quyết định ấy và sẽ chỉ thị cho các cơ quan Nhà nước có trách nhiệm triệt để tôn trọng hải phận 12 hải lý của Trung Quốc trong mọi quan hệ với nước Cộng Hòa Nhân Dân Trung Quốc trên mặt biển.”

Kết luận

Như thế, ngay từ đầu, từ khi Hồ Chí Minh qua Bắc Kinh làm kiểm điểm và cầu viện, Trung Cộng đã hào phóng viện trợ cho VNDCCH chẳng phải tốt lành gì, mà cốt để gài bẫy nọ. *“Cá cần câu biết khi nào gỡ. Chim vào lồng biết thuờ nào ra...”*

Đến khi CSVN làm chủ Bắc Việt Nam sau năm 1954, Trung Cộng liền đánh chiếm quần đảo BLV để trừ nợ mà dân gian còn gọi là “xiết nợ hay siết nợ”. Lần này, Hồ Chí Minh và tập đoàn lãnh đạo đảng CSVN lại bí mật hứa hẹn thể chấp ngầm với Trung Cộng như thế nào, nên Trung Cộng mới chịu trả lại BLV cho VNDCCH. Vì vậy, khi Trung Cộng ra tuyên cáo ngày 4-9-1958 thì VNDCCH nhanh chóng gởi công hàm đáp ứng đúng theo yêu cầu trong bản tuyên cáo của Trung Cộng.

Tán thành và tôn trọng bản tuyên cáo ngày 4-9-1958 của Trung Cộng có nghĩa là VNDCCH công nhận quần đảo Hoàng Sa, quần đảo Trường Sa, vốn của Việt Nam, thuộc chủ quyền Trung Cộng.

Phản quốc đến thế là cùng!

09.07.2018

Trần Gia Phụng

danlambaovn.blogspot.com



NGƯỜI TRUNG QUỐC đã cầm chốt và đang tung hoành ở Cửa Việt-Quảng TrịLê Anh Hùng 04-07-2018.....

Như chúng tôi từng cảnh báo, chiến lược thôn tính Việt Nam của Trung Quốc trong kỷ nguyên của chiến tranh hiện đại là từng bước hình thành nhiều gọng kìm nhằm bủa vây và siết chặt dải đất hình chữ S từ mọi hướng: biên giới phía bắc, biên giới Lào-Việt, biên giới Campuchia-Việt Nam, vùng biển Tây Nam, Biển Đông và vùng duyên hải Việt Nam.

Trong tương lai, khi một cuộc chiến khó tránh khỏi giữa Hà Nội và Bắc Kinh xảy ra, tiếng súng của quân xâm lược sẽ không chỉ nổ trên phòng tuyến biên giới phía bắc, giống như từ cuộc chiến tranh biên giới năm 1979 trở về trước, mà Việt Nam sẽ rơi vào cảnh “tứ bề thọ địch” theo đúng nghĩa đen của cụm từ này.

Lúc đó, quân Trung Quốc sẽ tiến đánh Việt Nam từ biên giới phía bắc, từ biên giới Lào-Việt (đội quân nằm vùng dọc biên giới Lào-Việt hoặc từ Vân Nam kéo sang), từ biên giới Campuchia-Việt Nam (đội quân nằm vùng dọc biên giới Campuchia-Việt Nam), vùng biển Tây Nam (căn cứ quân sự của Trung Quốc nằm bên bờ biển Campuchia nhìn ra Vịnh Thái Lan, nơi Bắc Kinh đã thuê 90km chiều dài bờ biển Campuchia trong 99 năm), Biển Đông (các căn cứ quân sự của Trung Quốc trên đảo Hải Nam, quần đảo Hoàng Sa, quần đảo Trường Sa cùng hàng loạt tàu sân bay, tàu chiến, tàu ngầm khác) và vùng duyên hải Việt Nam (các căn cứ quân sự đội lốt “dự án kinh tế” mà Bắc Kinh đã thiết lập dọc theo bờ biển Việt Nam).

Các mũi tấn công này sẽ khiến Việt Nam bị chia cắt thành nhiều phần khi các gọng kìm đánh từ ngoài Biển Đông vào hợp lực với các gọng kìm đánh từ Lào và Campuchia sang. Một khi bị chia cắt tại nhiều nơi như vậy, thế trận liên phòng giữa các vùng miền của Việt Nam sẽ nhanh chóng bị phá vỡ và tê liệt, giúp Bắc Kinh dễ dàng

làm chủ toàn bộ chiến trường.

Kế sách “đánh mà thắng” như trên thực ra mới chỉ là “kế trung sách” của các bộ óc Đại Hán. “Kế thượng sách” mà các ông chủ Trung Nam Hải nhắm đến là “không đánh mà thắng”. Với một thế trận bị các gọng kìm quân sự bủa vây và siết chặt tứ bề như vậy thì Việt Nam làm sao có thể “cựa quậy” nổi, ấy là chưa kể vô số những quả “bom nổ chậm” đang chờ “kích hoạt” tại hàng loạt các dự án hạ tầng trọng điểm quốc gia từ Bắc chí Nam trong đó doanh nghiệp TQ làm tổng thầu tới 90% số dự án, tức là đảm trách toàn bộ từ thiết kế đến thi công.

Theo chiến lược trên, Bắc Kinh sẽ đặc biệt chú ý đến các cửa sông đổ ra Biển Đông của Việt Nam. Các cửa sông này sẽ giúp tàu chiến Trung Quốc cùng các loại vũ khí hạng nặng và quân lính nhanh chóng tiến sâu vào nội địa đối phương, và việc kiểm soát các con sông sẽ giúp Trung Quốc dễ bề hiện thực hoá mưu đồ chia cắt Việt Nam thành nhiều phần. Sông Thạch Hãn đổ ra Biển Đông ở Cửa Việt là một trong số không nhiều những con sông như vậy.

Hơn hai năm trước, chúng tôi đã lên tiếng cảnh báo về việc Trung Quốc đang lập một căn cứ sát nách cảng Cửa Việt thông qua thủ đoạn núp bóng người Việt để thầu tóm một doanh nghiệp thủy sản địa phương –đó là Chi nhánh Quảng Trị của Cty Cổ phần Phát triển Thủy sản Huế tại thôn Phú Hội, xã Triệu An, huyện Triệu Phong (xem bài “Báo động: Người Trung Quốc đã lập căn cứ sát nách Cửa Việt - Quảng Trị” trên VOA 29-5-2016).

Sau khi bài báo được đăng, hoạt động xây dựng của dự án đã tạm dừng trong mấy tháng, khiến chúng tôi ngỡ là dự án sẽ bị huỷ bỏ. Tuy nhiên, trong lần trở lại Cửa Việt mới đây, chúng tôi mới biết là lời cảnh báo ấy chẳng khác nào “nước đổ đầu vịt”: Một doanh nghiệp “made in China” mang tên “Công ty

TNHH Thủy sản Liên hiệp Quốc tế Elites Việt Trung” đã lừng lừng mọc lên ngay dưới chân cầu Cửa Việt (kế bên Đồn Biên phòng Cửa Việt và cách Hải đội 202 thuộc Bộ Tư lệnh Vùng Cảnh sát biển 2 chỉ vài trăm mét), một vị trí cực kỳ xung yếu về an ninh quốc phòng và đặc biệt quan trọng trong chiến lược phòng thủ quốc gia của Việt Nam.

Người dân địa phương cho chúng tôi biết, doanh nghiệp Trung Quốc này đã đi vào hoạt động hơn 1 năm. Họ đã đưa rất nhiều người từ Trung Quốc sang đây sinh sống và làm việc, dù không ai biết chính xác con số cụ thể, bởi không ai kiểm soát nổi.

Kể từ khi đi vào hoạt động, doanh nghiệp này đã gây ra nhiều vấn đề về môi trường, mùi hôi thối toả ra nồng nặc khiến người dân xung quanh khu vực không chịu nổi và họ đã nhiều lần biểu tình phản đối. Cứ mỗi lần như thế, chính quyền, cơ quan môi trường, thậm chí cả báo chí “quốc doanh” lại đến, nhưng khi họ rời đi thì mọi chuyện đâu lại trở về đây.

Không dừng lại ở diện tích đất đai đã thâm tóm, doanh nghiệp Tàu này còn đang tìm cách mua thêm đất ở nhiều nơi quanh khu vực Cửa Việt. Và với “biệt tài” thoát ẩn thoát hiện, cộng với độ trơ tráo “nức tiếng” của người Tàu, ngay tại những thành phố lớn như Đà Nẵng hay Nha Trang, nhà chức trách Việt Nam còn không kiểm soát nổi hành tung và hoạt động của họ, huống hồ là ở những địa bàn như Cửa Việt.

Xem ra, cùng với những “đặc khu kinh tế” Vân Đồn, Bắc Vân Phong và Phú Quốc, hàng đàn điều hâu phương bắc âm thầm đến “lót ổ” ở phương nam như “Cty Thủy sản Liên hiệp Quốc tế Elites Việt Trung” tại Cửa Việt đang khiến cho kẻ thượng sách “không đánh mà thắng” của Bắc Kinh dần trở thành hiện thực. Và đến lúc đó, chiến lược “Hán hoá” Việt Nam của các ông chủ Trung Nam Hải sẽ chẳng cần tới một tiếng súng nào, mà cứ êm ả diễn ra như tầm ăn dâu.

Bài viết tác giả gửi đến VNTB trước khi bị bắt tạm giam và khởi tố theo điều 331 BLHS Việt Nam.

Đừng gọi **Tham nhũng** là **Nội xâm**! Bàn về 2 sự chệch hướng của Tổng Bí thư ++++Hà Sĩ Phu 11-07-2018++++

1/ Câu chuyện về tuổi Thân-Tý-Thìn tam hợp

Xin mở đầu vấn đề rất nghiêm túc và hệ trọng này bằng một mẩu chuyện tầm phào, nửa đùa nửa thật:

Có lần một anh bạn chỉ tận mặt tôi mà khôi hài:

- Bác đáp ứng trúng tiêu chuẩn của ông TBT rồi nhá, bác là “*người miền Bắc, có ní nuận*” mà! Chỉ có điều người ta thì *ní nuận* xây dựng đảng, còn bác thì “xây dựng” gì nhỉ, xây dựng con người, xây dựng đất nước... hả?

Tôi phì cười:

- Minh là phó thường dân, ông ấy là Cộng sản đệ nhất quyền lực, liên quan làm gì?

- Liên quan quá đi chứ, giống nhau lắm. Một ông tuổi Thân một ông tuổi Thìn. Thân Tý Thìn tam hợp. Nhiều cái liên quan bác thấy không? Năm 2000 bác bị Công an và viện Kiểm sát khởi tố tội **Phản quốc** nhưng không xử được. Còn ông Trọng vừa rồi bị hàng trăm ngàn công dân “đả đảo” cái tội **Phản quốc** vì là người chủ chốt cho kẻ thù chiếm cứ 3 đặc khu, chẳng biết rồi có xử được không?...

Tôi vốn không tin chuyện Tử vi, số mệnh do ngày sinh tháng đẻ, nhưng ngẫm ra anh bạn nói sao mà có lý. Thân Tý Thìn liên quan thật. Ngay bây giờ đây, khi trên báo nhà nước vừa trích lời ông Trọng “**cuộc chiến chống giặc Nội xâm đang ở giai đoạn quyết liệt**” thì quả thực tôi (HSP) cũng đang muốn nói một câu y như vậy! Chỉ có điều nội hàm trong câu nói thì khác hẳn nhau, mỗi bên chỉ tay vào mặt một bọn “Nội xâm” khác nhau để nói những điều khác nhau. Cùng nói một câu tiếng Việt giống nhau nhưng “ông nói gà mà bà nói vịt”. Thân Tý Thìn vừa tương đồng vừa tương khắc mới đúng, có lẽ thế. Cùng người Việt nói chuyện với nhau mà đôi lúc cứ như hai người ngoại quốc “ngôn ngữ bất đồng”! Bất đồng trước hết ở nội hàm “**Nội xâm**” mà tôi xin nói rõ dưới đây.

2/ Sự ví von giữa Tham nhũng và Nội xâm có mặt trái nguy hiểm

Tham nhũng rất đáng ghét, đáng phải trị tội thật nặng nề, nhưng xin các vị đừng gọi Tham nhũng là Nội xâm nữa! Nói như vậy bọn Nội xâm nó sướng lắm!

Gọi Tham nhũng là Nội xâm chỉ là sự ví von do cảm xúc, được dùng từ thời HCM, tuy thể hiện được lòng căm ghét Tham nhũng và nhấn mạnh được tác hại của Tham nhũng, nhưng **sự đồng nhất hai khái niệm này khiến người ta quên đi kẻ Nội xâm thật, Nội xâm theo đúng nghĩa. Cứ nói đến “giặc Nội xâm” là chỉ nghĩ đến tội Tham nhũng mà quên rằng có một bọn Nội xâm đúng nghĩa mà tội của của chúng thì to lớn hơn và nguy hiểm hơn rất nhiều. Vậy Nội xâm đúng nghĩa là gì?**

Cách đây 11 năm (1907) ba khái niệm Mất nước, Ngoại xâm, Nội xâm lúc nào cũng lớn vồn trong đầu óc tôi. Trong bài **Vừa nội xâm vừa ngoại xâm, phải làm gì trước?** tôi đã nêu định nghĩa sự mất nước và nạn Nội xâm như sau:

“Xuất phát từ quan điểm **Dân là gốc của nước** thì ngày nay phải hiểu “**mất nước**” là tình trạng **nhân dân bị mất quyền làm chủ đất nước của mình. Nước vẫn còn đó nhưng dân không làm chủ thì đấy là mất nước!**

...Quyền làm chủ ấy của nhân dân bị mất vào tay người nước ngoài thì gọi là nạn **ngoại xâm**, mất vào tay kẻ thống trị độc tài trong nước thì đó là nạn **nội xâm**. Giặc ngoại xâm hay nội xâm đều cướp mất của dân **quyền làm chủ đất nước, trong đó có quyền quan trọng nhất là quyền làm chủ đối với đất đai, lãnh thổ**. Cả hai trường hợp đều do thiếu dân chủ, thiếu bình đẳng, hoặc là thiếu dân chủ giữa các quốc gia, hoặc do thiếu dân chủ trong nội bộ một nước.”

Xem như vậy thì làm sao có thể gọi bọn Tham nhũng là giặc Nội

xâm được? Tham nhũng là tội ác phải trừng trị nhưng chưa hẳn đã làm cho nhân dân mất quyền làm chủ đất nước. Tham nhũng tiền bạc là tội về đạo đức, tội hình sự về kinh tế, còn **tội làm mất quyền làm chủ của nhân dân là tội Chính trị, chỉ những kẻ có quyền lực Chính trị lớn, bọn “tham quyền lực” đầu sỏ mới mắc được tội Nội xâm tức tội “cướp nước” của dân**. Khi đã cướp được nước của dân thì kẻ Nội xâm sẵn sàng “sang nhượng” tức bán nước cho ngoại bang là việc quá dễ dàng mà nhân dân đành cam chịu.

Với một nhân vật Chính trị thì “con người cá nhân” không quan trọng bằng “con người chức năng”. Chức năng của họ là dẫn dắt, điều hành dân tộc, nếu dẫn dắt đi lầm đường, đi vào ngõ cụt, đi vào nguy hiểm thì tội cực lớn, trong khi có thể hẳn không tham những nhiều về kinh tế, và có thể vẫn giữ được tư cách đạo mạo, không mắc những điều đạo đức thông thường hoặc những khiếm khuyết dễ thấy về tác phong ứng xử.

Cho nên, trong khi ông Tổng Bí thư nói “**cuộc chiến chống giặc Nội xâm đang ở giai đoạn quyết liệt**” thì tôi cũng muốn nói một câu hết như thế nhưng nội hàm hoàn toàn khác. Nói cách khác, theo tôi, câu nói rất mạnh nói trên của ông TBT có 2 sự chệch hướng:

- Bọn Nội xâm là bọn tội phạm chính trị như vừa định nghĩa ở trên, chứ không phải bọn Tham nhũng!

- Chống bọn Nội xâm theo đúng định nghĩa như vậy quả là “**đang ở giai đoạn quyết liệt**” nhưng “giai đoạn” ở đây là giai đoạn mà **toàn dân đang phải khẩn trương đoàn kết lại thành sức mạnh để đập tan sự kết hợp giữa bán nước và cướp nước để bảo toàn lãnh thổ và chủ quyền độc lập thiêng liêng của Tổ quốc Việt Nam**, chứ không phải giai đoạn hừng hực đốt lò chống Tham nhũng của ông TBT.

Chống Tham nhũng tuy là việc quan trọng và rất cần thiết nhưng điều quan trọng là phải **chống cơ chế chính trị độc quyền là nguyên nhân phát sinh, đồng lõa và bảo vệ cho Tham nhũng** (1) và phải tiến

hành tại thời điểm thích hợp sao cho không làm lu mờ nhu cầu bức thiết số một là nhu cầu tập trung sức mạnh toàn quốc vào việc chống nạn ngoại xâm kiểu mới của Tàu Cộng (mà Luật Đặc khu đang là đòn quyết định trong chiến lược cướp nước và bán nước ấy).

Một khi chủ quyền của Tổ quốc không còn thì kết quả chống Tham nhũng dẫu có “vĩ đại” đến mấy cũng trở thành vô nghĩa! (Ấy là cứ giả thiết việc “đốt lò” là nhằm chống Tham nhũng thật, chứ không nhằm dọn dẹp nội bộ, tập trung quyền lực để chuẩn bị rất công phu cho việc trao 3 Đặc khu nhượng địa cho Tàu Cộng làm “một con đường, một vành đai” xiết chặt Việt Nam được thực hiện suôn sẻ!).

*

(1) *Quyền lực tuyệt đối thì Tham nhũng tuyệt đối*, đó là nhận thức cơ bản của nền Chính trị hiện đại, và chính ông TBT cũng công nhận. Một cơ chế **quyền lực** độc đảng, lãnh đạo một cách “trực tiếp, toàn diện và tuyệt đối” thì chính là cội nguồn bắt tận tuôn ra bạt ngàn những dòng thác trào tham nhũng, tràn ngập khắp chốn thị thành và làng quê xóm ngõ, sức nào mà chống cho hết được? Trong khi “lò chống tham nhũng” đang cháy rừng rực nơi cung đình thì khắp nơi, tận hang cùng ngõ hẻm tham nhũng vẫn thần nhiên bủa vây cuộc sống.

11.07.2018

Hà Sĩ Phu

danlambaovn.blogspot.com

định: “Với một nhân vật Chính trị thì “con người cá nhân” không quan trọng bằng “con người chức năng”. Chức năng của họ là dẫn dắt, điều hành dân tộc, nếu dẫn dắt đi lầm đường, đi vào ngõ cụt, đi vào nguy hiểm thì tội cực lớn, trong khi có thể hẳn không tham những nhiều về kinh tế, và có thể vẫn giữ được tư cách đạo mạo, không mắc những điều đạo đức thông thường hoặc những khiếm khuyết dễ thấy về tác phong ứng xử”.

Nhân định về nhân vật chính trị tôi xin tát nước theo mưa, tán rộng ra vài ý. Trước tiên viết lại 3 chuyện cũ.

Chuyện 1- Thời nhà Lý, Tô Hiến Thành (1102-1179), là Tướng quốc, quan phụ chính cho vua còn bé. Cấp dưới ông có Vũ Tán Đường, trung thành và mẫn cán, được ông yêu mến và tin cậy. Khi Tô Hiến Thành ốm sắp chết, Hoàng hậu hỏi xem ông đề cử ai thay, Tướng quốc cử Trần Trung Tá. Hoàng hậu rất ngạc nhiên vì Tá không phải người thân cận của Tô Hiến Thành. Trong thời gian dài, kể cả khi Tướng quốc ốm đau, không thấy Tá đến nhà thăm hỏi. Để trả lời sao không cử Đường mà cử Tá, Tô Hiến Thành nói:

“Kính thưa Đức bà. Đối với hạ thần, Tá và Đường, về mẫn cán thì hai người như nhau, nhưng viễn kiến của Tá hơn Đường (viễn kiến: tầm nhìn xa). Vì vậy cử người lo việc nước thì thần xin cử Tá, còn nếu cần người hầu hạ trung thành thì thần sẽ chọn Đường”.

Chuyện 2- Thời Đông Chu bên Tàu, cách ngày nay khoảng 3 ngàn

Đánh giá tài đức của nhân vật chính trị

—Nguyễn Đình Cống 15-07-2018—

Ông Hà Sĩ Phu vừa có bài “Xin đừng gọi tham nhũng là nội xâm”, đăng trang Bauxitvn ngày 11-7-2018. Bài viết vạch ra nhầm lẫn cơ bản của Nguyễn Phú Trọng khi đồng nhất tham nhũng với giặc nội xâm.

Tham nhũng thuộc lĩnh vực đạo đức, kinh tế. Giặc nội xâm thuộc lĩnh vực chính trị, do một số nhân vật chính trị cầm đầu, chúng cướp quyền của dân. Ông Hà Sĩ Phu nhận

năm, Bão Thúc Nha và Quản Trọng là 2 người bạn thân, đều rất giỏi ở nước Tề. Khi vua Tề chết, hai người con tranh nhau. Bão Thúc Nha theo Tiểu Bạch, là em. Quản Trọng giúp người anh là anh là Cù, và trong 1 trận đánh Trọng đã bắn trúng Tiểu Bạch, mũi tên găm vào đai áo. Cù thất bại, chết, Tiểu Bạch lên ngôi. Vua định cử Bão Thúc Nha làm Tướng quốc, nhưng Bão từ chối, xin tiến cử Quản Trọng là người tài giỏi

hơn. Ban đầu vua không chịu, nói rằng ta bị hấn bắn, suýt chết, tha cho hấn khỏi chém đầu là may, không thể dùng tên phản tặc ấy. Nhưng sau khi được biết Quân Trọng thực sự có tài năng, vua đã dùng ông và ông đã giúp vua lập nên nghiệp bá chủ. Khi Quân Trọng ốm, sắp chết, vua hỏi ông tiến cử ai thay. Ông cử Thập Bạng. Vua hỏi sao không cử Bão Thúc Nha. Quân Trọng thưa: Bão là vị quan có năng lực, cương trực, trung thành, nhưng viển kiến kém, thường chỉ thấy cái lợi trước mắt nên không thể làm người đứng đầu triều đình.

Chuyện 3- Thời Hán Sở tranh hùng, cách nay khoảng trên 2 ngàn năm. Hán vương Lưu Bang đang gặp nhiều khó khăn, rất cần người tài. Ngụy Vô Tri tiến cử Trần Bình, Hán vương phong Bình làm Đô úy, là chức quan cao. Bình đã nghĩ ra mưu kế hay, giúp Hán vương lập nhiều công lớn. Thế nhưng Bình bị một số tướng tá dèm pha, cho rằng ông đã từng theo Ngụy và Sở, từng nhận vàng của một số người đem biểu. Hán vương gọi Ngụy Vô Tri đến trách, tại sao lại tiến cử người có vấn đề về lý lịch và có biểu hiện tham nhũng.

Ngụy Vô Tri tâu: Thần biết Trần Bình trước có theo Ngụy, Sở và có một số nhược điểm trong cuộc sống, nhưng thần tiến cử là vì nhận thấy ông ta thực sự có tài năng mà Hoàng thượng đang cần, nếu Hoàng thượng thấy ông ta không có tài thì đuổi ông ta đi và thần xin chịu tội. Còn nếu Hoàng thượng cần một người có lý lịch trong sạch, để làm gương về đạo đức thì người đó không phải là Trần Bình, để thần xin đi tìm người khác.

Sau đó Hán vương gọi Trần Bình đến trách. Bình tâu:

“Thần thờ Ngụy vương, Ngụy vương không biết mưu kế của thần, cho nên thần bỏ đi thờ Sở vương Hạng Vũ. Sở vương không biết tin người, những người ông ta yêu chẳng qua chỉ là họ Hạng và anh em bên vợ, tuy có kẻ sĩ tài năng cũng không chịu dùng, nên thần bỏ Sở theo Đại vương. Thần nghe Đại vương biết dùng người, cho nên mới mình trần mà sang đây. Nếu

thần không lấy vàng thì không có gì dùng, nếu như mưu kế của thần có cái gì có thể dùng được, thì xin đại vương dùng; nếu không dùng được thì số vàng vẫn còn ở đây cả, thần xin gói lại nộp vào của công, xin được từ chức mà về”.

Hán vương xin lỗi, lại thăng chức cho Bình và Trần Bình trở thành một trong vài người có công đầu triều đại nhà Hán.

Bình luận

Hà Sĩ Phu nhận định: “*Với một nhân vật Chính trị thì “con người cá nhân” không quan trọng bằng “con người chức năng”.* Đó là nhận định rất chuẩn. Cả 3 chuyện trên đều đề cao con người chức năng. Ngoài ra còn có thể kể hàng ngàn, hàng vạn chuyện khác tương tự trong lịch sử, trong cuộc sống đề minh họa.

Con người cá nhân thể hiện bởi tính tình, đạo đức, tác phong, nó thể hiện ra bề ngoài dễ thấy, nó có thể nguy trang bằng cách đóng kịch để thể hiện ta đây có cuộc sống giản dị, là người tốt, biết quan tâm đến mọi người v.v... Con người chức năng thể hiện tư tưởng theo đuổi, bởi mong muốn sâu kín và mãnh liệt, bởi chủ thuyết và con đường mà họ dẫn dắt mọi người đi theo, bởi kết quả cuối cùng công việc họ làm cho dân cho nước.

Rất khó để người ngoài biết được mong ước sâu kín của ai đó vì điều mong ước nói ra cho mọi người nghe bao giờ cũng tốt đẹp, còn mong ước thật được giấu kín thường khác với điều công khai. Thí dụ ông Võ Kim Cự, khi cho Formosa thuê đất Kỳ Anh 70 năm, nói ra mồm là vì sự phát triển của Hà Tĩnh, còn mong ước thâm kín là kiếm vài triệu đô la tiền đứt lốt. Thí dụ Chu Nguyên Chương, nói ra mồm rằng nguyện vọng thiết tha nhất là đánh đuổi bọn thống trị nhà Nguyên, giành độc lập cho dân tộc Trung Hoa, mang lại hạnh phúc cho nhân dân, nhưng khát khao cháy bỏng được giấu kín là làm hoàng đế triều Minh (bên Tàu).

Đứng đầu một nước, một tổ chức là điều mà nhiều nhân vật chính trị rất thèm muốn và giấu kín.

Như vậy, nhân vật chính trị hàng

đầu, mặc dầu nêu gương đạo đức cần kiệm liêm chính, tác phong giản dị, gần gũi quần chúng v.v..., để cho người khác học tập, mặc dầu vẫn giữ được vẻ đạo mạo, không có biểu hiện tham nhũng kinh tế (nghĩa là con người cá nhân hoàn hảo), nhưng con người chức năng không đạt yêu cầu thì vẫn là kẻ công ít tội nhiều, thậm chí có khi trở thành tội phạm chính của dân tộc. Con người chức năng của nhân vật chính trị cấp cao thể hiện ở chỗ dẫn dắt dân tộc đi theo con đường nào, nếu dẫn dắt đi làm đường, đi vào ngõ cụt, đi vào nguy hiểm thì tội cực lớn. Để đánh giá nhân vật chính trị không thể dùng sự tốt đẹp bên ngoài của con người cá nhân (mà một phần có thể do đóng kịch) để che lấp sự thiếu sót và sai lầm của con người chức năng. Để đánh giá một nhân vật chính trị phải chủ yếu dựa vào con người chức năng. Nhân dân theo họ, rất quan trọng và chủ yếu là theo con đường họ dẫn dắt chứ không phải là học tập, noi gương đạo đức và tác phong. Đánh rằng đạo đức và tác phong của nhà chính trị cũng khá quan trọng, dễ gây ảnh hưởng.

Về con người cá nhân, Pắc Chung Hy, Lý Quang Diệu và Trump chịu một số phê phán, nhưng con người chức năng của Pắc và Lý là tuyệt vời nên đã tạo ra Nam Hàn và Singapore phát triển, con người chức năng của Trump là mạnh mẽ nên đang làm chuyển biến nước Mỹ và thế giới.

Con đường đã sai thì dù có được vài tác phong tốt để cho người ta học vẫn chẳng thể bù đắp lại những tai họa do con đường ấy gây ra, còn nếu tác phong đó do đóng kịch mà có, nghĩa là trong đó có dối trá, thì tai họa càng chồng chất.

Tác giả gửi BVN

Theo tuyên truyền của đảng, các lãnh đạo VC kể từ HCM đều là những nhân cách ngời sáng, trí tuệ cao vời. Thực chất chỉ là những tội đồ thiên thu của Dân tộc.

THỜI KỲ GÌ ĐÂY ?

.....**Đỗ Duy Ngọc 05-07-2018**.....

Chúng ta đang sống thời đại gì đây ? Có lẽ trong lịch sử của dân tộc, đây là một thời kỳ khó đặt tên.

Ngành giáo dục thì có Bộ trưởng ngọng và câm. Có Cô giáo quỳ, Cô giáo giẻ lau, Cô giáo đeo, Cô giáo câm, Cô giáo đi hầu rượu như gái bia ôm. Có Thầy giáo ầu dâm, Giáo viên bán chỗ dạy, Giáo viên ăn chặn tiền Giáo viên, Lãnh đạo ngủ với Cô giáo để cho biên chế. Có Sinh viên ngủ với Thầy để xin điểm, có Học sinh bóp cổ Cô giáo, Học Trò đâm Thầy lưng ruột.

Bộ Y Tế thì có Thứ trưởng ký nhập đủ loại thuốc gây tai họa khôn lường. Có Lãnh đạo tiếp tay nhập thuốc giả bán giá cao. Có bệnh nhân 4 người một giường, có người cấp cứu sắp chết phải đóng tiền mới khám. Có Bác sĩ, Y tá bị dí chạy quanh, bị đâm đá túi bụi. Có viện phí thì tăng mà phẩm lượng lại giảm. Có bệnh viện vào nằm không xem TV cũng đóng tiền, không dùng nước nóng cũng trả tiền, đêm không được bật đèn. Bệnh nhân bị xem như những con thú trong chuồng, bị đối xử nhẫn tâm, là đối tượng để tận dụng làm giàu.

Bộ Giao thông Vận tải làm đường chưa xài đã lún, chưa chạy đã nát, giá thực hiện cao nhất Thế giới mà phẩm lượng thấp nhất trái đất. Cầu làm cốt tre, đường lót bằng mùt. Cầu chưa đi đã sập, đường chưa chạy đã lằm ồ voi. BOT nơi nào cũng có, thu giá trên trời, đặt không đúng chỗ, làm một đoạn thu cả đường. Thu tiền quá niên hạn quy định. Bộ trưởng phớt lờ dư luận, xem thường ý kiến nhân dân.

Bộ Tài nguyên Môi trường đào hết tài nguyên đem bán. Biển ô nhiễm vì Formosa, Lãnh đạo tìm mọi cách bênh vực, làm đủ trò chối tội. Cầu kết với doanh nghiệp bán đất, bán rừng. Ao hồ, sông ngòi khô hạn, ô nhiễm, Lãnh đạo bình chân như vại, quần quanh không lối thoát. Các thành phố lớn khí độc nằm trong khí thở, nhân dân sống chung với ô nhiễm môi trường, cái mầm bệnh về hô hấp lúc nào cũng chực chờ xâm nhập lá phổi của người dân.

Bộ Tài chính suốt ngày tìm đủ cách để rút ruột người dân vô tội

vạ. Thuế môi trường, thuế tài sản, hàng trăm thứ thuế dội lên đầu dân, xứ nghèo mà mua gì cũng đắt vì thuế quá cao. Chính sưu thuế làm dân nghèo đi. Thuế cao mà an sinh xã hội thì quá tẻ lạt, người già, trẻ em chẳng được quyền lợi ưu tiên nào trong đời sống. Thuế cản trở doanh nghiệp, thuế khiến dân không lối thoát.

Lãnh đạo từ trung ương đến địa phương chạy theo thu lợi bằng mọi cách. Họ làm giàu một cách nhẹ nhàng, dễ dàng và nhanh chóng khiến các đại gia của các nước tư bản phải thêm thuồng.

Thứ gì họ cũng ăn, đặc biệt là ở lãnh vực đất đai. Vì lợi nhuận quá lớn đưa đến mỗi địa phương là một Lãnh chúa, bỏ ngoài tai những quyết định của trung ương, trên bảo dưới chẳng cần nghe. Tìm đủ mọi cách để lừa dối kiếm lời. Sửa luôn quy hoạch của trung ương để cướp đất dân, bỏ túi hàng ngàn tỷ. Bắt tay những doanh nghiệp bán đất, bán rừng, bán biển, bán đảo, đuổi dân đi, khiến dân trở thành kẻ tha phương cầu thực. Di tích, đền đài, kiến trúc lâu năm đều được quy thành tiền, có giá là đập là xoá để xây dựng mới, vừa bán đất có tiền vừa được chia chác từ dự án mới. Lãnh đạo cấu kết với nhau, bắt tay với những doanh nghiệp ma đầu tạo ra những nhóm lợi ích chia nhau lợi tức bất kể đạo lý, thần linh, lịch sử, ký ức những thứ theo họ nghĩ là không sinh lợi. Họ bán rẻ đất nước này, họ không cần quan tâm dân sẽ sống như thế nào mà chỉ nghĩ họ thu lợi được bao nhiêu. Càng lúc họ càng phi nhân tính, quay cuồng với đồng tiền mà quên hết và vứt bỏ hết mọi giá trị để làm một con người. Họ tha hoá, trụy lạc trong cách sống, tìm đủ mọi cách để hưởng lạc. Họ mua sắm, xây dựng nhà cửa nguy nga, sân vườn như Vua chúa. Họ gởi tiền ra nước ngoài, mua những khu đất lớn, những lâu đài, những chuỗi nhà hàng, siêu thị. Con cái sinh hoạt, vui chơi như những trẻ dòng dõi hoàng gia. Và lúc cần, họ rời đất nước trở thành những đại gia định cư ở xứ người. Họ trang bị cho mình nhiều bằng cấp, nhiều học hàm, học vị nhưng mở miệng toàn

nói ngu, nói ngược với ý kiến nhân dân nên chẳng bao giờ được lòng dân.

Thời mà miếng ăn bỏ vào mồm cứ sợ là thuốc độc, bệnh uống viên thuốc cứ nghi là thuốc giả. Thời mà ở đâu cũng có thể bị đe dọa, ở trong nhà sợ kẻ cướp, ra đường sợ lũ giật dạc, sợ cây rơi, điện giật, sập hồ, sẵn sàng bị giết chỉ bởi một lời nói, một ánh nhìn.

Thời mà trong sinh hoạt chẳng biết tin ai, chẳng biết tin vào cái gì ?

Thời mà những lời rao giảng đạo đức, những lời dạy dỗ, những tuyên ngôn trở thành như những câu thoại của một vở kịch hài.

Thời mà người ta ngang nhiên chiếm đất công. Một bên là hàng ngàn người lũ lượt chen nhau để làm thủ tục lên máy bay, máy bay không còn chỗ đậu, đường băng kẹt như xa lộ kẹt xe. Một bên là bãi cỏ xanh biếc mênh mông hàng trăm héc ta, dành cho một vài kẻ thừa tiền nhõn nhõn giải trí. Thế mà dư luận, ý kiến của cả xã hội chẳng làm gì được, cả chính phủ cũng chỉ đưa mắt nhìn.

Thời mà kẻ cướp vào nhà ta không dám hé môi, nếu phản ứng có thể bị cướp giết, nếu đánh trả ta trở thành tội phạm, phải đi tù. Nếu chống trả gây hậu quả cho kẻ cướp, ta có thể bị kết án tử hình. Thế luật pháp đứng về phía nào ? Luật pháp bảo vệ ai ?

Xã hội chứa toàn mầm ác, con người đối xử với nhau tệ hơn thú vật. Trọng vật chất hơn con người. Suốt ngày các phương tiện truyền thông quảng cáo một lối sống chú trọng bề ngoài, đề cao lối sống vật chất, thiếu tình người. Các chương trình giải trí nhảm nhí, thiếu văn hoá, chỉ toàn là kiểu làm trò của các anh hề.

Văn hoá võ nát, phong tục bị bôi bẩn, lịch sử bị bóp méo, truyền thống bị đánh mất. Mọi giá trị tinh thần bị đảo lộn, ông thầy bị đánh tráo. Con người dựa sức mạnh vào đồng tiền, dùng đồng tiền chi phối và lèo lái luật pháp, đứng trên luật pháp. Nén bạc đâm toạc tờ giấy.

Nền nếp gia phong bị đảo lộn, những khuôn phép bị bẻ gãy, người lương thiện hoang mang và gánh chịu thiệt thòi. Trẻ con bị nhồi nhét vào đầu một lối sống thực dụng hoang dã, ích kỷ, chỉ biết thu vén cho bản thân và vô cảm với mọi thứ

CÔNG AN MỞ CỬA MỜI CẢ NƯỚC BẠO ĐỘNG !?

.....**Vũ Thạch 03-07-2018**.....

chung quanh. Chúng bị nhồi vào đầu những kiến thức vô bổ trong khi thiếu trang bị kỹ năng sống và sáng tạo. Một thể hệ nói và làm như một con vẹt. Một thể hệ chỉ biết cúi đầu thiếu ý thức phản kháng. Chúng như một cơ thể thiếu sức đề kháng nên cái xấu dễ xâm nhập và tung hoành.

Con người mất lòng tin nên chạy theo thần linh, ma quỷ. Họ mê tín đến độ cuồng si, họ tin vào Thế giới ảo vọng một cách cực đoan. Họ không còn lòng tin vào cuộc sống nên dễ bị dẫn vào con đường tà đạo, tin vào quỷ ma. Ngay những người chân đất linh hồn cũng trở thành kẻ buôn thần bán thánh, đội lốt Thầy tu, mượn áo Nhà dòng để làm điều bất chính. Chùa đình xây lên to lớn, bề thế để kiếm lời. Nó không còn là chỗ tu hành linh thiêng mà trở thành nơi kinh doanh Thần Phật. Cả xã hội nhốn nháo vì đồng tiền, cả đất nước sôi sục vì lợi lộc. Không còn chỗ để nói chuyện nhân từ, không còn thời gian để bàn chuyện lễ giáo. Người ta kinh doanh cả chuyện làm từ thiện, người ta cướp cả chén cơm của người già và bình sữa của em bé, viên thuốc của người bệnh. Ngang nhiên ăn cướp và ngang nhiên hưởng thụ, luật pháp ngoảnh mặt làm ngơ. Họ xô đẩy, chen lấn nhau để sống nên bỏ mặc văn minh, đánh rơi văn hoá.

Tôi không bôi đen xã hội, tôi không bôi xấu thời tôi đang sống, nhưng đau đớn thay nó là sự thật, một sự thật tàn nhẫn không kể hết được, tôi chỉ là người ghi chép lại. Những điều này báo chí, dư luận nói nhiều rồi. Nhưng tôi vẫn tin rằng xã hội vẫn còn có những ánh sáng le lói để ta còn chút tin. Vẫn còn một ít người tốt để ta còn trông cậy. Thế nhưng ánh sáng không diệt hết đêm đen, người tốt thành cô đơn trong Thế giới hỗn loạn này. Nhưng rồi phải có lòng tin để sống. Tin rồi cái thiện sẽ thắng cái ác. Người tốt sẽ diệt kẻ xấu. Kẻ bán nước phải bị nêu tên, người yêu nước phải được ca ngợi.

Nhưng giờ đây, ta gọi thời ta đang sống đây là thời kỳ gì nhỉ ? Lưu Quang Vũ đã có lần gọi là thời kỳ đồ đều. Nhưng bây giờ, cái đều đó, cái đồn mạt đó đã tiến xa lắm rồi, gọi là thời kỳ đồ đều e là còn nhẹ quá chăng ?/.

<https://doduyngoc.jimdo.com/>

Cách xóa bỏ trật tự xã hội nhanh nhất chính là khi những kẻ có trách nhiệm thực thi pháp luật cho phép họ công khai đạp lên pháp luật.

Thật vậy, kể từ 17-6-2018 CA không còn giấu diếm gì nữa. Các "biện pháp nghiệp vụ", tức những việc mà pháp luật cấm nhưng đảng cho phép, trước đây chỉ làm trong lén lút nay đã được buông xích cho xông ra công khai giữa ban ngày.

Tại vườn Tao Đàn, CA mặc luôn sắc phục chứ không chỉ thường phục, dựng lều gom dân lại đánh tập thể. Người bị chấn thương sọ não, người ho ra máu, người xỉu tại chỗ, người phải vào thẳng nhà thương... kể cả những thiếu nữ ở độ tuổi 20. Không chỉ các nam CA, cả nữ CA cũng tham gia gào thét tục tĩu và đánh đập dân một cách man rợ bằng nắm đấm, đế giày, dùi cui, mũ sắt, còng sắt và bằng bất cứ vật gì cứng trong tầm tay. Họ thật sự trở thành bầy thú hoang điên dại và biết chắc chắn họ đang phạm pháp 100%.

Với cánh cửa bạo hành mở toang cho CA cần xé những người dân tay không như thế, trong tương lai người dân cũng sẽ chẳng còn lý do gì để tha mạng cho cả toán CSCĐ như đã thấy tại làng Đồng Tâm, tại Phan Rí. Chính CA đang bảo dân hành xử như thế là ngu dại. Mặt mũi những người dân nhân bản này sẽ bị họ nhớ và trả thù nguội.

Không chỉ tại Hà Nội và Sài Gòn, CA địa phương khắp nơi cũng được xả cồng bạo hành dân chúng. Hiện có khá nhiều trường hợp dân bị đánh thừa chết thiếu sống mà công luận không biết tới vì thiếu người hô hoán lên các mạng xã hội như trường hợp của CTS Hứa Phi thuộc đạo Cao Đài, hay trường hợp của anh Đặng Văn Hải, một nhà hoạt động khuyết tật can đảm được hàng ngàn người mến mộ. Ông Hứa Phi đã cao tuổi ngã quỵ khi bị trùm bao đánh lén và đè ra "cắt râu". Anh Đặng Văn Hải bị đánh gãy xương nhiều chỗ trên thân thể và bị vết cắt sâu dài trên bàn tay và ngón tay. Khi tiến hành các "biện pháp nghiệp vụ" này, từng tên CA biết chắc chắn họ đang phạm pháp 100%.

Nếu CA địa phương mặc thường phục tự do bạo hành, hoàn

toàn xem pháp luật là số không, thì làm sao người dân còn có lý do gì để cản nhau trong ý định trùm bao đánh tĩa riêng từng CA, đặc biệt CA mặc thường phục, trên đường họ đi nhậu, đi chơi hàng ngày? Đây không phải là chuyện tưởng tượng. Hiện tượng dân "tự giải quyết công lý" đang bùng lên khắp nơi tại TQ, cả thành thị lẫn thôn quê, và đã bắt đầu xuất hiện đó đây tại VN.

Nghiêm trọng hơn nữa, khi bạo hành các nhà hoạt động không còn tạo đủ sợ hãi, CA nay tiến lên nấc mới - giữa đêm ném đá lớn, ném củi đang cháy, ném pháo đại cột thành chùm, ném đá gói trong vải tẩm xăng... (chứ không chỉ sơn, nhót, mắm tôm như trước đây) vào nơi ở của gia đình những người hoạt động, những người chống thuế chợ, những người phản đối cưỡng chế đất... Trường hợp gần đây nhất được nhiều người biết đến là gia đình nhà hoạt động Đỗ Thị Minh Hạnh. CA còn phối hợp nhíp nhàng việc ném đá với cách cắt điện để tránh bị chụp hình. Rõ ràng họ biết đó là việc không chỉ phạm pháp 100% mà còn rất đáng xấu hổ.

Khi CA đã tới mức sẵn sàng cho cháy luôn cả nhà cửa, bao gồm các nhân mạng trong nhà, thì người dân không còn lý do để phân biệt những CA ác ôn và gia đình họ nữa. Các gia đình CA sống giữa xóm giềng mà ai cũng biết. CA không thể đêm nào cũng thức canh nhà mình. CA không thể bảo vệ mọi người thân hết ngày này sang tháng khác. Tại TQ, tình trạng CA ác ôn tệt hại tới mức có những người dân quá bức xúc cầm dao đến trường có con cái CA đang theo học để trả thù rồi tự sát. Thật đáng buồn, xã hội VN cũng đang tiến vào con đường này.

Giới lãnh đạo VN dư biết kinh nghiệm tại các nước cực độc tài: làn sóng phản đối ôn hòa thường chỉ trở thành ngọn sóng thần cuốn phăng cả chế độ khi những kẻ cầm quyền cho CA vượt qua làn ranh công khai giết dân.

Giới lãnh đạo cũng dư biết: một khi người dân đã thấy trước sau gì cũng chết và chết đau đớn dưới tay CA, họ buộc phải phản ứng lúc còn đang sống.



LUẬT TIẾP CẬN THÔNG TIN và quyền tự do ngôn luận của công dân**Thảo Vy (VNTB) 03-07-2018**.....

Thời gian gần đây, nhiều tài khoản Facebook bị xóa bài, bị khóa/tạm khóa tài khoản mà không rõ lý do, vì các nội dung bài viết không vi phạm chính sách “Tiêu chuẩn cộng đồng” [*] mà chính Facebook đưa ra.

Người viết cho rằng với sự tùy tiện của Facebook, căn cứ vào quyền tự do ngôn luận được bảo hộ tại Điều 25, Hiến pháp 2013, và các luật liên quan như Luật An toàn thông tin mạng 2015, Luật Tiếp cận thông tin 2016 (hiệu lực từ ngày 1-7-2018), chính phủ Việt Nam cần có các biện pháp bảo hộ cho người dân Việt Nam trong sử dụng dịch vụ mạng xã hội Facebook.

Phải chăng đây là ‘cú bắt tay’ khóa miệng công dân?

Với việc Luật An ninh mạng sẽ có hiệu lực thi hành từ ngày 1-1-2019 tới đây, cho thấy việc ‘xóa bài’, ‘khóa tài khoản’ của Facebook đang diễn ra là bước đầu của việc đội ngũ quản trị người Việt Nam đang làm việc ở Facebook, tuân thủ các ràng buộc của Luật An ninh mạng mà không phải chờ đến đầu tháng 1-2019.

Sở dĩ có thể đưa ra nhận định như trên vì hầu hết các bài viết trên trang Facebook của nhiều cá nhân, đều là tuyên bài nóng về tình hình thời sự đang diễn ra tại Việt Nam, trong đó có việc nhiều công dân đã bị công an TP.HCM vô cớ bắt và đánh đập dã man hôm Chủ nhật 17-6-2018.

Tài khoản của cô cựu sinh viên trường luật Trương Thị Hà vừa được Facebook <https://www.Facebook.com/htruongtoiyeulau> mở lại vào chiều Chủ nhật 1-7 là một ví dụ. Trước đó, hôm 29-6, Trương Thị Hà có bài viết kể lại tình cảnh lúc cô bị công an đánh tại nơi giam giữ ở sân banh Tao Đàn vào chiều Chủ nhật 17-6. Người thầy của Hà chứng kiến cảnh đó nhưng đã làm thinh, và từ chối lời van xin của cô sinh viên về việc nhờ người thầy này liên hệ dùm các luật sư để bảo

vệ cô.

Bài viết nhanh chóng được chia sẻ và... những nhà quản trị người Việt của Facebook lập tức xóa bài và tạm khóa tài khoản của cô sinh viên này. Lê Diệp Kiều Trang - Giám đốc Facebook Việt Nam, được cộng đồng mạng cho rằng đây chính là người đã nghiêm chỉnh thực hiện các yêu cầu của Luật An ninh mạng ngay khi luật này chưa có hiệu lực.

Quá nguy hiểm khi Facebook ‘bán đứng’ khách hàng

Thời gian gần đây cộng đồng Facebook Việt Nam đón nhận những đợt đóng tài khoản rất lạ. Hễ cứ viết bài đụng chạm đến một số doanh nghiệp, một số nhóm lợi ích trong chính phủ là bị đóng tài khoản.

Nếu như trước đây Facebook luôn đưa ra lý do đóng tài khoản là “bạn đã bị ai đó báo cáo rằng tài khoản của bạn là giả mạo”. Rất khó khăn, tốn nhiều thời gian và bằng nhiều cách những anh chị này mới lấy lại được tài khoản. Thì nay không cần lý do gì cả, vẫn đóng.

Nhà báo Hoàng Linh (báo Tuổi Trẻ) kể: “Tôi tham gia mạng xã hội Facebook với tư cách chính chủ, sử dụng họ tên thật, ngày tháng năm sinh thật, cơ quan công tác thật, trường đại học thật, địa chỉ email thật, số điện thoại thật, ảnh chân dung và sinh hoạt gia đình thật... Nhưng khi tôi viết những dòng trạng thái để bảo vệ cộng đồng trước sự xâm hại của các nhóm lợi ích thì ngay lập tức bị report. Facebook thông báo tôi bị ai đó báo cáo là mạo danh Hoàng Linh. Thế theo yêu cầu của Facebook tôi đã gửi những giấy tờ, hình ảnh để chứng minh tôi là chính tôi, gửi đến 9 lần nhưng vẫn chưa nhận được sự phản hồi tích cực của Facebook. Tôi cũng nhờ người liên lạc với cô Lê Diệp Kiều Trang, giám đốc Facebook Việt Nam thường trú tại Singapore nhưng vẫn không có phản hồi gì”.

Hôm 26-6, TS BS Đinh Đức Long đã viết một lá thư song ngữ Việt-Anh, gửi tới văn phòng Facebook Việt Nam tại Singapore. Nội dung như sau:

“Chào lãnh đạo Facebook và bà Lê Diệp Kiều Trang. Sau khi trang Facebook cá nhân của tôi đột ngột bị khóa với lý do có kẻ mạo danh, thì tôi đã làm theo hướng dẫn của người quản trị để chứng minh tôi là chủ nhân đích thực không thể tranh cãi được về pháp lý. Thế nhưng trái với kỳ vọng được khôi phục ngay lập tức trang Facebook của mình, thì người quản trị lại tiếp tục đòi hỏi tôi cung cấp những thông tin cá nhân vô lý khác. Tôi cho rằng đây là ứng xử không chuyên nghiệp, thiếu khách quan của đại diện Facebook phụ trách thị trường Việt Nam. Bằng phản hồi này tôi bày tỏ sự không hài lòng của mình về cách xử trí của đại diện Facebook với tôi. Tôi sẽ tiếp tục tham khảo ý kiến của các chuyên gia, luật sư, nhà báo... để đòi hỏi được đối xử bình đẳng, và phục hồi trang Facebook của mình”.

TS. BS Đinh Đức Long là người được cộng đồng biết đến như một cựu quân nhân đã từ bỏ đảng CSVN và ông có tiếng nói phản biện mạnh mẽ về các chính sách của Đảng và Nhà nước.

Khi Luật An ninh mạng có hiệu lực...

Với việc Facebook có thể ‘bán đứng’ khách hàng, thì một khi Luật An ninh mạng có hiệu lực thi hành, xem ra bất kỳ công dân nào lên tiếng phản biện các chính sách của Đảng và Nhà nước Việt Nam trên trang cá nhân Facebook, dễ đối mặt với quy chụp về tội ‘chống Nhà nước’ được quy định tại Điều 117, Bộ luật Hình sự 2015.

Ở Điều 117 “Tội làm, tàng trữ, phát tán hoặc tuyên truyền thông tin, tài liệu, vật phẩm nhằm chống Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”, có một điều rất vô lý là chỉ cần ‘mới suy nghĩ’, đã có thể phải chịu mức án tù từ 1 đến 5 năm.

Hành vi sau đây được coi là ‘chống Nhà nước’, buộc phải đi tù với mức cao nhất là 20 năm: “Làm,

tàng trữ, phát tán hoặc tuyên truyền thông tin, tài liệu, vật phẩm có nội dung xuyên tạc, phỉ báng chính quyền nhân dân”.

Không cần chờ phiên tòa phúc thẩm, Luật An ninh mạng trao cho “lực lượng chuyên trách bảo vệ an ninh mạng thuộc Bộ Công an hoặc cơ quan có thẩm quyền của Bộ Thông tin và Truyền thông”, có quyền yêu cầu chặn “share/chia sẻ”, xoá các thông tin mà “lực lượng” này cho rằng là “tuyên truyền chống nhà nước” và “yêu cầu các nhà mạng ngưng cung cấp dịch vụ viễn thông, internet cho người có các bài viết đó”.

Như vậy, nếu tôn trọng Hiến pháp 2013, Điều 2.1 “Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân”, thì chỉ có tòa án mới có quyền tuyên bố hành vi nào là “tuyên truyền chống nhà nước”. Nếu Việt Nam có tính tới yêu cầu buộc gỡ các “fake news/tin giả” trên mạng xã hội, thì cũng chỉ nên tiến hành sau khi có phán quyết của Tòa. Nếu để cho các quan chức của Bộ Công an và Bộ Thông tin đưa ra các phán quyết đó thì trong thời gian vừa qua thì những sai phạm ở Bộ Thông tin và Truyền thông (trong vụ MobiFone-AVG), ở Bộ Công an (trong vụ Vũ “Nhôm”, vụ các tướng chủ mưu đánh bạc...), Bộ Quốc phòng (bán đất sân bay Tân Sơn Nhất...) liệu nhân dân có cơ hội mà bàn đến?

Quyền tự do cá nhân, quyền riêng tư chỉ có thể bị can thiệp khi có trát của tòa. Không có một đất nước có luật pháp nào, cảnh sát lại được trao cho quyền đó. Ở đây, trong khi Luật An ninh mạng chưa hiệu lực, mà Facebook Việt Nam đã cho mình cái quyền “công an mạng” là một hành vi vi phạm nghiêm trọng pháp luật Việt Nam.

Ai sẽ bảo vệ quyền tự do ngôn luận, tự do tiếp cận thông tin, quyền được tôn trọng thông tin cá nhân của người Việt Nam?

Chú thích

[*] <https://www.Facebook.com/communitystandards/introduction/>

LUẬT ANM : mở đường cho một cuộc trấn áp mới

.....Nguyễn Huy Vũ 30-06-2018.....

Ngày 28/6 vừa rồi, Chủ tịch nước ký lệnh ban hành Luật An ninh mạng. Và như vậy, trừ khi có những tác động ghê gớm, Luật An ninh mạng sẽ có hiệu lực kể từ ngày đầu năm 2019.

Cho tới nay, nhiều người vẫn chưa hiểu một cách trọn vẹn những nguy cơ và tác hại của Luật An ninh mạng này, và vì vậy mà sự lên tiếng vẫn chưa đủ mạnh. Nếu tìm hiểu kỹ, cả về phương diện luật học và về phương diện công nghệ, bạn sẽ thấy Luật ANM là một công cụ góp phần củng cố và thắt chặt chế độ công an trị của Việt Nam, ảnh hưởng đến tất cả các mặt của xã hội từ tầm mức cá nhân đến an ninh quốc phòng.

Thứ nhất, cho tới gần đây, các nhà hoạt động vẫn truyền cho nhau một kinh nghiệm rằng nếu Cơ quan An ninh đến tra vấn mình rằng các bài viết hay tài liệu trên Facebook mình dùng có phải thực sự là của mình không, thì một số Luật sư sẽ khuyên là nên chối bỏ, trả lời không. Thậm chí khi Cơ quan An ninh bắt giữ bất ngờ, muốn tìm cách thâm nhập tài khoản Facebook của mình trên điện thoại thì hoặc là tìm cách khoá tài khoản Facebook lại, hoặc cực đoan hơn là đập điện thoại, nhúng nước nó, để điện thoại không kích hoạt được và Cơ quan An ninh không tài nào đọc được các dữ liệu trên Facebook của mình.

Nhưng, với Luật An ninh mạng khi đi vào áp dụng, các kinh nghiệm trên sẽ ngay lập tức bị vô hiệu hoá. Cơ quan CA không cần phải ép buộc chính chủ thừa nhận Facebook của mình, họ chỉ cần yêu cầu Facebook giao nộp tất cả thông tin của người dùng, lấy lý do người dùng đang vi phạm pháp luật VN. Mà cái vi phạm dễ thấy nhất được quy định ngay trong Luật ANM đó là tuyên truyền chống chế độ.

Facebook lưu lại vô số thông tin của người dùng, từ việc dùng IP nào để truy cập vào tài khoản, địa chỉ truy cập vào tài khoản ở đâu, ngay tại tọa độ nào, mấy giờ, bạn bè với ai, tương tác và liên lạc với ai, đăng bài lúc mấy giờ, ở đâu, v.v. Tất cả những điều đó đủ để chứng minh chính chủ là người chủ của tài khoản Facebook và đó là bằng chứng dùng để kết tội.

Thứ hai, rất nhiều người viết bài xiển dương cho dân chủ, thúc đẩy thay đổi xã hội trong hoà bình, làm cho cái ghế của đảng Cộng sản ngày càng lung lay, nhưng họ ầm ầm, không ai biết họ, và do đó họ là cái

gai trong mắt Cơ quan An ninh. Với Luật ANM, những người viết bài ầm ầm sẽ nhanh chóng bị phát hiện và tóm gọn. Đơn giản là chỉ cần Cơ quan An ninh yêu cầu Facebook truy xuất địa chỉ người dùng đăng nhập vào Facebook và các thông tin liên quan là đủ để biết tọa độ của người dùng để họ khoanh vùng và bắt lấy.

Thứ ba, Luật An ninh mạng sẽ áp dụng ngay cả đối với các cá nhân mang quốc tịch Việt Nam sống ở nước ngoài. Cơ quan An ninh có thể đưa ra dữ liệu về thông tin cá nhân của người dùng, chứng minh họ là công dân Việt Nam, cho rằng họ vi phạm pháp luật Việt Nam, và yêu cầu Facebook hợp tác cung cấp thông tin từ tài khoản Facebook cá nhân. Cách làm này cũng tương tự như cách mà chính quyền Việt Nam yêu cầu chính quyền Đức giao nộp Trịnh Xuân Thanh khi cho rằng Trịnh Xuân Thanh vi phạm pháp luật Việt Nam. Nhưng ở đây vị thế của chính quyền VN so với Facebook lớn hơn nhiều khi so với Đức, và vì vậy mà có một xác suất cao sẽ có một sự hợp tác nào đó.

Thứ tư, nhiều người có vẻ ngây thơ cho rằng chỉ cần đăng ký tài khoản rồi điền thông tin đang ở nước ngoài là đủ để Facebook bảo vệ thông tin cho bạn. Đây là một sai lầm hết sức. Cơ quan An ninh có vô số cách để cho rằng một tài khoản nào đó gây phương hại đến an ninh, trật tự, chủ quyền của VN và yêu cầu Facebook chia sẻ thông tin, hoặc họ cũng có thể trình bày với Facebook các thông tin cá nhân của người dùng hiện đang là công dân Việt Nam và yêu cầu Facebook chia sẻ thông tin.

Thứ năm, dưới áp lực của chính quyền VN, Facebook có vô số cách hợp tác dưới dạng “mềm” nhằm thực hiện khoanh vùng, hạn chế ảnh hưởng của các tài khoản, các trang mạng đang gây hại đến thanh danh và vị thế của ĐCS. Cách dễ nhất mà FB có thể áp dụng đó là hạn chế mức lan toả của những bài báo gây nguy hại đến chế độ, khiến ít người đọc được nó, trong khi làm cho dễ dàng việc loan tải các bài báo của những nhóm định hướng của chính quyền.

Thứ sáu, nhiều người bắt đầu nghĩ tới việc chuyển sang một mạng xã hội khác để dùng, như Minds, và hy vọng nó sẽ không bị chi phối bởi chính quyền CSVN. Có vài điều cần lưu ý. Trước hết, rất khó thuyết phục được vài chục triệu người bình dân chuyển sang Minds ít nhất là trong

Nói như vậy để thấy rằng không có một mạng xã hội nào là an toàn cho những người lên tiếng và yêu chuộng tự do ở VN. Cách duy nhất để tránh bị đàn áp và bóp nghẹt tự do đó là đứng cùng nhau để thay đổi tận gốc rễ của vấn đề: chuyển đổi một chế độ độc tài sang một thể chế tự do qua một cuộc bầu cử dân chủ, công bằng, và minh bạch. ■■■■■■■■■■■■

Ông ta nói: “*Phải khẳng định rằng ra luật An ninh mạng hoàn*

Vì vậy, khi bị các Tổ chức Nhân quyền, Tôn giáo và các nước dân chủ lên tiếng chỉ trích, Bộ Ngoại giao Việt Nam chỉ biết chối quanh nói rằng: *“Ở Việt Nam không có cái gọi là tù nhân lương tâm, không có việc những người bày tỏ chính kiến mà bị bắt giữ. Như ở tất cả các*

quốc gia trên thế giới, ở Việt Nam, những hành vi vi phạm pháp luật sẽ bị xử lý nghiêm theo đúng pháp luật.”

Nhưng lời nói quanh co ngày 05-04-2018 của Lê Thị Thu Hằng, Phát ngôn viên Bộ Ngoại giao, vẫn không thay đổi được bộ mặt vi phạm nhân quyền của nhà nước Việt Nam vì chẳng ai tin lời bà Hằng nói.

Vì vậy, khi đã bị “một sự bất tin, vạn sự bất tin” nên ngành Tuyên giáo của đảng cũng thất bại trên mặt trận tuyên truyền giả mạo.

Tình trạng bối rối này đã được nhìn nhận bởi ông Võ Văn Thường tại Hội nghị sơ kết công tác tuyên giáo ngày 09-07-2018 tại Hà Nội.

Ông Thường nói: “Công tác nắm bắt tình hình tư tưởng chính trị, dư luận xã hội có việc chưa kịp thời; sự phối hợp, hỗ trợ giữa các ban, bộ, ngành với Ban Tuyên giáo Trung ương trong cung cấp, định hướng thông tin và chỉ đạo, quản lý hoạt động báo chí, xuất bản, văn hóa còn có việc, có lúc chưa chặt chẽ, nên chưa làm tốt công tác tuyên truyền. Công tác nắm bắt tư tưởng, dư luận xã hội, nhất là một số vấn đề phức tạp nảy sinh còn chậm, việc phản ánh, báo cáo và định hướng thông tin chưa kịp thời, công tác tuyên truyền chưa chủ động, chưa đáp ứng nhu cầu và trình độ ngày càng cao của nhân dân, phương pháp chưa thực sự phù hợp.” (Thông tấn xã Việt Nam, TTXVN, ngày 09-07-2018)

Song song với những tuyên bố của ông Thường là hàng loạt bài viết bênh vực và ca tụng Luật ANM xuất hiện trên các báo dòng chính như Nhân Dân, Quân đội Nhân dân, Công an Nhân dân và hai cơ quan VOV và TTXVN v.v...

Dưới cái tựa “Tình tảo, chủ động trước tin tức bịa đặt, sai sự thật”, báo Nhân Dân, cơ quan ngôn luận chính thức của đảng viết hồ hởi rằng: “Số liệu thống kê từ chương trình đánh giá về an ninh mạng năm 2017 của BKAV cho biết: 63% người dùng ở Việt Nam thường xuyên đọc tin tức giả mạo trên Facebook, trong đó có 40% là nạn nhân hằng ngày. Đây là số liệu

thống kê cần được quan tâm, nhất là trong điều kiện các loại tin tức giả mạo do thế lực thù địch và một số tổ chức, cá nhân thiếu thiện chí vẫn thường xuyên gieo rắc trên internet (in-tơ-nét) nhằm đầu độc người nhẹ dạ, cả tin hoặc kích động những ai vì nhận thức cảm tính mà dễ bức xúc, tự đẩy mình tới hành vi vi phạm pháp luật...” (Nhân Dân, ngày 03-07-2018)

Nhưng BKAV là của ai và số liệu của BKAV có khả tin không?

BKAV là tên viết tắt của Bach Khoa AntiVirus, và tên Bách Khoa được lấy từ Đại học kỹ thuật Bách khoa Hà Nội, do chuyên viên điện tử Nguyễn Tử Quảng, tốt nghiệp từ trường này thành lập. Ông Nguyễn Tử Quảng cũng là người sáng lập ra Bach Khoa Internet Network Security center (BKIS), một công ty an ninh mạng hàng đầu của Việt Nam.

Vậy liệu Công ty BKIS và BKAV có là một bộ phận của nhà nước Việt Nam hay chỉ là công ty tư nhân hợp tác với chính quyền CSVN không phải là điều quan trọng. Chỉ biết rằng những số liệu của ông Quảng công bố và được báo Nhân Dân của đảng chộp lấy tuyên truyền cũng chẳng thuyết phục được ai.

Có chăng thì cũng chỉ là trò rung cây dọa khỉ của báo Nhân Dân để hù dọa những người đang sử dụng Internet ở Việt Nam.

Để phụ họa với BKAV, Nhân Dân viết tiếp: “Cùng với việc tự sản xuất tin tức bịa đặt, sai sự thật, BBC, VOA, RFA và một số địa chỉ chống phá Việt Nam còn thường xuyên khai thác loại tin tức này từ internet, đặc biệt là mạng xã hội. Phải nói rằng càng gần đây, các thế lực thù địch và một số tổ chức, cá nhân thiếu thiện chí với Việt Nam đã biến internet, cụ thể là mạng xã hội, thành nơi truyền tải tin tức giả mạo mục đích mà họ trông đợi là những thông tin này sẽ gây hoang mang, nghi ngờ, gieo mầm và hướng sự bức xúc vào vai trò lãnh đạo của Đảng và Nhà nước, nhằm tác động và lung lay niềm tin xã hội, đẩy tới hành vi chống đối.”

Lo bị lật đổ

Ngoài Nhân Dân còn có báo

Quân đội Nhân dân (QĐND) cũng viết nhiều bài giải thích “vì sao Việt Nam cần phải có Luật An ninh mạng?”

QĐND ngày 09-07-2018 viết: “Khác với các thời kỳ lịch sử trước, bảo vệ Tổ quốc là bảo vệ biên cương, bảo vệ vùng đất, vùng trời, vùng biển của đất nước; ngày nay, bảo vệ Tổ quốc còn phải bảo vệ không gian điện tử của Tổ quốc. Thực tế cho thấy từ khi internet, mạng xã hội ra đời đến nay đã từng diễn ra việc lợi dụng internet, mạng xã hội để tập hợp lực lượng, kích động biểu tình, gây rối, kêu gọi lật đổ chính quyền. Ngày nay, các thế lực thù địch đã có thêm một phương thức mới để chống phá nhà nước, đó là sử dụng internet, mạng xã hội để tấn công cơ quan, tổ chức, thậm chí còn có thể gây bạo loạn, lật đổ chế độ xã hội... Vì vậy, Nhà nước Việt Nam cần có chế tài nghiêm minh đối với tội phạm mạng là điều hết sức cần thiết.”

Lời cáo buộc những cuộc biểu tình bất bạo động của hàng ngàn người dân khắp Việt Nam trong các ngày 10,11 và 17 tháng 06-2018 chống Luật ANM của QĐND cũng như dọa dẫm của Nhân Dân chỉ lấy được lòng tin của mọi công dân Việt Nam nếu họ chứng minh được rằng Luật này sẽ không đàn áp quyền tự do ngôn luận và tự do tư tưởng và tôn trọng quyền được thông tin như Hiến pháp 2013 đã minh thị. -/-

Phạm Trần
(07-018)

Tổ chức Ân xá Quốc tế (Amnesty International) đã coi việc Việt Nam thông qua luật An ninh mạng là một "cú đánh tàn khốc" cho tự do trong nước. Brad Adams, Giám đốc bộ phận châu Á của tổ chức Theo dõi Nhân quyền (Human Rights Watch) nói rằng luật này là "một vũ khí nữa cho chính phủ sử dụng chống lại tiếng nói bất đồng chính kiến."

TƯƠNG QUAN OAN NGHIỆT: THỦY ĐIỆN, PHÁ RỪNG VÀ LỬ LỤT

Nguyễn Hoàng Dân 05-07-2018

Trong các ngày 23-6 đến 25-6 mưa lớn liên tục và kéo dài trên khu vực núi rừng tây bắc Bắc Phần - cụ thể là tại hai tỉnh Hà Giang và Lai Châu, vũ lượng 24 giờ đo tại các trạm quan trắc liên hệ đều ở mức từ hơn 100li đến hơn 300li, có nơi đến mức 386li như tại trạm Nậm Giàng -Lai Châu, bên cạnh các hồ đập thủy điện phía thượng nguồn đều đồng loạt xả lũ với lưu lượng cực đại, khiến trận lũ quét dữ dội và sạt lở đất đá nghiêm trọng đã xảy ra tại hai tỉnh này, gây thiệt hại nặng cả về nhân mạng lẫn vật chất cho dân chúng địa phương.

Đây không phải là thiên tai thuần túy, cũng như không phải là lần mới xảy ra đầu tiên. Yếu tố nhân họa do con người trực tiếp gây nên -cụ thể là đủ mọi tầng lớp cán bộ đảng viên Cộng sản Việt Nam từ trung ương xuống đến địa phương, cấu kết với các băng nhóm lợi ích, các đại gia đồ đục khoét, chia chác, thâm tóm mọi nguồn tài nguyên quốc gia bất kể hậu quả để bỏ túi làm của riêng, mới là nguyên nhân chính đưa đến thảm họa khi tha hồ phá hoại mọi lâm phần, khai thác cạn kiệt mọi khu rừng già nguyên sinh đầu nguồn sông suối để làm thủy điện, dưới chiêu bài chuyển đổi công năng diện tích rừng tự nhiên, trong mục đích đầy ích nước lợi nhà như vì sự phát triển của địa phương, cho sự phồn vinh của người dân sở tại, hay cao cả hơn là mang lại nguồn sáng cho những nơi địa đầu tổ quốc !?! và cuối cùng rất thân nhiên khi sẵn sàng mở cửa cống đập xả lũ kinh hoàng xuống dưới hạ du để cứu đập, cứu nhà máy là tài sản thứ cấp của chúng, với một thái độ trơ lì, dửng dưng và trơ tráo cãi chày cãi cối, chối tội quanh co, bao che cho nhau không có một chút gì ý thức tự trọng, lương tâm, hay liêm sỉ, còn thua cả loài cầm thú.

1- Thủy điện nhỏ: Thanh gươm Damocles.

Các thống kê chính thức về nguồn tài nguyên nước cho thấy VN có khoảng 2.732 con sông có chiều dài hơn 10km, trong đó 90% là thuộc loại nhỏ và một mạng phụ lưu, suối, khe, lạch, hồ, đầm chằng chịt. Đa số đều hình thành và xuất phát từ các rặng núi cao, dài và hiểm trở như cánh cung Đông Triều, Hoàng Liên Sơn (Fansifa) ở miền bắc và Trường Sơn ở miền trung, nên đều có độ dốc đầu nguồn lớn, nhiều ghềnh, thác và trong điều kiện khí hậu nhiệt đới gió mùa, vũ lượng hàng năm cao từ 1.800-2.000 li đã là điều kiện thuận lợi để

xây dựng và phát triển thủy điện.

Tại miền nam Việt Nam, các khảo sát tiềm năng thủy điện do công ty năng lượng Việt Nam VPC (Vietnam Power Company) của chính phủ VNCH, thực hiện dưới sự bảo trợ của USAID Việt Nam trong năm 1972 khuyến cáo dù tiềm năng rất lớn, nhưng VNCH chỉ nên thực hiện trong giới hạn tối đa là 4.015mw công suất lắp máy về thủy điện. Cụ thể chỉ khai thác thủy điện trên lưu vực các sông chính từ Thừa Thiên vào đến Phú Yên khoảng 635mw, lưu vực sông Đồng Nai cùng các phụ lưu khoảng 2.300mw và trên cao nguyên khoảng 1.080mw. Không khai thác thủy điện nhỏ do hiệu quả kinh tế kém, trung bình chi phí căn bản cho 1kw trang bị đối với thủy điện nhỏ dưới 10mw cao gấp 6 lần so với các cơ sở thủy điện lớn 300mw trở lên, cao hơn cả giá khai thác điện diesel. Hơn nữa, do phần lớn địa hình miền trung nơi tập trung hầu hết tiềm năng thủy điện lại rất hẹp bề ngang, sông suối ngắn, nhưng có độ dốc rất lớn, nên cần phải duy trì thảm thực vật rừng đầu nguồn để hạn chế cường độ lũ, lụt đổ dồn về hạ lưu trong mùa mưa.

Sau năm 1975, các khảo sát đánh giá tổng trữ năng lý thuyết về thủy điện của VN là vào khoảng 35.000 mw, trữ năng kỹ thuật khoảng 31.000 mw, trong đó có 60% tập trung ở miền bắc, 27% ở miền trung và 13% ở miền nam. Tại bắc vĩ tuyến 17, các lưu vực đặc địa là sông Đà khoảng 6.800mw, hệ thống các sông Lô, sông Gâm, sông Chảy khoảng 1.600mw, hệ thống sông Mã, sông Chu khoảng 760mw. Tiềm năng thủy điện nhỏ (công suất lắp máy dưới 30mw) có khoảng 3.000mw cho cả toàn quốc.

Nhu cầu ngày càng lớn về điện, sự khao khát thúc đẩy bởi việc thánh hóa quan điểm của ông tổ Lenin chủ nghĩa Cộng sản là chính quyền Sô Viết cộng với điện khí hóa, sự quay lưng của Trung Cộng trong các kế hoạch xây dựng nhiệt điện chạy than trong thập niên 80 ở miền bắc, quyết định ngã hẳn về Liên Xô để tiến nhanh, tiến mạnh lên chủ nghĩa xã hội, với các viện trợ kỹ thuật, tiền bạc khá ưu ái để xây dựng thủy điện Trị An, Hòa Bình đến từ Moscow và nhất là trong điều kiện tiềm năng lớn, yêu cầu đầu tư vừa phải, có thể dễ dàng lợi dụng và tập trung một lực lượng lao động không công đồng đảo cho những công trường đại thủ công tiên khởi và căn bản như phá rừng, thu dọn lòng hồ, đào kinh dẫn dòng...

khiến việc khai thác thủy điện trên các dòng chính ở VN đã phát triển rất mạnh trong các thập niên cuối tk. 20.

Hiện nay có tổng cộng 39 nhà máy thủy điện lớn, công suất thiết kế hơn 100mw tới 2.400mw mỗi nhà máy đã xây dựng xong, hay đang được xây dựng hoàn tất, có tổng công suất thiết kế lên đến 15.838mw và do trung ương quản lý. Tiềm năng kỹ thuật và khả thi của thủy điện lớn tại Việt Nam đã được khai thác hết.

Bên cạnh đó, trong khoảng 20 năm trở lại đây, khi nền kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa đã biến nền kinh tế quốc dân VN thành một sân chơi hỗn loạn cho chủ nghĩa tư bản hoang dã, trước nguồn lợi to lớn, dễ thâm tóm, các đòi hỏi vốn đầu tư gần như bằng không, vì chỉ cần lấy mỡ nó rán nó (phá rừng, chặt cây và bán gỗ), cũng như quyền quy hoạch, lập dự án phát triển thủy điện nhỏ được giao về cho cấp tỉnh và sở công thương, chỉ cần có sự chuẩn thuận của ủy ban tỉnh và bộ công thương, nên hàng loạt các dự án thủy điện nhỏ đã được giới tư nhân đại gia đồ, có sự chống lưng, hay là sân sau của giới quan chức cấp tỉnh, cấp bộ ồ ạt đầu tư thông qua các hình thức BOT (Build Operate Transfer), hoặc BOO (Build Own Operate), mà nguồn lợi nhuận khổng lồ được nhắm tới và ngay trước mắt là gỗ và cây rừng, việc xây dựng nhà máy, sản xuất và bán điện của rất nhiều cơ sở thủy điện nhỏ chỉ là phó sản của dự án.

Tính đến cuối năm 2016 trên các hệ thống sông, suối ở mọi miền Việt Nam đã có khoảng 7.500 cơ sở hồ đập thủy điện và hồ đập ngăn nước. Trong đó mạng lưới hồ tích nước thủy điện có tổng dung lượng khoảng 56 tỷ m³, chiếm tỷ lệ 86% tổng dung tích hồ chứa nước các loại.

Tổng công suất thiết kế đang hoạt động của hệ thống các nhà máy thủy điện đã lên đến 17.022 mw, chiếm tỷ lệ 44% trong toàn bộ công suất ngành điện, nhưng do tuyệt đại đa số hơn 90% đều là những cơ sở thủy điện nhỏ, chỉ có công suất trang bị từ 1mw-30mw nên thủy điện hàng năm chỉ cung ứng được 35% tổng lượng điện thương phẩm, trong đó những cơ sở thủy điện nhỏ chỉ sản xuất ra được khoảng 29% điện năng trong tổng lượng điện thương phẩm của thủy điện. Cụ thể tính tới giữa năm 2017 có tất cả 713 dự án thủy điện nhỏ được quy hoạch trong toàn quốc, với tổng công suất thiết kế 7.217 mw, trong đó có 411 dự án với tổng công suất 4.515mw đã xây dựng xong, hay đang xây dựng.

So với nhiệt điện than chiếm 32%,

cung cấp 37% điện thương phẩm, nhiệt điện turbin khí chiếm 20%, cung cấp 26% lượng điện thương phẩm, rõ ràng nguyên nhân sâu xa và thực sự của việc phát triển vũ bão các cơ sở thủy điện nhỏ tại Việt Nam, không hề xuất phát từ yêu cầu cung cấp điện, mà chỉ là mượn tính hợp lý phát triển thủy điện để có cơ khai thác gỗ của các nhóm lợi ích, đầu nậu phá rừng.

Sự lì lợm, thói tham ăn và phi nhân tính Cộng sản đã lên tới mức thượng thừa khi hội nghị về phát triển thủy điện vừa và nhỏ trong tháng 7-2017 do bộ công thương, hiệp hội năng lượng và tập đoàn điện lực của Hà Nội đã quyết định sẽ tiếp tục ưu tiên phát triển thủy điện, đưa tổng công suất thủy điện từ 17.000mw hiện nay lên 21.600 mw vào năm 2020 và 24.600mw đến năm 2025. Trong đó không loại trừ việc nghiên cứu, khôi phục lại 300-400 dự án thủy điện nhỏ bị tạm thời đình chỉ vì tiềm ẩn các nguy cơ hủy hoại môi sinh. Do đó rừng Việt Nam sẽ tiếp tục bị tàn phá để làm thủy điện. Trên đầu dân chúng tại các vùng hạ du liên quan sẽ tiếp tục bị treo các quả bom nước là các nhà máy thủy điện được xây dựng trong cầu thả, vận hành trong sự tắc trách khinh thường mạng sống con người chẳng khác gì thanh gươm Damocles.

2- Rừng đã hết.

Năm 1945 tổng diện tích rừng của Việt Nam có vào khoảng 14,3 triệu ha, bao gồm nhiều loại rừng khác nhau từ rừng rậm nguyên sinh, rừng hỗn giao, rừng lá kim, rừng núi đá vôi, rừng thưa, đến rừng tràm, rừng ngập mặn ven biển, với những thảm thực vật phong phú, đa dạng, có độ che phủ đến gần 44%. Rừng Việt Nam phân bố khắp ba miền, tập trung nhiều trong các vùng tây bắc, đông bắc Bắc phần, bắc Trung phần, cao nguyên Trung phần và miền đông Nam phần, đã được con dân Việt Nam ghi nhận với niềm hãnh diện là đất nước của rừng vàng biển bạc.

Đáng tiếc và phải nói ngay ra rằng chỉ sau hơn 75 năm oằn mình dưới sự cai trị ngu dốt, nhưng đầy tham lam không đáy của cái gọi là đỉnh cao trí tuệ CSVN thì tin điều tốt đẹp này đã trở thành một thứ huyền thoại dân tộc xót xa, chỉ còn lưu dấu trên các trang sách vở cũ. Núp dưới thứ chủ trương lưu manh chuyển đổi công năng của rừng để phát triển kinh tế bằng các sân golf 18 lỗ, các resort du lịch sinh thái và các nhà máy thủy điện, tập đoàn cán bộ, đảng viên CS mafia đồ Hà Nội, thông qua bọn đại gia đồ chuyên nghề nhứt phá sơn lâm, đã thẳng tay tàn phá rừng VN

không ngưng nghỉ, biến đủ loại danh mộc và lâm đặc sản thành biệt phủ ngàn tỷ và nguồn ngoại tệ đen cất giấu ở ngoại quốc. Do đó lâm phần VN theo hướng ngược lại ngày càng tàn tạ, diện tích rừng ngày càng giảm sút nhanh chóng và nghiêm trọng, cả về khối lượng lẫn chất lượng.

Năm 1995 diện tích rừng Việt Nam chỉ còn 9,3 triệu ha, trong đó có 8,253 triệu ha rừng tự nhiên và 1,047 triệu ha rừng trồng, với độ che phủ còn 28,2%. Theo ước tính của Ngân hàng Phát triển Á Châu ADB (Asian Development Bank) trong giai đoạn 1976 đến 1990 tỷ lệ mất rừng hàng năm của Việt Nam là 185.000 ha.

Trong giai đoạn từ năm 2006 tới 2013, có 386.290 ha rừng, trong đó 78% là rừng nguyên sinh bị phá hủy, để chuyển đổi công năng sang mục đích sử dụng khác cho 2.991 dự án phát triển kinh tế. Năm 2014 có 260.880 ha rừng, trong đó có 88,76% là các khu rừng nguyên sinh cũng bị chặt hạ để chuyển đổi mục đích sử dụng sang các dự án kinh tế khác.

Năm 2016 rốn rừng Việt Nam trên vùng cao nguyên coi như bị xóa sổ. Trong các năm từ 1975 đến 2013, các tỉnh cao nguyên mất khoảng 32,8% diện tích rừng già, giảm từ 3,8 triệu ha xuống còn 2,5 triệu ha, trung bình mỗi năm mất 33.600 ha rừng và tăng lên gần 50.000 ha trong những năm tiếp theo.

Tuy nhiên từ năm 2000 trở đi, các báo cáo của chính phủ Hà Nội đều thể hiện các con số diện tích rừng và độ che phủ của rừng đã liên tục có một sự gia tăng ngoạn mục. Năm 2005 theo Hà Nội thì Việt Nam có 12,7 triệu ha rừng, với 10,2 triệu ha rừng tự nhiên và 2,5 triệu ha rừng trồng, có độ che phủ 36,7%. Năm 2015 diện tích rừng tăng lên 14,06 triệu ha, trong đó có 10,17 triệu ha rừng tự nhiên và 3,88 triệu ha rừng trồng, có độ che phủ 40,08%.

Thực chất của sự việc hiển nhiên không phải là phép lạ, mà chỉ là một nỗ lực cải thiện các con số bằng sự gian xảo có chủ ý, lộng giả thành chân và đánh tráo bản chất định nghĩa rừng của Hà Nội.

Thuật ngữ rừng tự nhiên được Cộng sản Việt Nam sử dụng lươn lẹo một cách quỷ quyệt, vừa cộng dồn các loại rừng giang, tre, nứa, vầu, chôm... mới được xếp luôn vào hệ thực vật rừng từ năm 2011, vừa để chỉ loại rừng thứ cấp, rừng cây tạp (địa số chỉ cao dưới 2m) và các loại cây bụi tái sinh trên đất rừng già đã bị khai thác gỗ cạn kiệt, trở thành loại rừng nghèo không còn giá trị kinh tế, cũng như đã bị mất thảm thực vật

dưới rừng, không còn giá trị giữ ẩm, hay điều tiết nguồn nước. Tương tự, các diện tích trồng cây cao su, cây đặc sản trên đất lâm nghiệp, cũng được tính luôn độ che phủ, với hệ số tương đương 1,34%, trong mục đích gia tăng tỷ lệ độ che phủ cho phù hợp với con số diện tích rừng mạo nhận, hay do Hà Nội vẽ ra. Rừng trồng còn nghèo nàn hơn, tuy có thể chủ động điều chỉnh tốc độ tăng trưởng cao hơn nhiều lần so với loại rừng thứ cấp tái sinh, nhưng do là rừng độc canh với các loại cây thứ phẩm dễ trồng, mau lớn như bạch hà (bạch đàn), keo, bồ đề, thông, nên vừa tàn phá đất rừng, vừa có giá trị sinh học thấp, nếu không muốn nói thảm thực vật chân rừng không đáng kể, hay hoàn toàn không có.

Theo tổ chức FAO, năm 2010 diện tích rừng Việt Nam có khoảng 13,797 triệu ha rừng, trên tổng diện tích đất rộng khoảng 31,008 triệu ha. Trong đó có 10,205 triệu ha rừng thứ cấp tái sinh tự nhiên, chiếm 74%, rừng trồng có 3,512 triệu ha, chiếm 25% và rừng già nguyên sinh chỉ có 80.000 ha, chiếm 1%. Có nghĩa là rừng Việt Nam đã hết gỗ, các đại gia trong ngành gỗ Việt Nam như Hoàng Anh Gia Lai, tập đoàn cao su Việt Nam, công ty hợp tác kinh doanh quân khu 4... đã lần sâu, bỏ vôi sang phá rừng, khai thác gỗ tại Cambodia và Lào, dưới danh nghĩa để trồng cao su và dựa vào mối quan hệ với nhiều cấp lãnh đạo trong những chính phủ liên hệ và phương châm "không có việc gì khó, chỉ sợ tiền không nhiều".

Do đó, cùng với quyết tâm mở mang cao su, tích cực xây dựng du lịch sinh thái với hệ thống resort cao cấp, hay rèn luyện thể thao đẳng cấp với sân golf, sự phát triển thủy điện nhỏ một cách lan tràn và ồ ạt ở Việt Nam hiện nay chỉ là bình phong để che đậy cho dã tâm phá rừng.

Trung bình để sản xuất ra được 1mw thủy điện phải đổi với 10-30 ha rừng, hay để có 1.000 ha hồ chứa nước cũng phải cạo sạch 1.000-2.000 ha rừng và đất rừng phía thượng nguồn. Với 411 dự án thủy điện nhỏ, có tổng công suất 4.515mw, đã được bộ công thương và ủy ban các tỉnh, thành xây dựng xong, hay đang xây dựng, thì ước tính khiêm tốn nhất cũng phải có tối thiểu 135.471 ha rừng phải sẵn sàng làm của hiến tế cho các quan chức CS.

Vài ung nhọt lộ ra trong hàng trăm ung nhọt phá rừng cao nguyên miền nam núp dưới chiêu bài thủy điện cho thấy thủy điện Dak Ble công suất 5mw, nhưng đã lấy hơn 96 ha đất, trong đó có 58,5 ha rừng tự nhiên kể

luôn cả 3 ha rừng đặc dụng của lâm viên quốc gia Kon Ka Kinh. Thủy điện Krong Pa 2 có công suất 15mw, lấy 52 ha đất, trong đó có 11 ha rừng tự nhiên. Hay thủy điện Chư Pông Krông công suất 7,5mw, nhưng đã lấy hết 5,5 ha rừng đặc dụng của khu dự trữ sinh quyển Nam Ka.

Tại các tỉnh miền bắc, tình hình các tỉnh thi đua làm thủy điện để tư túi, xà xẻo lại càng nhộn nhịp hơn.

Tỉnh Hà Giang lập quy hoạch phát triển đến 72 nhà máy thủy điện nhỏ khắp các sông, suối trong tỉnh. Dày đặc nhưng tổng công suất lắp máy chỉ có 768,8mw, trong đó có đến 34 dự án có tổng công suất thiết kế 80mw, tức mỗi trạm chưa tới 2,5mw. Một con sông nhỏ như sông Miện, phụ lưu của sông Lô, hay sông Nho Quế, phụ lưu sông Gâm, phải cống trên dòng chảy 3-6 nhà máy thủy điện cũng nhỏ là chuyện phổ biến.

Tỉnh Sơn La cấp phép xây dựng nhà máy thủy điện Xuân La, công suất chỉ 4mw, nhưng đã hào phóng cho đến 28,36 ha đất, trong đó có 16,9 ha rừng đặc dụng thuộc khu bảo tồn thiên nhiên Xuân Nha.

Để xây dựng 10 nhà máy thủy điện nhỏ trong giai đoạn 2006, Yên Bái đã hy sinh cho sự nghiệp điện khí hóa đến 176 ha rừng già tự nhiên.

Tỉnh Lai Châu tính đến hết năm 2017 đã lên sơ đồ xây dựng 62 cơ sở thủy điện nhỏ, có tổng công suất 682mw. Để phục vụ cho lợi ích điện khí hóa vùng sâu, vùng xa, Lai Châu sẽ chuyển đổi 2.437 ha rừng già, rừng phòng hộ sang mục đích sử dụng khác, dù địa hình Lai Châu có đến 60% là cao nguyên cao độ trên 1.000m và hơn 90% diện tích toàn tỉnh có độ dốc trung bình hơn 25 độ, tức điều kiện tối ưu cho lũ quét hoành hành một khi không còn rừng đầu nguồn ngăn chặn.

Tóm lại, làm thủy điện nhỏ để sản xuất điện và bán điện tuy cũng quan trọng, nhưng chỉ là thứ yếu, phá rừng lấy gỗ, bán gỗ mới là đỉnh điểm kích thích mạnh nhất đối với giới con buôn Cộng sản. Do đó, việc xây dựng các công trình thủy điện nhỏ nhiều nơi đã xảy ra những chuyện như đùa, chà đạp lên mọi nguyên tắc an toàn và coi thường quy tắc an sinh của cộng đồng liên quan.

Thủy điện Dakrong-Quảng Trị công suất 8mw bị vỡ đập chính một đoạn rộng 20m, cao 6m trong tháng 10-2012, chỉ sau khi mới bàn giao vào sản xuất được 5 tiếng đồng hồ. Người dân sở tại cho biết họ không hề bị bất ngờ, chỉ bị hoang mang lo sợ như trứng treo đầu rắn, vì đã thấy công ty lấy ngay cát, sỏi dưới

lòng sông để đắp đập và đoạn đập bị vỡ cho thấy beton có trộn lẫn với đất và gỗ mục?!!

Tháng 11-2012 đập tràn của thủy điện Dak Mek (công suất 7,5mw) trong tỉnh Kontum, chỉ bị một xe tải chở đá va quệt, nhưng đã bị vỡ nát 109m thân đập trong tổng chiều dài của đập là 165m. Lý do chỉ được phát giác khi hàng tấn beton xây đập chỉ toàn cát và đá sỏi, số sắt thép rất hiếm hoi?!!

Tại tỉnh Gia Lai nhà máy thủy điện Ia Krel có công suất 5,5mw có đến hai lần bị vỡ hơn 100m thân đập. Lần đầu vào tháng 6-2013 và lần thứ hai vào 8-2014, bởi "mưa lớn và nước về hồ chứa quá nhanh"?!!

Thủy điện Sông Miện 5 tại Hà Giang có công suất 16,5mw đã xây cất vượt quá sơ đồ thiết kế, cao trình đập chính vượt 3,3m, mực nước dâng lòng hồ vượt 7,7m, cao trình đập tràn vượt 6,1m... khiến dung tích hữu ích hồ chứa tăng thêm khoảng 4,5 triệu m³ nước, qua đó nhà máy dù tăng thêm lợi nhuận bán điện khoảng 15 tỷ VNĐ mỗi năm!! nhưng Sông Miện 5 sẽ là quả bom nước cho hàng chục ngàn dân thị xã Hà Giang ở hạ du cách đó khoảng 10km.

3- Lũ lụt và xã lũ đúng quy trình.

Nằm trong vùng gió mùa Á châu, có khí hậu nhiệt đới nóng ẩm, có hệ thống núi phần lớn chạy theo hướng tây bắc-đông nam, ở miền trung núi còn ăn lan ra sát biển, nên vũ lượng trung bình hàng năm của Việt Nam khá cao -xấp xỉ 2.000 li và nhiều vùng còn hình thành ra các trung tâm mưa, vũ lượng hàng năm có thể ở mức 3.000-8.000 li, như tại nhiều tỉnh tây bắc, đông bắc Bắc phần, bắc Trung phần, hay cao nguyên Trung phần. Trong điều kiện rừng đã bị tàn phá đến mức hủy hoại, sự tương tác cộng hưởng của điều kiện tự nhiên và hoạt động của con người đã khiến tình hình lũ, lụt, sạt lở xảy ra tại nhiều nơi ở Việt Nam ngày càng mỗi thêm trầm trọng cả về tần suất lẫn quy mô.

Theo các nhà lâm học, rừng nhiệt đới có nhiều tầng -thường là 4 đến 5 tầng, có nhiều cây cao đến 40m, 50m vượt lên trên những tầng khác và dưới chân là thảm thực vật rừng. Do đó nếu những khi lượng mưa không lớn, nước chỉ ở trên tầng các tán lá cây mà rơi rất ít xuống đất. Những khi mưa lớn, nước trên mặt đất sẽ bị các lớp thảm thực vật, cành lá cây mục giữ lại đến 80-90% và thẩm thấu xuống lòng đất tạo ra các mạch nước ngầm, chỉ còn lớp nước chảy trên bề mặt khoảng 10-20%, nên khả năng tạo ra lũ ống, lũ quét nguy hiểm cho cộng đồng cộng sinh liên quan là

không đáng kể. Các loại rừng khác, như rừng trồng chỉ có tác dụng cản lũ và thẩm thấu nước chỉ bằng 20-50% so với rừng nguyên sinh tự nhiên.

Trong điều kiện rừng nguyên sinh tự nhiên bị chặt hạ, việc khai thác gỗ bằng các phương tiện cơ giới hạng nặng, phải làm đường cho xe ben vận chuyển thường xuyên, thì đất rừng cũng bị tổn thương rất nặng nề. Do thiếu tán cây che phủ bên trên, các thảm thực vật chân rừng hư hại rất nhanh, bởi điều kiện khí hậu nhiệt đới biến thiên cực đoan nắng nóng, mưa rào đã làm quá trình bào mòn các lớp đất mặt nhanh hơn, khiến đất rừng bị feralit hóa, với lớp vỏ phong hóa dày 3-10cm, có đặc tính không thấm nước càng làm gia tăng tốc độ dòng chảy bề mặt, lại đẩy nhanh thêm sự bào mòn, ức chế hoặc làm chậm khả năng phục hồi cây rừng và giành ưu thế cho sự phát triển các cây tạp, cây bụi, hay những trảng cỏ dại.

Bởi vậy, với các tiền đề thuận lợi như dòng chảy bề mặt lớn, độ dốc cao, khoảng cách ngắn và không còn bị thảm rừng thu hút, ngăn chặn, mỗi khi đầu nguồn mưa lớn là nước đổ về hồ chứa rất nhanh. Nếu tạm thời không tính những đập thủy điện lớn do coi như có độ an toàn kỹ thuật cao, thì với hơn 300 cơ sở thủy điện nhỏ, nhiều đơn vị lại bị xây dựng chập giựt, tắc trách, không thiết kế năng lực điều tiết, cắt lũ cho hạ lưu qua hồ chứa, không bảo đảm kỹ thuật xây dựng như Dakrong, Dak Mek, Ia Krel, Sông Miện... sẽ có bao nhiêu trái bom nước treo trên đầu dân chúng vùng hạ du? Các nhà quản trị và các ông chủ đồ chỉ còn giải pháp "xã lũ đúng quy trình" để giải quyết thảm họa vỡ đập luôn chực chờ xảy ra và nghiêm nhiên... vô tư, vô tội trước thảm nạn lũ chồng lũ đổ lên đầu người dân.

Muốn điều tiết nguồn nước cho hạ du, một trong những ưu điểm lý thuyết khi khai thác thủy điện, hồ chứa nước nhà máy thủy điện phải có khả năng tích nước vượt dung tích hữu ích khá lớn, để điều hòa lưu lượng dòng chảy xả trong mùa khô qua cửa xả đáy, trả bớt nước cho dòng chính và cắt lũ qua hồ chứa, tức phải có dự trữ dung tích phòng lũ khoảng 40-50% tổng dung tích hồ chứa để điều tiết lũ trong mùa mưa. Các nhà máy thủy điện hiện đang hoạt động tại Việt Nam, chỉ ngoại trừ vài cơ sở lớn, nằm ở các vị trí xung yếu, như thủy điện Sơn La và Hòa Bình có nhiệm vụ cắt lũ cho Hà Nội, mới được thiết kế và xây dựng đúng bài bản, còn lại hầu hết đều bỏ qua vai trò thiết yếu này, làm lấy có, cắt

xén tối đa dung tích phòng lũ (Flood Prevention Volume of Reservoir), chỉ tập trung vào mục tiêu tích nước để phát điện, nhằm vừa hạn chế tối đa vốn đầu tư ban đầu và vừa thu lợi nhuận tối đa khi khai thác.

Chỉ tính 10 nhà máy đầu nguồn sông Vu Gia–Thu Bồn tại Quảng Nam có tổng dung tích hồ chứa là 3,014 tỷ m³, thiết kế dung tích phòng lũ có 1,070 tỷ m³, chiếm tỷ lệ 35,5%, nhưng trên thực tế đã bị cắt xén 70–90% dung tích phòng lũ, chỉ còn 146 triệu m³ nên hoàn toàn không có khả năng tích nước phòng lũ và cắt lũ khi mùa mưa đến. Kết quả, trong các năm từ 2009 trở đi, lũ lụt đã hoành hành dữ dội trong nhiều vùng hạ du lưu vực Vu Gia–Thu Bồn, do các nhà máy thủy điện sợ vỡ đập đã đồng loạt xả lũ qua tràn từ 1.800–2.000m³/s. Mức nước sông ở hạ lưu tăng nhanh và cao hơn 3,25m, tạo ra các cơn lũ lớn hơn đỉnh lũ 1999 và 2007 đến hơn 1,5m.

Cũng từ các năm 2009 trở đi, các nhà máy thủy điện Sông Hình, Sông Ba Hạ tại Phú Yên, năm nào cũng xả lũ gây lũ lụt trầm trọng cho vùng đồng bằng Phú Yên và thị xã Tuy Hòa. Trong đó thủy điện Sông Ba Hạ tuy có tổng dung tích hồ chứa tới 395 triệu m³, nhưng không có thiết kế dung tích phòng lũ, do đó khi lũ lớn về đầy hồ chứa phát điện, nhà máy đã xả lũ liên tục, nhiều lần với lưu lượng hơn 6.000m³ để cứu đập, làm gia tăng mức lũ về hạ du 10–20% và gây ngập lụt nặng cho thị xã Tuy Hòa.

Tháng 10-2016 đỉnh điểm tai họa thủy điện nhỏ đã gây ra bởi thủy điện Hồ Hô ở Hà Tĩnh. Nhà máy có công suất 13mw, tổng dung tích hồ chứa 38 triệu m³ và không có dung tích phòng lũ. Khi mưa lũ về, dù nước hồ đang ở gần mực nước chết, nhưng do thân đập có dấu hiệu bị nứt, nhà máy đã xả lũ bất ngờ với lưu lượng cao gấp nhiều lần so chỉ tiêu cho phép. Lượng nước xả trong một giờ lên đến 7,2 triệu m³, tức có lưu lượng xả 20.000m³/s, nên đã nhấn chìm nguyên cả huyện Hương Khê, có hơn 5.000 dân trong biển nước và gây ra tổn thất về người và vật chất rất lớn.

Bản chất con buôn khi lợi nhuận tới mức 100% chúng nó sẽ chà đạp lên mọi luật lệ. Tánh cách phi cảm, phi thú, phi nhân tính của cán bộ Cộng sản còn bộc lộ rõ ràng qua việc chỉ biết chạy theo đồng tiền, sống chết mặc bây hơn, khi xây dựng thủy điện tràn lan mà số trạm quan trắc khí tượng thủy văn, cụ thể là các trạm đo vũ lượng trên thượng nguồn hay trên lưu vực các hồ chứa thì rất ít, có thể đếm chưa đầy các ngón tay và chỉ

hoạt động theo chu kỳ 12 giờ, 24 giờ nên việc dự đoán tình hình mưa lũ tại mọi nhà máy thủy điện nhỏ trên thực tế gần như chỉ là nói để chơi.

Các nhà máy thủy điện vì lợi nhuận, vì không biết chắc diễn tiến mưa bão, chỉ dựa vào "trông trời, trông đất, trông mây" và sợ tổn thất đến túi tiền, nên cứ chăm chú tích nước chạy máy phát điện. Thói biến lặn và coi thường sinh mạng người khác, khiến các nhóm lợi ích thủy điện chỉ biết làm phép tính đơn giản kiểu bản cổ nông: nếu lượng nước xả lớn hơn lượng nước đến hồ, mà không có mưa thì công suất phát điện sẽ bị hụt và lợi nhuận sẽ kém, nên không xả nước trong hồ để đón lũ. Khi mưa gió ập về từ phía, lũ tràn về hồ đã đầy, công trình xây dựng đập thì mong manh, sợ vỡ đập thì thượng sách là xả lũ tối đa để cứu tài sản. Hai cái sợ mất tiền, mất ăn của bọn quan lại Cộng sản và bọn đại gia đồ, biến thành đại họa đổ lên đầu dân lành mỗi năm và mỗi khi mùa mưa về, nhưng đều được Hà Nội khoác lên cái áo "xả lũ đúng quy trình" tức mưa lớn nước về hồ chứa nhiều thì xả? lưu lượng xả tối đa cho phép là 8.000m³/s? khi xả đều có báo trước 2 giờ đồng hồ cho vùng hạ du? Trong điều kiện địa hình, địa mạo và sự tan hoang của rừng Việt Nam, với lưu lượng xả luôn vượt quá quy định và với khoảng cách quá ngắn, phần lớn chỉ khoảng 10–25km, chỉ cần vài chục phút là nước lũ đã phủ trùm mọi nơi. Phận người thì mong manh, mà Thượng Đế thì quá xa vời.

4/ Kết luận.

Hơn 75 năm dưới ách cai trị bạo ngược, tham tàn và ngu dốt của đảng Cộng sản Việt Nam đã là khoảng thời gian quá dài, hậu quả tai ương cũng đã quá chồng chất cho Tổ quốc Việt Nam. Đất nước phá sản, xã hội sa đọa và tương lai diệt vong không còn là điều để nghi hoặc. Mọi con dân Việt Nam cần phải mau chóng và quyết liệt có hành động tự cứu mình trước khi quá muộn.

Tham khảo:

- FAO, Vietnam Forest Information and Data, 2011.
- Phạm Thu Thủy, Moira Moeliono & các cộng sự, Bối cảnh REDD+ ở Vietnam: Nguyên nhân, Đối tượng và Thể chế, CIFOR, 2012 (REDD: Reduced Emission from Deforestation and Forest Degradation).
- USAID and VPC (Vietnam Power Company), National Power Survey of the Republic of Vietnam, 1972.
- Lê Anh Tuấn & Đào Thị Việt Nga, Phát triển thủy điện ở Vietnam: Thách thức và Giải pháp, 2016.

LŨ LỊCH SỬ: HÀ GIANG XÂY DỰNG Ồ ẠT THỦY ĐIỆN NHỎ, GÂY THIẾT HẠI LỚN?

Trích VOV.VN 26-0-/2018

Bất ngờ và bàng hoàng là cảm xúc của hơn 400 hộ dân ở TP Hà Giang sau hai ngày phải chạy lũ, bỏ lại nhà cửa. Nhiều tài sản giá trị bị nhấn chìm trong biển nước.

Theo số liệu quan sát của trạm khí tượng thủy văn, lúc 13h ngày 24/6, mực lũ sông Lô tại TP Hà Giang đã đạt 104m, trên mức báo động 3. Nước từ sông tràn thẳng vào khu dân cư nằm hai bên bờ, nhiều đường phố ngập sâu kéo dài hàng trăm mét, gây ách tắc giao thông....

Do nước từ đầu nguồn đổ về với lưu lượng nước lớn, các Nhà máy Thủy điện Sông Lô 2 trên địa bàn xã Đạo Đức (Vị Xuyên) và Sông Lô 4 trên địa bàn xã Tân Thành (Bắc Quang) đồng loạt mở các cửa xả để hạn chế mức thấp nhất việc ngập úng cục bộ ở phía trên thượng lưu.

Nhà máy Thủy điện Sông Miện đã tiến hành mở các cửa xả, lưu lượng nước giao động từ 1.000-1.400m³/s...

Tính đến năm 2017, trên địa bàn tỉnh Hà Giang hiện có 46 dự án thủy điện với tổng công suất lắp máy gần 900 MW, trong đó đã có 24 nhà máy thủy điện đang phát điện với tổng công suất lắp máy 473 MW. Sản lượng điện phát lên hệ thống lưới điện Quốc gia trong năm 2017 ước đạt trên 1,4 tỷ KWh, doanh thu đạt gần 2.000 tỷ đồng.

Một số dòng sông lớn như sông Miện, sông Nho Quế, sông Lô, sông Chảy phải "cống" trên lưng quá nhiều dự án thủy điện, thậm chí có từ 3-6 nhà máy thủy điện. Dù chỉ là một phụ lưu của sông Lô, nhưng sông Miện hiện đang phải "cống" 6 thủy điện là: Sông Miện 5, Sông Miện 5A, Thái An, Sông Miện (Bát Đại Sơn), Sông Miện 6, và Thuận Hòa.

Những dòng sông cuộn cuộn đã bị ngăn lại thành những hồ đập khổng lồ, lòng sông bị thắt thành khúc như túi nước trên cao đe dọa nguy hiểm người dân vùng hạ lưu....

Nước lũ đang rút đi, nhưng những hậu quả nghiêm trọng trận lũ này gây ra chắc chắn sẽ còn phải khắc phục trong thời gian dài. Đây cũng là lúc cần xem xét quy hoạch xây dựng hệ thống thủy điện nhỏ gây ra thiệt hại lớn về người, tài sản và hơn thế nữa là đang đánh đổi tài nguyên vì lợi ích của một số người.

Trong khi đó, diện tích rừng ngày càng thu hẹp, hệ sinh thái sông ngòi gần như biến mất dù là mùa khô hay mùa lũ. Theo các nhà khoa học, các nhà đầu tư được hưởng lợi từ thủy điện, chứ không phải là người dân, không phải ngành điện...

NGÂN SÁCH THÂM HỤT hàng ngàn tỷ cho cán bộ đi nước ngoàiA Châu Tự Do 08-07-2018.....

Những con số khổng lồ

Đầu năm nay Chính phủ Việt Nam cho biết trong năm 2017, ngân sách đã chi 1.030 tỷ đồng để mua 1.081 ô tô công, trung bình giá gần 1 tỷ đồng/xe. Hiện Việt Nam có khoảng 40.000 xe công, trong số đó có đến 7.000 chiếc đang dư thừa.

Mỗi một năm các chi phí từ việc mua bán đến bảo trì xe công ở VN lên đến 13.000 tỷ đồng/năm.

Công luận chưa kịp hết ‘sừng sốt’ về con số xe công được công bố, thì đến cuối tháng Sáu lại có thông tin trong bốn năm từ 2012 đến 2016, Việt Nam đã chi 1.200 tỷ đồng cho 53.000 cán bộ đi xuất ngoại. Đây là những chuyến đi được báo cáo là để xúc tiến đầu tư, ngoại giao, học hỏi kinh nghiệm, đào tạo cán bộ... Nhưng trong thực tế nhiều cán bộ đã lợi dụng những chuyến “công tác nước ngoài” để đi tham quan, thăm người thân, gia đình.

Chuyên gia kinh tế Phạm Chi Lan nhận định việc chi tiêu ngân sách như vậy là không hợp lý và thậm chí không đúng với quy định của pháp luật: *Việc đi công tác nước ngoài để khảo sát, nghiên cứu là cần thiết nhưng vấn đề là đi phải được tổ chức làm sao tiết kiệm nhất và có hiệu quả. Báo chí cho thấy nhiều nơi có hiện tượng đi nhưng không có hiệu quả khi không xác định được mục tiêu rõ ràng, kết quả khảo sát mang về có thể giúp gì cho hệ thống làm việc. Hay những bài học gì mang về. Những kết quả này không được nói tới trong khi việc đi thì quá nhiều. Tôi nghĩ tình trạng này rất bất ổn.*

Bộ Công thương là cơ quan chi nhiều nhất cho việc đi nước ngoài. Điển hình là ông Vũ Huy Hoàng, lúc ấy còn là Bộ trưởng, có năm đi nước ngoài tới 163 ngày/ năm.

Về tình trạng mua sắm xe công hay tài sản công, chuyên gia Phạm Chi Lan đánh giá là căn bệnh nan y nhiều năm nay. Có năm Bộ Tài chính đã thốt lên rằng số xe công quá nhiều lên đến 40.000 chiếc nhưng không thấy nói rõ đã cắt

giảm bao nhiêu. Ngược lại chi phí cho xe công vẫn tiếp tục tăng hàng năm. Bà Phạm Chi Lan cho rằng đây là một sự lãng phí ngân sách rất nghiêm trọng, mà hậu quả người dân phải gánh chịu: *Trong khi đó ngân sách ngày càng eo hẹp hơn, thường hay bị thâm hụt và cứ mỗi lần thâm hụt ngân sách lại dẫn tới việc tăng thu thuế của người dân. Tôi nghĩ điều đó hết sức bất hợp lý.*

Tình trạng bội chi ngân sách của Việt Nam liên tục xảy ra trong những năm gần đây. Năm ngoái Bộ Tài chính cho biết mức bội chi cả năm ước tính hơn 115 ngàn tỷ đồng. Trước đó, năm 2016, bội chi 192 ngàn tỷ đồng. Năm 2015 là hơn 256 ngàn tỷ đồng và năm 2014 là 249 ngàn tỷ đồng.

Sai từ bộ máy

Khi ngân sách thâm hụt, nhiều khoản bị nói là vô lý được đưa ra như tăng thuế bảo vệ môi trường xăng dầu lên kịch trần, nhưng lại bỏ tiền thuế này vào ngân sách chung. Rồi đến dự luật áp thuế nhà ở được Bộ Tài chính đề xuất. Các chuyên gia cho rằng cơ quan chức năng cho tăng thuế thu từ người dân để bù vào ngân sách thâm hụt mà một trong những nguyên nhân là do tiêu xài hoang phí.

Chuyên gia kinh tế, Tiến sĩ Ngô Trí Long cho rằng các biện pháp ngăn chặn lãng phí ngân sách đã được đưa ra nhưng không phải một sớm một chiều đã mang lại kết quả:

Tại vì năng suất, chất lượng, hiệu quả đầu tư kém; tham nhũng vẫn còn phổ biến. Mà biết điều đó rồi không phải giải quyết một sớm một chiều, ngày một ngày hai là được mà là cả một quá trình. Mặc dù đã sửa đổi rất nhiều cơ chế quản lý và thể chế ví dụ như nâng cao hiệu quả đầu tư công hay tăng cường kỷ luật trong chi tiêu ngân sách. Đây là một vấn đề nan giải và khó giải quyết được, giống như căn bệnh tham nhũng, đã biết từ lâu và đưa ra nhiều biện pháp nhưng thực sự chưa có hiệu quả.

Hàng ngàn tỷ cho cán bộ đi nước

ngoài, rồi hàng ngàn tỷ mua xe cho cán bộ không phải là những trường hợp duy nhất thể hiện sự hoang phí tiền thuế của dân.

Để ngăn chặn tình trạng lãng phí ngân sách, Chuyên gia Phạm Chi Lan cho rằng việc căn cơ nhất phải làm là cải cách bộ máy Nhà nước:

Một bộ máy quá lớn, công kênh, quá nhiều người tham gia, thì bản thân nó đã kém hiệu quả và đề ra các nhu cầu đi nơi này nơi khác hoặc chi tiêu các thứ như mua sắm xe để trang bị cho họ làm việc. Cho nên phải thu hẹp lại bộ máy, bớt đi những đầu mối không cần thiết, giảm biên chế của Nhà nước là việc đầu tiên cần phải làm.

Gần đây Việt Nam cũng đang ráo riết cắt giảm biên chế, và thu gọn các cơ quan thuộc các bộ. Chẳng hạn như Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, thậm chí Bộ Công an. Tuy nhiên bà Lan nói rằng cần giảm bớt ở tất cả các cơ quan vì ở đâu cũng có hiện tượng thừa. Và phải có sự giám sát trong việc thực hiện.

Bà Phạm Chi Lan cũng nói rằng cần làm rõ chức năng nhiệm vụ của các cơ quan, tránh sự chồng chéo công việc. Một việc giao cho nhiều cơ quan thì sẽ “đề ra” nhiều người, nhiều đầu mối.

Và một điều nữa bà đánh giá là rất cần thiết, đó là tăng cường kỷ cương trong cơ quan Nhà nước. Việc chi tiêu một cách lãng phí vi phạm các quy định Nhà nước ban hành: *Ở đây là việc người ta chi tiêu quá, nhưng ngay cả chất lượng công việc của người ta như thế nào, người ta lạm dụng quyền lực trong các lĩnh vực khác như thế nào để gây khó khăn cho xã hội, doanh nghiệp cũng là điều phải xem xét đến chứ không phải chỉ những thứ có thể đo được như chi tiêu đi nước ngoài hay mua sắm.*

Phát biểu trong Hội nghị Toàn quốc Chống tham nhũng cuối tháng 6 vừa qua, Tổng Bí thư ông Nguyễn Phú Trọng nhắc nhở đảng viên phải biết xấu hổ khi bản thân và người thân tham nhũng, lãng phí. Ông Trọng dặn dò thêm rằng công quỹ là của công nên một xu, một hào cũng không được chi dùng bừa bãi.

CHIẾN TRANH MẬU DỊCH PHÁT PHẢO

.....**Ngô Nhân Dụng 08-07-2018**.....

Cuộc chiến tranh mậu dịch cả thế giới chờ đợi đã bắt đầu ngày Thứ Sáu, 6-7-2018, lúc nửa đêm ở Mỹ, tức 12 giờ trưa ở Bắc Kinh. Từ giờ phút đó, chính phủ Mỹ sẽ đánh thuế nhập cảng nặng 25% trên hơn 800 món hàng của Trung Quốc trị giá \$34 tỷ, và Bắc Kinh cũng trả đũa trên một số hàng Mỹ tương đương.

Suốt buổi sáng Thứ Sáu, những công dân mạng ở nước Tàu chăm chú theo dõi tin về một chiếc tàu thủy đang từ Mỹ đi sang cảng Đại Liên ở phía Đông Bắc nước Tàu, không khác gì coi một cuộc chạy đua đường trường. Chiếc tàu này chở đậu nành, một món hàng Mỹ xuất cảng sang Trung Quốc. Thuyền trưởng ra lệnh mở máy hết tốc lực, mong đến bến sớm; vì món đậu nành sẽ bị Trung Quốc đánh thuế nặng sau 12 giờ trưa. Sau cùng, chiếc tàu không đến kịp trước khi hai nước bắt đầu “nổ súng.”

“Cuộc chiến mậu dịch sẽ kéo dài,” cựu Bộ trưởng Thương mại Trung Cộng Ngụy Kiến Quốc tiên đoán.

Bình thường, trong một cuộc chiến tranh mậu dịch, nước này đánh thuế hàng nhập cảng từ nước kia, nước mua nhiều sẽ được lợi hơn nước bán nhiều. Nếu “đánh đến cùng,” mỗi bên đánh 25% thuế trên hàng hóa mua của bên kia, thì chính phủ Mỹ sẽ thu được 25% thuế trên khoảng \$400 tỷ, trị giá tất cả các món mua từ bên Tàu. Trong khi đó Bắc Kinh chỉ đánh thuế được trên khoảng \$150 tỷ hàng mua của Mỹ. Làm con tính, 25% của số chênh lệch \$250 tỷ là \$62,5 tỷ, ông Donald Trump sẽ thu vô nhiều hơn ông Tập Cận Bình!

Trước viễn ảnh đó, trong mấy tuần trước khi chiến tranh phát động, giá trị đôla Mỹ đã tăng lên, giá trị đồng nguyên của Trung Cộng đi xuống.

Trên lý thuyết, ông Tập Cận Bình có thể thu thêm \$62,5 tỷ thuế cho khỏi bị lỗ, bằng cách đánh thuế nhập cảng cao hơn 25%; hoặc đánh thuế tiêu thụ trên những món hàng

Mỹ chế tạo hay lắp ráp trong nước Tàu, thí dụ, iPhone của Apple hoặc xe hơi của GM. Nhưng những biện pháp này sẽ gây thiệt hại cho người tiêu thụ cũng như các công nhân đang làm việc cho Apple và GM, cho nên phải dè dặt!

Như vậy có thể kết luận rằng trong cuộc chiến tranh mậu dịch, nước Mỹ chỉ được lợi và nước Tàu chắc chắn bị thiệt hại hay không? Nếu đúng như vậy thì tại sao ông Tập Cận Bình không tuyên bố đầu hàng trước để tránh tai họa?

Trong thực tế, chưa biết mèo nào cắn mỉu nào, cho nên có thể sẽ kéo dài như nhiều người tiên đoán.

Chiến tranh mậu dịch là một một thủ đoạn tranh hùng kinh tế của thế kỷ 19. Khi đó, hàng hóa của nước nào thì được chế tạo gần như hoàn toàn trong nước đó trước khi xuất cảng. Bây giờ cũng còn nhiều món như vậy, thí dụ đậu nành trồng tại Mỹ trước khi bán sang Tàu, hoặc cây chồi lông gà làm ở Tàu trước khi bán qua Mỹ.

Nhưng trong thế kỷ 21, có rất nhiều thứ hàng được sản xuất chính yếu tại một quốc gia nhưng lại chứa trong đó các bộ phận làm ở nhiều quốc gia khác.

Thí dụ như công ty Cree Inc. Họ chuyên sản xuất diode cho các thứ đèn điện, làm những cái bóng đèn giá \$5 cho tới những loại đèn đặc biệt đắt tiền dùng trong kỹ nghệ. Công ty Cree sử dụng 4.000 công nhân với các nhà máy ở North Carolina, Wisconsin và Arkansas. Kể từ ngày hôm qua, Cree sẽ phải đóng thuế 25% trên những thứ phụ tùng mua từ Trung Quốc, những món vặt vãnh mà ở nước Mỹ không ai làm vì lương công nhân cao quá.

Sức mạnh của Cree là nghiên cứu, sáng tạo hơn là sản xuất. Công ty đang nghiên cứu sáng chế những chip mới dùng sản xuất năng lượng mặt trời, và sẽ chế tạo xe hơi chạy bằng điện. Tháng Năm vừa qua, công ty đã cố gắng thuyết phục chính phủ Trump đừng đánh thuế trên hàng Trung Quốc, nhưng thất bại.

Cree mỗi năm sản xuất 5 tỷ rưỡi cái chip để làm đèn điện LED, tại nhà máy ở Durham, North Carolina. Nhiều bộ phận của đèn LED được chở từ Durham qua Huệ Châu, bên Tàu, được ráp nối tại đó rồi đưa ngược trở về nhà máy ở Racine, Wisconsin, nước Mỹ. Tại Racine, các bộ phận này sẽ dùng khi chế các thứ từ đèn bấm, màn ảnh tivi, đến hệ thống chiếu sáng sân vận động.

Bây giờ, tất cả những bộ phận đèn LED từ Mỹ qua Tàu sẽ bị đánh thuế 25%. Tiếp theo, những thứ lắp ráp ở bên Tàu khi quay trở về nước Mỹ cũng bị đánh thuế 25%. Muốn khỏi lỗ thì công ty phải tăng giá bán. Các khách hàng của Cree, khắp thế giới, sẽ không chịu trả giá cao hơn. Và họ có thể sẽ đi mua của các đối thủ cạnh tranh lâu nay, như Osram Licht AG của Đức hay Nichia Corp của Nhật Bản.

Thí dụ trên đây tương đối giản dị, vì những cái chip làm đèn LED chỉ đi “một chuyến khứ hồi” tức là bị đánh thuế 25% hai lần thôi.

Có nhiều bộ phận làm các thứ máy móc đắt tiền hơn có thể phải đi hai chuyến khứ hồi mới sẵn sàng được sử dụng.

Thí dụ, những máy chụp MRI của công ty General Electric. Những máy MRI (magnetic resonance imaging) bán giá từ \$500.000 đến \$10 triệu, cho các bệnh viện khắp thế giới. Bộ phận đắt tiền nhất là cái cục nam châm, trong đó có nhiều bộ phận nhỏ hơn được chế tạo trong những nhà máy của chính General Electric nhưng lập ra bên nước Tàu cho rẻ. GE đem nhiều món sang Tàu để ráp, sẽ bị Bắc Kinh đánh thuế 25%, sau đó mang về Mỹ, bị đánh 25% nữa; nhưng chưa hết. Công ty sẽ còn phải đưa những món này đi một chuyến khứ hồi nữa rồi mới đưa về ráp ở các nhà máy tại Florence, South Carolina, và Waukesha, Wisconsin.

Ba phần tư các máy MRI do GE làm được bán trong nước Mỹ, số còn lại xuất cảng, nước Tàu là một khách hàng. Trong tương lai, GE sẽ phải bán máy giá cao hơn, sẽ khó cạnh tranh vì các công ty của Đức hay Nhật Bản không bị đánh thuế

nhiều lần như họ!

Trong cuộc chiến tranh mậu dịch hiện nay, chính phủ Mỹ sẽ đánh thuế nhập cảng trên cả những món hàng mà các xí nghiệp Mỹ sẽ xuất cảng! Nhưng thuế quan chỉ là một khí cụ trong cuộc chiến tranh thương mại. Khi đã tận dụng món vũ thuế quan rồi, hai bên sẽ giở ra những đòn khác. Nếu hơn một tỷ dân Trung Quốc được tuyên truyền chống Mỹ thì sẽ có ngày những cửa hàng McDonald, Starbucks cũng bị vạ; những món hàng như Coca-Cola cũng khó bán.

Kinh tế thế giới đã thay đổi từ thế kỷ 19 sang thế kỷ 21! Trong thế kỷ 19, người ta có thể nhìn thế giới với con mắt đơn sơ, như khi Tổng thống Trump tuyên bố: “Chiến tranh mậu dịch để thắng lẫn! Mình sẽ thắng.”

Nhưng trong 50, 60 năm qua nước Mỹ đã làm thay đổi kinh tế thế giới. Kinh tế toàn cầu hóa là một hậu quả của chính sách tự do mậu dịch do Mỹ đề xướng. Mạng lưới tiếp liệu chằng chịt khắp thế giới khi làm ra các sản phẩm cũng do các công ty Mỹ tạo ra. Nếu người Mỹ không đặt mua bộ phận từ nước Tàu, hoặc không đem việc sang để công nhân Tàu làm cho rẻ, thì mạng lưới này không thành hình. Mà những người Mỹ này đều hành động để kiếm lời, chứ không phải vì lòng từ thiện!

Trong chiến tranh, ngoài các chiến sĩ bị thương hoặc chết, còn rất nhiều thường dân cũng bị hại. Cuộc chiến tranh mậu dịch cũng sẽ tạo nên nhiều “nạn nhân chiến tranh” mà trong vài năm tới con số sẽ tăng lên. Nạn nhân sau cùng là người tiêu thụ. Ở Mỹ cũng như ở Tàu, giá hàng nhập cảng sẽ tăng lên. Ai cũng được học tập đức tính tiết kiệm!

Xin kính chúc quý vị may mắn.

Nguồn: Người Việt



TQ dùng VN để "đỡ đạn" trong cuộc chiến thương mại với Hoa Kỳ

Khánh An VOA 09-07-2018

Nếu mô hình hợp tác kinh tế qua biên giới theo ý tưởng của Trung Quốc được xúc tiến thành công tại Việt Nam, quốc gia Đông Nam Á này có thể trở thành một điểm “trú ẩn” cho nguồn hàng hóa Trung Quốc bị ảnh hưởng bởi chính sách thuế quan mới của Mỹ trong cuộc chiến thương mại đang thành hình giữa hai cường quốc.

Khu hợp tác kinh tế qua biên giới, thường được gọi tắt là “khu hợp tác kinh tế”, là một ý tưởng do Trung Quốc đưa ra và đang đàm phán với nhiều quốc gia, trong đó có Việt Nam. Mô hình này được mô tả là “hai nước một khu, tự do thương mại, vận hành khép kín”. Theo đó, khu vực hợp tác kinh tế sẽ có các phân khu theo chức năng như khu chế tạo, gia công, kho bãi, thông quan hàng hóa, trung tâm thương mại..., và hai chính phủ sẽ cùng phối hợp quản lý, khai thác và chia lợi nhuận.

Từ năm 2007, Hà Nội và Bắc Kinh bắt đầu xúc tiến mô hình khu hợp tác kinh tế qua biên giới tại các tỉnh như Quảng Ninh, Lạng Sơn, Cao Bằng, Lào Cai... nhưng cho đến nay vẫn chưa hoàn thành quá trình đàm phán để bắt đầu xây dựng.

Trong chuyến thăm Việt Nam vào tháng 11 năm ngoái của Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình, hai bên đã ký Bản ghi nhớ đồng ý đẩy nhanh tiến độ đàm phán thỏa thuận khung cho việc xây dựng các khu vực hợp tác kinh tế này.

Trước tình hình cuộc chiến thương mại đang bắt đầu thành hình, khi Washington hôm cuối tuần rồi “nổ phát súng đầu tiên” bằng việc đánh thuế 25% lên hàng hóa của Trung Quốc trị giá 34 tỷ USD, khiến Bắc Kinh tuyên bố sẽ đáp trả, một số chuyên gia quốc tế dự đoán Việt Nam sẽ trở thành một nơi “trú ẩn” giúp cho hàng hóa Trung Quốc “đỡ đạn” trước đòn đánh thuế quan nặng nề của Mỹ khi đi vào thị trường Hoa Kỳ.

Chuyên gia Murray Hiebert của

Trung tâm Nghiên cứu Chiến lược Quốc tế (CSIS) ở Washington, Mỹ, nhận định với VOA rằng khả năng này hoàn toàn có thể xảy ra.

Ông phân tích: “Chúng ta đã thấy điều đó rồi đấy thôi. Khi Việt Nam tham gia vào Hiệp định Thương mại Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP), Trung Quốc thấy rằng Việt Nam sẽ tiếp cận được dễ dàng hơn vào thị trường Mỹ nên đã tìm cách sản xuất hàng hóa tại Việt Nam để hưởng lợi từ TPP”.

Mặc dù vậy, theo chuyên gia của CSIS, trong bối cảnh tranh chấp thương mại, Hoa Kỳ chắc chắn sẽ “để mắt kỹ hơn” đến luồng hàng hóa Trung Quốc thông qua một nước thứ ba như Việt Nam để vào Mỹ nên đây không phải là một lối thoát dễ dàng.

Theo tường thuật của tờ Hoa Nam Buổi Sáng (SCMP), hiện các quan chức của tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc, đang nhắm đến 7 khu vực biên mậu với Việt Nam để đưa các nhà xuất khẩu từ Trung Quốc đến lắp ráp sản phẩm tại đây và dán nhãn “made in Vietnam”.

Một trong những khu vực này là thị xã Bằng Tường, thuộc thành phố cấp địa khu Sùng Tả của Trung Quốc. Phó thị trưởng của thành phố này, Lu Hui, bày tỏ với SCMP rằng rất muốn tạo ra một khu hợp tác với Việt Nam với “nguồn vật liệu, vốn và nhân công tự do”, và các sản phẩm được sản xuất trong khu vực này có thể được lựa chọn dán nhãn “made in Vietnam” hay “made in China”.

Trong khi đó, Bí thư đảng Cộng sản ở Bằng Tường nói thẳng rằng tranh chấp thương mại với Washington khiến cho các nhà xuất khẩu Trung Quốc “gặp khó khăn” khi đưa sản phẩm “made in China” trực tiếp sang Mỹ, nên một số sẽ được vận chuyển thông qua các nước thành viên ASEAN.

Quan chức đứng đầu đảng Cộng sản ở Bằng Tường đề nghị những khu vực biên giới Trung Quốc với

NHỮNG HỌNG SÚNG ĐANG HƯỚNG MŨI VỀ AI

Kông Kông 14-07-2018

Việt Nam như Bằng Tường nên “xúc tiến tích cực hơn” để biến “thương mại vận chuyển” thành “gia công và sản xuất tại địa phương”, vẫn theo SCMP.

Theo các chuyên gia quốc tế, những cuộc biểu tình gần đây tại Việt Nam chống lại dự luật Đặc khu vì lo ngại “mất chủ quyền” về tay các nhà đầu tư Trung Quốc cũng sẽ là một trở ngại lớn cho việc xúc tiến kế hoạch khu hợp tác kinh tế qua biên giới Việt-Trung.

Kể từ khi đưa ra chiến lược đầy tham vọng “Vành đai, Con đường”, Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình đã đưa chính sách “ngoại giao láng giềng” lên hàng thứ hai về mức độ quan trọng trong chính sách đối ngoại của nước này. Nhờ đó, ý tưởng về các khu hợp tác kinh tế qua biên giới đã giành được một sự ủng hộ chính trị mạnh mẽ và được cung cấp nguồn lực từ trung ương.

Ngoài Việt Nam, Trung Quốc còn xây dựng các khu hợp tác kinh tế với Myanmar, Lào, Kazakhstan, Nga. Tuy nhiên cho đến nay, chỉ có một khu hợp tác kinh tế với Kazakhstan là hoàn thành và đi vào hoạt động.

Theo đánh giá của chuyên gia Hiebert, còn quá sớm để đưa ra kết luận cụ thể về tác động của cuộc chiến thương mại giữa Trung Quốc và Mỹ lên nền kinh tế Việt Nam. Tuy nhiên theo chuyên gia này, dù thế nào thì Việt Nam chắc chắn cũng sẽ bị ảnh hưởng trong cuộc chiến của hai cường quốc, nhưng “ở một mức độ không lớn”, vì Việt Nam không phải là một nhà cung cấp toàn cầu như Singapore, Malaysia... về các sản phẩm như linh kiện điện tử, vốn là mặt hàng chịu tác động nặng từ chính sách thuế quan mới của Mỹ.

Chuyên gia của CSIS nói thêm rằng không những vậy, Việt Nam có thể sẽ còn hưởng lợi nếu biết cách “xoay sở” thúc đẩy thương mại tự do với châu Âu, Nhật Bản và các nước ASEAN, bên cạnh những “lợi ích ngắn hạn” từ việc hàng hóa sản xuất tại Trung Quốc gặp trở ngại khi xuất khẩu.

Phản ứng về bản án tử hình đối với nông dân Đặng Văn Hiến trong phiên tòa phúc thẩm vừa rồi đang bùng nổ dữ dội. Thực sự không phải đợi đến lúc này mà ngay trong phiên sơ thẩm đã có. Chế độ chắc chắn cũng biết rõ. Nhưng vấn đề là tại sao vẫn y án?

Nguyên nhân và tình tiết thì công luận đã phân tích cặn kẽ. Vì thế có thể xác nhận việc y án tử hình không phải cốt lõi là trọng tội nhưng vì lo sợ người dân, cũng là nạn nhân như nông dân Đặng Văn Hiến, sẽ noi gương ông. Những tiếng súng từng “bắn thẳng vào chế độ” trước đó như tiếng súng Đoàn Văn Vươn ngay tại đầm Công Rộc, như tiếng súng Đặng Ngọc Viết, tiến thêm được một bước, là vào ngay trụ sở UBND tỉnh Thái Bình là những tiếng súng khởi đầu như những tiếng pháo lệnh! Do đó chế độ bằng mọi cách cần phải làm tịt được ngòi nổ.

Nhưng liệu có như mong muốn của đảng hay không?

Bản án Đồng Nọc Nạn năm 1928, thời đế quốc Pháp, đã cho thấy “bọn đế quốc bóc lột” từ đầu thế kỷ 20 vẫn nhân đạo hơn hiện tại. Tòa án thời đó đã tôn trọng luật pháp, cho dù là thứ luật pháp mà CS gọi là của bọn “đế quốc sai lang xâm lược”, là “con đĩa 2 vôi...”

Bộ phim Pháp nhiều tập có tựa đề *Người Nông Dân Nổi Dậy* mà nhân vật chính là Jacquou, đã được chế độ cho trình chiếu rộng rãi sau năm 1975, cho thấy cách mạng bùng nổ từ những nông dân bị trực tiếp áp bức và bóc lột. Ngày đó đảng muốn xác nhận là họ đã thực hiện cuộc “giải phóng nông dân” đúng như ước nguyện của lớp người cùng khổ (!) Lá bài kể công trạng hơn 40 năm trước tưởng đã là “ngọn đuốc soi đường” đưa dân tộc “tiến nhanh tiến mạnh tiến vững chắc lên CNXH”. Nhưng, hiện tại hoàn toàn trái ngược! Vì ngày đó chỉ có một Jacquou còn bây giờ có cả trăm ngàn Jacquou! Đạo quân Dân oan đang ngày đêm rên xiết dưới bàn tay đầm máu của công an. Mà công

an thì “còn đảng còn mình”! Như vậy hình ảnh Jacquou ngày đó đã và đang nhân rộng, sẽ là những nhân tố chính phá vỡ bức tường tượng là kiên cố, “bất khả xâm phạm”, như CS từng rêu rao. Bức tường Bá Linh đã sụp đổ tan nát từ năm 1989 thì chẳng còn “bức tường” nào ở VN có thể tồn tại được!

Hơn nửa thế kỷ trước đảng đã “chiến thắng” trên hàng trăm ngàn xác người vì gán ghép họ là “*bọn địa chủ ác ôn*” phải “*đào tận gốc tróc tận rễ*” trong chiến dịch Cải cách Ruộng đất. Những tiếng súng oan nghiệt đó được “hợp pháp” bằng Tòa án nhân dân. Nhưng những tiếng súng ngày đó bây giờ đang quay mũi hướng thẳng vào đảng, vì đảng là “*địa chủ của địa chủ ác ôn*”. Cho nên đảng càng cố làm tịt ngòi nổ thì ngòi nổ càng lan rộng. Và, những mũi súng bắn đạn thật đã nổ. Đạn thật đang hướng về phía đảng phản bội dân tộc, bán nước cho Tàu cộng. Còn những mũi súng không bắn bằng đạn thật, nhưng bằng đạn chính nghĩa, thì đảng đang thua đậm trên không gian mạng cho dầu nắm trong tay 800 báo đài ngày đêm ra rả, kể Luật An ninh Mạng mới thông qua!

Chiến trận từ thực địa đến không gian mạng đang thua đậm. Đảng bị bao vây và rơi vào tuyệt lộ.

Phải xác nhận rõ ràng là không có bất cứ ai hoan hô việc giết người nhưng phải hoan hô quyền tự vệ chân chính. Không có bất cứ ai cổ vũ bạo lực nhưng phải cổ vũ quyền tự vệ. Nên, nếu từ hình người dám bảo vệ tài sản xương máu của chính mình, như nông dân Đặng Văn Hiến, thì cũng là bản án tử hình của chế độ “*địa chủ của địa chủ ác ôn*” một ngày không còn xa.

Cuối cùng thì chính nghĩa của dân tộc phải chiến thắng bạo tàn. Dân tộc sẽ không hèn đến độ để cho một chế độ bán nước, phi nhân tính tồn tại, điều mà cả thế giới đã loại bỏ từ gần 30 năm trước.

Kông Kông

danlambaovn.blogspot.com

Thế nào là pháp quyền xã hội chủ nghĩa

.....Trúc Giang (VNTB) 15-07-2018.....

Không bàn về học thuật, bản khoản ở đây là từ một số vụ án xét xử phúc thẩm đã cho thấy dường như ‘pháp quyền xã hội chủ nghĩa’, đang tạo nên sự bất công trong xét xử, với phần thiệt thòi luôn là các bị cáo trước vành móng ngựa.

Ba câu hỏi chốn pháp đình

Trong một chia sẻ sau phiên xét xử phúc thẩm vụ án “Phong trào Chấn hưng nước Việt”, một luật sư tâm sự rằng ông rất hoang mang về cái gọi là “pháp quyền xã hội chủ nghĩa”.

Ông nói: “Từ thực tiễn xét xử các vụ án ở Việt Nam gần đây gây bức xúc công luận và đánh động lương tri, bất giác khiến tôi nhớ đến các vụ án chấn động ở thế kỷ trước, xảy ra ở Cuba, Hương Cảng (tô giới nước Anh) và Việt Nam (thuộc địa Pháp) mà ngẫm nghĩ, đối chiếu thấy ra những nghịch lý đến khó hiểu”.

Cách đây gần thế kỷ (năm 1931), các luật sư của nước Anh (đế quốc, thực dân) lại hết lòng bào chữa, bảo vệ hữu hiệu cho bị cáo Tống Văn Sơ trước cáo buộc có các hoạt động phương hại đến nền an ninh quốc gia của họ... Vì sao các luật sư nước Anh (trong đó nổi bật là luật sư Loseby) lại hành xử như vậy và vì sao nhà chức trách vẫn để họ yên ổn hành nghề?!

Cách đây hơn nửa thế kỷ (năm 1953), Tòa án của nhà nước Batista (chính thể bị xem là độc tài, quân phiệt của Cuba lúc bấy giờ) lại để cho bị cáo Fidel Castro tự bào chữa suốt 4 giờ liền không bị gián đoạn, mà nội dung bào chữa được xem là bản cáo trạng lên án nhà cầm quyền, được lưu giữ và sau này in thành sách, chuyển ngữ tiếng Việt với tiêu đề “Lịch sử sẽ xóa án cho tôi” (NXB Công an Nhân dân)?!

Cách đây ngót thế kỷ (năm 1928) ở xứ Nam kỳ thuộc địa đã xảy ra vụ án “Người nông dân nổi dậy” tại cánh đồng Nọc Nạn (thuộc xã Phong Thạnh, huyện Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu hiện nay) mà khi xét xử vụ án, các “quan tòa áo đỏ” người Pháp tuyên tha bổng các bị

cáo đồng phạm đâm chết “ông cò” Tournier (cảnh sát người Pháp, tham gia đàn áp gia đình ông Mười Chức)...?!

Với ba câu hỏi nói trên, vị luật sư cho biết kể từ khi tham gia bào chữa các vụ án màu sắc ‘án chính trị’, ông gần như nhiều lúc mắc chứng trầm cảm vì có quá nhiều điều không tưởng trong tố tụng đang diễn ra ở những phiên xét xử này. Đơn cử là việc thẩm phán chủ tọa ngăn trở quyền tự bào chữa của bị cáo và của cả luật sư. Bên công tố buộc tội thì lại giữ quyền im lặng, từ chối những câu hỏi đặt ra khi tranh tụng của luật sư. Thân nhân của bị cáo muốn vào dự phiên xét xử phải xin phép, và người dân không được vào dự khán ở phiên tòa được thông báo là xét xử công khai...

“Nhiều người nhìn các tấm hình thấy luật sư ngồi trước laptop (máy tính xách tay) tại phòng xử án, sẽ dễ nhầm tưởng... Thật ra các máy tính này, kể cả thiết bị thẻ nhớ USB lưu trữ tài liệu phục vụ bào chữa ở trước mặt từng luật sư, đều là của nhân viên tòa án đưa cho mượn. Kết thúc xét xử là trả lại cho tòa, và luật sư được nhận lại laptop mà tòa ‘giữ dùm’ trước đó”. Vị luật sư chia sẻ.

Luật là hệ thống hóa chính sách của Đảng?

Có phải pháp quyền xã hội chủ nghĩa là một nền luật pháp mà bản thân nó là việc luật hóa và hệ thống hóa các chính sách của Đảng? Luật là chính sách của Đảng dành cho nhà nước và được giải thích bởi Quốc hội thông qua các thủ tục lập pháp; chính sách của Đảng là linh hồn và nền tảng của pháp luật?

Nhìn lại những vụ án như Hội Anh em dân chủ, Phong trào Chấn hưng nước Việt, có thể thấy vai trò của các thẩm phán trong hệ thống luật pháp xã hội chủ nghĩa cũng nằm trong sự lãnh đạo của đảng Cộng sản. Các thẩm phán vẫn đưa ra những phán quyết có lợi cho chính quyền, chứ không áp dụng luật pháp một cách công bình.

Cũng bản khoản về ‘pháp quyền xã hội chủ nghĩa’, một nhà báo chuyên mảng pháp đình cho rằng trong rất nhiều vụ án, pháp đình không phải là nơi công lý được thực thi. Công lý đã không đứng về phía người tận khổ. Nhà báo này muốn nói về bản án tử hình mà TAND Cấp cao tại TP. HCM tuyên cho bị cáo Đặng Văn Hiến hôm 12-7-2018.

“Vụ án đồng Nọc Nạn tháng 8 năm 1928, Tòa Đại hình Cần Thơ đã tuyên tha bổng cho hầu hết các bị can. Toàn án Thực dân đã thừa nhận vị thế nạn nhân của các thủ phạm. Sau 90 năm, Tòa án xã hội chủ nghĩa của chúng ta đã không nhìn được điều đó. Ý nghĩa nhân đạo không tồn tại trong bản án phúc thẩm vừa tuyên cho Hiến. Đó là một bước thụt lùi về khía cạnh nhân văn của nền tư pháp.

Trước, trong và sau phiên tòa, hàng trăm, hàng ngàn bài báo đã lên tiếng đòi, kiến nghị, xin giảm án cho Hiến. Gia đình nạn nhân, các luật sư cũng đã làm đủ mọi cách để án cho Hiến nhẹ hơn. Nhưng vô vọng. Luật pháp đã không hề nghe thấy nhưng tiếng kêu từ lương tâm xã hội”. Nhà báo này chua chát so sánh.

Ông Đặng Văn Hiến đã cầm súng thể thao để chống trả lực lượng gồm 34 người của Công ty Long Sơn mang theo hung khí, áo giáp cùng các phương tiện cơ giới vào phá tài sản của gia đình ông. Vụ việc gây hậu quả làm 3 người chết, 13 người bị thương.

Nói như lời cảm thán của vị ký giả pháp đình, thì nếu chủ tịch nước bác đơn xin ân xá, y án tử hình Hiến, thì xã hội nhận thêm một vết thương, một nỗi đau lương tâm. Y án tử hình Hiến, lương tri đang bị giễu nhại, công lý đang trở nên méo mó, và người ta được quyền nghi ngờ vào những lời hoa mỹ ngợi ca pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

Có lẽ không chỉ người dân, mà cả giới luật sư, nhà báo đang khinh khệt dần niềm tin...



NHỮNG QUYẾT ĐỊNH THẦN TỐC

"giúp Ecopark đánh úp" nông dân Văn Giang

.....**Báo Nông Nghiệp VN 11-07-2018**.....

Ngày 10-7-2018, hơn 150 nông dân mất đất ở các xã Phụng Công, Xuân Quan và Cừ Cao lại lên Ban Tiếp công dân TƯ (Thanh tra Chính phủ) ở đường Ngô Thì Nhậm, quận Hà Đông, TP Hà Nội. Chẳng biết đây là lần thứ bao nhiêu họ lên các cơ quan ở Thủ đô khiếu kiện.

Mệt mỏi, bức xúc và chán nản, nhưng họ vẫn phải tiếp tục đi bởi hàng loạt bản "tấu chương" về những khuất tất của Dự án Đô thị Thương mại Du lịch Văn Giang (Ecopark) từ hơn chục năm qua vẫn chưa có câu trả lời thỏa đáng.

Những quyết định thần tốc "đánh úp" nông dân

Đến tận hơn 10 năm sau khi những cánh đồng vàng ở các xã Phụng Công, Xuân Quan và Cừ Cao bị xóa sổ, những người nông dân mất đất ở xứ này dường như vẫn còn chưa hết bàng hoàng và không hiểu vì sao dự án lại có thể ụp xuống đồng ruộng của họ nhanh đến như vậy. 3 câu hỏi lớn của những người buộc phải bỏ ruộng đồng phục vụ cho chủ đầu tư thực hiện dự án cứ theo thời gian kéo dài càng đặng đặng.

"Có ai ngờ được, họ vừa hô hào chúng tôi chuyển đổi đất trồng lúa sang trồng cây ăn quả, cây cảnh thì đã ngay lập tức ào ào lấy đất với giá rẻ mạt. Tiền của nhân dân đổ vào việc cải tạo chuyển đổi ruộng đồng không biết bao nhiêu mà kể. Mất ruộng thì đã đành, dân chúng tôi chỉ mong sáng tỏ vấn đề vì sao lại là Ecopark? Quyết định quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội định hướng đến năm 2020 mà không thấy nhắc gì đến Ecopark cả. Ai đã quy hoạch dự án này? Cơ sở nào để chuyển 500 ha đất sản xuất của người dân thành đô thị? Bao năm trời chúng tôi đi hết các cơ quan, đi hết Hưng Yên, Hà Nội chỉ để xem quy hoạch sử dụng đất của dự án Ecopark nó như thế nào? Nhưng không có! Nói thật, giả sử nếu có quy hoạch thì nông dân mất đất còn đỡ bức xúc, nhưng không

một cơ quan nào cung cấp cho dân, kể cả dân xin xem cũng không ai cho. Một dự án lấy 5 triệu m2 đất, lấy đi sinh kế của hàng vạn người dân chúng tôi mà chúng tôi không hề được biết, hỏi lãnh đạo xã thì lãnh đạo xã cũng không biết. Vì sao lại quyết định thực hiện dự án kiểu "đánh úp" dân như vậy?", ông Lê Văn Dũng nói trước công Ban Tiếp công dân Trung ương.

Cú "đánh úp" của chính quyền khiến những người nông dân vốn chỉ côi cút làm ăn, khiến những gương sản xuất giỏi ở vùng quê này dần trở thành "thầy kiện". Như Phạm Hoành Sơn, như Đàm Văn Đồng, Lê Văn Dũng, Trương Văn Kinh... Họ cho rằng quy chế dân chủ đã gần như biến mất ở đây sau khi dân mất đất. "Các cuộc họp tại cơ sở giờ chỉ còn lãnh đạo tham gia chủ yếu chứ dân không đi. Mấy vị cán bộ xã thời thu hồi đất về hưu, đi ăn cỗ dân không thêm ngồi cùng. Niềm tin của chúng tôi vào chính quyền cơ sở gần như không còn nữa", ông Dũng tiếp.

Gia đình nông dân Phạm Hoành Sơn có 2 sào ruộng. Từ một anh nông dân chỉ có biết ruộng đồng vườn tược, bây giờ thời gian của anh Sơn là hồ sơ, là khiếu kiện, là bức xúc... Nghe thì tiêu cực, nhưng với những gì mà những nông dân như anh phải trải qua thì việc bức xúc cũng là điều dễ hiểu. Ngày chính quyền hô hào chuyển đổi, vợ chồng Sơn hăng lắm. Gom góp, vay mượn 150 triệu đồng để biến đất ruộng thành vườn cây, ao cá. Lẽ dĩ nhiên, với bản tính cần cù lao động và đầu óc linh hoạt của nông dân ở nơi "trăm triệu một sào", số tiền ấy chỉ 1-2 vụ thôi đã có thể thu về. Xót xa thay, vườn cây vừa mới bén, ao cá mới xuống giống thì thông tin thu hồi đất như sét đánh ngang tai. Không một lần được họp bàn, không hề có quyết định thu hồi đất, tất tạt mức giá bồi thường chỉ đủ trả gần một nửa tiền vay mượn. "Thế mà họ suốt ngày ra rả tuyên truyền

dự án nhận được sự đồng thuận cao của người dân", anh Sơn nói lần trong từng tiếng nghiến răng ken két. Ngay sau cú "đánh úp" vào những mô hình chuyển đổi, khi nỗi đau từ ruộng đồng chưa nguôi ngoai là những văn bản thần tốc quyết định biến người dân các xã ngay sát Thủ đô Hà Nội mất sạch đất đai.

Gọi là thần tốc cũng không ngoa, bởi theo những tài liệu người dân khiếu kiện thu thập được thể hiện, có 3 văn bản mang tính quyết định đến dự án được UBND tỉnh Hưng Yên, Bộ Tài nguyên-Môi trường và Chính phủ ban hành chỉ trong vòng có 3 ngày.

Ngày 28-6-2004, UBND tỉnh Hưng Yên có tờ trình kính trình Thủ tướng Chính phủ ra Quyết định thu hồi và giao cho Công ty Cổ phần đầu tư và phát triển đô thị Việt Hưng 4.990.706m2 để xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu đô thị thương mại du lịch Văn Giang (Ecopark).

Ngày 29-6-2004, Bộ Tài nguyên-Môi trường cũng có Tờ trình gửi Thủ tướng CP, cũng với nội dung về việc giao diện tích trên cho chủ đầu tư đồng thời chỉ đạo Hưng Yên "hướng dẫn bồi thường thiệt hại cho các chủ sử dụng đất bị thu hồi".

Ngày 30-6-2004, Phó Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng ký thay Quyết định của Thủ tướng Chính phủ thu hồi tổng diện tích 5.540.712m2 đất, giao toàn bộ cho chủ đầu tư để thực hiện dự án xây dựng đường từ cầu Thanh Trì đi Thị xã Hưng Yên theo phương thức sử dụng quỹ đất để tạo vốn xây dựng cơ sở hạ tầng. Về diện tích gần 5 triệu m2 giao, quyết định của Thủ tướng yêu cầu chủ đầu tư sử dụng đúng quy hoạch, giao UBND tỉnh Hưng Yên lựa chọn và quyết định chủ đầu tư thực hiện theo đúng quy định hiện hành. Tuy nhiên căn cứ vào những văn bản trước đó thì UBND tỉnh Hưng Yên đã lựa chọn sẵn chủ đầu tư là Công ty Cổ phần đầu tư và phát triển đô thị Việt Hưng trước khi Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo.

Vì sao lại có những văn bản, tờ trình, quyết định thần tốc như vậy? 14 năm rồi nông dân mất đất ở Văn Giang chưa nhận được câu trả lời. Chỉ biết, là ngay sau thời điểm "3

ngày 3 văn bản” là thời điểm Luật Đất đai 2003 chính thức có hiệu lực vào ngày 1-7-2004.

Từ lời xin lỗi đến lá đơn tố cáo Giáo sư Đặng Hùng Võ

Liên quan đến những tờ trình của Bộ Tài nguyên-Môi trường, vào năm 2012, Giáo sư Đặng Hùng Võ, người ký những tờ trình ấy khi còn làm Thứ trưởng bộ này đã có cuộc đối thoại với nông dân mất đất. Tại cuộc đối thoại đó, chuyên gia hàng đầu trong lĩnh vực đất đai từng lên tiếng nhận lỗi trước nông dân mất đất Văn Giang. Nhưng đã hơn 6 năm trôi qua, những vấn đề người dân bức xúc phản ánh chỉ dừng lại ở lời xin lỗi của Giáo sư Võ mà thôi.

Cũng đã 6 năm, người dân mất đất vẫn còn lưu giữ tài liệu về buổi đối thoại ngày hôm ấy.

Đó là ngày 11-8-2012, tại hội trường cũ của Bộ Tài nguyên-Môi trường. Những luận điểm rõ ràng, rành mạch, trước các thông tư, nghị định, luật liên quan mà nhân dân cùng với luật sư hỗ trợ viện dẫn, Giáo sư Đặng Hùng Võ đã phải thừa nhận nhiều điểm chưa phù hợp, thiếu chính xác trong 2 tờ trình mà ông thừa lệnh Bộ trưởng Bộ Tài nguyên-Môi trường ký trình Thủ tướng Chính phủ.

“Những cái gì thất thoát cho bà con thì tôi xin lỗi”, nông dân mất đất vẫn nhớ như in lời nói của vị giáo sư trước khi kết thúc buổi đối thoại. Họ cũng từng tin tưởng, sẽ có một sự vào cuộc nào đó làm rõ những điểm “chưa phù hợp, thiếu chính xác” của các “văn bản thân tộc”. Nhưng vô vọng. Có lẽ chính vì vậy, trong lá đơn mới nhất gửi đến Ban Tiếp công dân Trung ương, hàng trăm hộ dân mất đất chưa nhận tiền bồi thường đã ký tố cáo đích danh ông Nguyễn Đình Phách, nguyên Chủ tịch UBND tỉnh Hưng Yên và ông Đặng Hùng Võ, nguyên Thứ trưởng Bộ Tài nguyên-Môi trường vì cho rằng những người này đã ký những văn bản mâu chốt dây họ đến bước đường cùng.

Nhưng cũng giống như nhiều năm nay, lại phải chờ đợi. Không biết đến bao giờ.

Chủ Ecopark là ai?

Chủ đầu tư Ecopark là Công ty Cổ phần đầu tư và phát triển đô thị Việt Hưng (Vihajico) có vốn điều lệ 708 tỷ đồng, do 9 cổ đông sáng lập nên. Chủ tịch Lương Xuân Hà, Tổng giám đốc Đào Ngọc Thanh và Phó Tổng giám đốc Đặng Thị Ngọc Bích.

Trong các đơn thư, tài liệu gửi cơ quan chức năng, nông dân mất đất ở Văn Giang chứng minh Vihajico được thành lập vào tháng 8/2003, chưa có kinh nghiệm xây dựng hạ tầng nhưng không hiểu vì sao lại được UBND tỉnh Hưng Yên lựa chọn xây dựng đường từ cầu Thanh Trì đi Thị xã Hưng Yên để đổi lấy gần 5 triệu m² đất của người dân xây dựng Ecopark? Mặt khác, dự án được thực hiện theo phương thức sử dụng quỹ đất để tạo vốn xây dựng cơ sở hạ tầng nhưng khi tuyến đường chưa hoàn thành thì chủ đầu tư đã được Hưng Yên giao đất để xây dựng đô thị.

Ông Lê Văn Khải, Phó Chủ tịch UBND xã Xuân Quan xác nhận mức đền bù đất đai cho người dân ban đầu chỉ 42 nghìn đồng/m² sau đó tăng lên 76 nghìn đồng/m²: “Xã Xuân Quan mất 129 ha. Bây giờ Ecopark xây hết rồi”.

Hoàng Anh-Quốc Nhật

Ngày 20-6-2018, rất nhiều báo đài trong nước đã có mặt để truyền thông về buổi gặp này. Tin cho biết, tất cả người dân có mặt đều bày tỏ bức xúc xung quanh chính sách di dời, thu hồi và đền bù không thỏa đáng của chính quyền địa phương.

Về phía ông Nguyễn Thiện Nhân, những hình ảnh và video về buổi gặp nhanh chóng được lan truyền ra, cho thấy ông có những lời phát biểu rất “tình và nghĩa”.

Ví dụ khi ông nghe lời nói: “Đó là những người trong chiến tranh sẵn sàng hy sinh, cuối đời muốn có chỗ ở làng hoàng bình yên. Chưa biết lý do gì, nhưng thấy mọi người ở cái tuổi như cha mẹ mình, nằm liệt giường trong những căn nhà dột nát, lụp xụp... tôi đau lắm chứ”

Đã gần nửa tháng kể từ ngày ông Nguyễn Thiện Nhân lắng nghe những bức xúc vốn kéo dài hơn 20 năm của người dân Thủ Thiêm. Một người dân có mặt trong buổi gặp hôm đó cho biết đến nay, chưa thấy sự thay đổi nào ngoại trừ giải quyết việc tái định cư.

“Câu nói vấn đề lên chung cư tạm cư là cho ở căn hộ chung cư tốt hơn ở dưới này thôi chứ thật ra chưa giải quyết gì tốt hơn cho người dân. Coi như là đất của người dân chúng tôi đang kiện cáo, vấn đề trong ranh ngoài ranh thì chưa giải quyết. Nhưng ông Nguyễn Thiện Nhân bữa đó thì ông hứa là

THỦ THIÊM nửa tháng sau lời hứa của ông Bí thư Thành ủyCát Linh RFA 09-07-2018.....

Bí thư thành ủy TP.HCM Nguyễn Thiện Nhân vào chiều ngày 20/6/2018 đã thực hiện lời hứa có cuộc tiếp xúc với người dân khiếu kiện Thủ Thiêm. Tại đây ông nói nếu nhà dân ngoài ranh thu hồi đất Khu đô thị mới Thủ Thiêm thì không phải di dời, đồng thời khẳng định “thành phố không gạt bà con”.

“Không phải muốn đưa đi đâu thì đưa”

Cuối cùng thì ông Bí thư Thành ủy TP.HCM Nguyễn Thiện Nhân cũng có một buổi đối thoại trực tiếp với người dân Thủ Thiêm như đúng lời đã hứa.

ông sẽ rút lên 2 nhóm để giải quyết. Thứ nhất là nhóm chưa đủ về pháp lý, nghĩa là nhà người ta đang ở mà giờ làm đất nông nghiệp. Nhóm thứ 2 là pháp lý đã đủ rồi nhưng người ta đấu tranh trong ranh, ngoài ranh, vẫn không chịu đi. Ông nói là ông sẽ cho tổ công tác đặc biệt rút hồ sơ của 2 nhóm này để xem xét giải quyết.

Người dân cũng mong mỗi chờ người đứng đầu TP.HCM chứ trước giờ cứ đá lên đá xuống rồi có giải quyết gì đâu.”

Báo Tuổi Trẻ trong nước hôm 20/6 có tường thuật việc ông

Nguyễn Thiện Nhân cho biết sẽ lập một tổ công tác đặc biệt về các vấn đề này. Thành phần gồm các chuyên gia, luật sư, đại diện MTTQ để giám sát, giải quyết từng trường hợp ngay lập tức, không chờ đến khi có kết luận của Thanh tra Chính phủ ngày 15/7.

Cuối buổi gặp, ông Nhân đề nghị người dân vào ở khu tái định cư cho bớt khổ, ổn định, trong thời gian chờ kết luận của Thanh tra Chính phủ. Tuy nhiên, người dân này không đồng ý với giải pháp do ông Nguyễn Thiện Nhân đưa ra. Lý do là ông không có nhu cầu để ở tạm cư trong căn hộ chung cư.

“Sắp tới có kết luận thanh tra chính phủ, và ông Nguyễn Thiện Nhân đã hứa như vậy rồi thì bây giờ phải giải quyết dứt điểm với khu đô thị mới Thủ Thiêm chứ không có đẩy người dân lên căn hộ chung cư để ở tạm. Rồi bao nhiêu năm nữa? Giải quyết xong thì tự chúng tôi lo chỗ ở mới. Nhà chúng tôi ngoài ranh thì phải trả đất lại cho chúng tôi về cất nhà, khắc phục hậu quả cho người dân chúng tôi. Đâu thể muốn đưa đi đâu thì đưa.”

Người dân này khẳng định rất nhiều lần yêu cầu “phải giải quyết dứt điểm, rõ ràng. Nhà ngoài ranh thì phải trả đất lại cho dân.”

Một người dân khác cũng tỏ ý cho biết việc đưa người dân lên căn hộ chung cư ở tạm là không cần thiết. Họ đã chờ đợi quá lâu, giờ đây có chờ thêm một khoảng thời gian ngắn nữa cũng không là gì cả.

“Theo như lời ông nói 15/7 này là giải quyết rồi, bây giờ dời lên chung cư tạm cư thì ngắn quá, mất công, mình cực thêm. Khi giải quyết xong mình phải dọn đi 1 lần nữa. Giờ đợi đến 15/7 này coi giải quyết làm sao. Mình chịu đựng ở đây cả chục năm rồi, bây giờ còn có nửa tháng nữa mà dọn đi thì cũng cực cho mình. Ở đây đã 6,7 năm rồi, bây giờ chờ thêm 1 tháng nữa có gì đâu, phải chờ thôi.”

Phải giải quyết thỏa đáng

Vấn đề khiến nhiều người bức xúc nhất, dù diện tích đất không nhiều, là đất của họ nằm trong hay ngoài ranh quy hoạch. Theo lời nói động viên của ông Nguyễn Thiện

Nhân, là: “Việc này sẽ được Thanh tra Chính phủ trả lời rõ ràng, cụ thể. Nếu không nằm trong ranh thì không phải di dời. Bà con ráng chờ đến ngày 15/7.”

Ông nói thêm trong buổi đối thoại: “Bà con nên ủng hộ thành phố. Thành phố không gạt bà con mà muốn mọi người trước mắt sẽ có cuộc sống tốt hơn.”

Dư luận từng bàn tán rất nhiều về lời nói này của ông Nguyễn Thiện Nhân. Có người cho rằng kết quả của lời hứa này sẽ không khác gì với lời hứa của ông Chủ tịch UBND Hà Nội Nguyễn Đức Chung từng hứa không khởi tố người dân Đồng Tâm.

Trong lúc này, chỉ còn khoảng một tuần nữa sẽ có quyết định của Thanh tra Chính phủ, tất cả những gì người dân mất đất ở khu đô thị Thủ Thiêm có lúc này là niềm tin vào lời nói của ông Nguyễn Thiện Nhân.

“Mình phải tin thôi, đó là cái sắp xếp của lãnh đạo, nhưng mà phải giải quyết rõ ràng, nằm ngoài ranh quy hoạch thì phải giải quyết rõ rồi phải có hướng khắc phục hậu quả cưỡng chế trái pháp luật, đẩy người dân từ cuộc sống đương ổn định, như tôi đang là doanh nghiệp kinh doanh nuôi sống cả gia đình, thành ra bây giờ mất hết tất cả, mất nhà mất cửa, mất công ăn việc làm, mất luôn chỗ kinh doanh buôn bán.”

Với giọng nói từ tốn nhưng không dấu được nỗi xót xa của một người là trụ cột trong gia đình, nhưng giờ như ông nói, đã mất trắng, người đàn ông vốn là cư dân ở khu đô thị Thủ Thiêm hơn chục năm nay cho biết ông mong muốn một sự công bằng từ những người có chức vụ. Công bằng đây là công bằng cho cả quãng thời gian hơn chục năm mà các hộ cư dân ở khu đô thị mới Thủ Thiêm phải sống cuộc sống “mất trắng” tất cả. Nếu được như thế, thì theo ông, những người lãnh đạo mới có được sự đồng thuận của người dân.

“Ông cũng có tâm, ông lo cho cuộc sống của người dân thì mình phải tin tưởng, để coi cách giải quyết của chính quyền làm sao...”

20 CÁCH BẤT TUÂN DÂN SỰ – PHẢN KHÁNG DỄ LẮM NHƯNG HIỆU QUẢ

FB Tí Phạm 15-07-2018

Đây là giai đoạn chín mùi cho BẤT TUÂN DÂN SỰ.

Tại sao?

1. Kinh tế của chế độ csvn đã đi đến chỗ rệu rạo và kiệt quệ.
2. Hà Nội đang bị bủa vây từ phía và đã mất viện trợ và các giúp đỡ, vay mượn ưu đãi.
3. Trung Quốc đang loay hoay trong cuộc chiến mậu dịch.
4. Lòng dân đang oán thán cực độ.
5. Nội bộ cộng sản đang phân hóa trầm trọng.
6. Các công cụ bảo vệ chế độ đang hoang mang, mệt mỏi và lo sợ.
7. Các công cụ tuyên truyền cho chế độ bị mất tác dụng và đi đến chỗ phản tác dụng.

Bất tuân dân sự là phương thức đấu tranh nhằm:

1. Xây dựng ý thức của người dân nhằm kết hợp chặt chẽ và hành động cụ thể.
2. Làm rệu rạo xương sống kinh tế để làm suy yếu lực lượng bảo vệ chế độ.
3. Làm phân hóa và đổ nát cỗ máy chế độ.
4. Làm cho Trung Quốc thấy rằng nuốt Việt Nam là điều không thể được và làm cho bọn đầy tớ của Trung Quốc thấy rằng bán Việt Nam là điều không thể xảy ra.
5. Chuẩn bị cho một cuộc thay đổi trọng đại.

Mỗi ngày, cứ mỗi người ở Việt Nam trong số 50 triệu người, tiết kiệm, không tiêu xài 20 ngàn đồng, thì sẽ bị hụt 1000 tỉ đồng trong thị trường tiêu dùng. Đây chỉ là một khía cạnh nhỏ, chưa kể đến những tác động dây chuyền khác...

HÃY PHẢN ĐỐI THUẾ PHÍ VÀ LÀM RỔNG NGÂN KHỐ BẰNG HÀNH ĐỘNG HỢP PHÁP.

Nguồn: FB Đình Tấn Lực

